



HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC VIỆT NAM

Văn hóa HỌ TRẦN



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

<https://tieulun.hopto.org>



CHÙA PHỔ MINH
thôn Tức Mặc, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định

Ảnh: Trần Mạnh Quảng



VĂN HÓA HỌ TRẦN

Chủ biên:

Tiến sĩ: TRẦN MẠNH QUẢNG
Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam

Ban biên soạn:

Nhà báo: TRẦN THỂ TUYẾN
Tổng Biên tập báo *Sài Gòn Giải Phóng*
Nhà báo: TRẦN QUANG TUẤN

Tạp chí *Xưa & Nay*

Ủy viên thường trực BCH Hội đồng Trần tộc Việt Nam

TRẦN NGỌC BẢO

Chủ tịch Hội đồng cổ vấn - Hội đồng Trần Tộc Việt Nam

TRẦN ANH VINH

Phó Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam

TRẦN ỨNG THANH

Trưởng Ban thư ký Hội đồng Trần tộc Việt Nam

TRẦN VĂN KINH

Ủy viên Ban chấp hành Hội đồng Trần tộc Việt Nam.

TRẦN KIỀU LINH

Ngôn ngữ Hán Việt

Trình bày:

Trần Quỳnh Anh

Trụ sở:

Hội đồng Trần tộc Việt Nam

Đền Sơn Hải - Chương Dương - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Văn phòng làm việc:

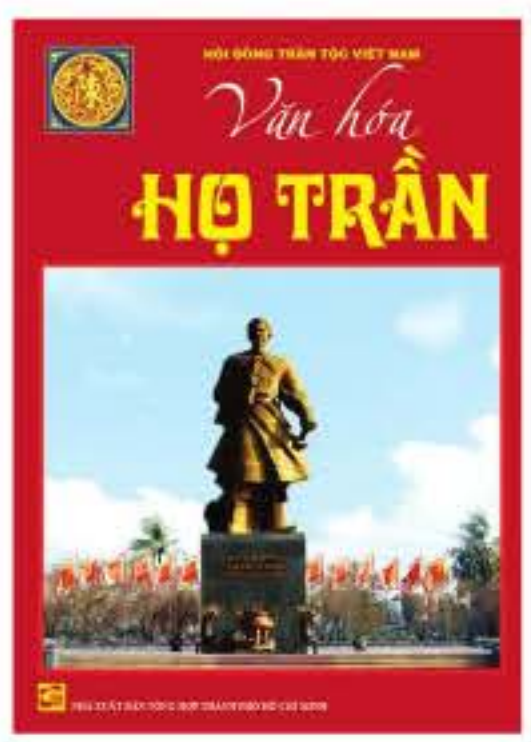
Ngõ 61, ngách 17, số nhà 57 đường Phùng Chí Kiên,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 0437564580 - 0932253686

Văn phòng phía Nam

53A Giải Phóng, Phường 4, Quận Tân Bình,
TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083855154 - 0989026799



Bìa 1: Tượng Quốc Công Tiết Chế
Hưng Đạo Đại Vương - Trần Quốc Tuấn
tại thành phố Nam Định
Photo: Trần Quang Tuấn
(Ngày 14 tháng Giêng năm Canh Dần)

MỤC LỤC

Các đời vua Trần	tr4
TRẦN BẢO CHÍNH	
Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết khai ấn đến Trần năm 2009	tr5
TRẦN QUANG TUẤN	
Vẻ vang hào khí Đông A - Văn hóa Trần nước Đại Việt	tr6
TS TRẦN MẠNH QUẢNG	
Đồng lòng chung sức để xứng đáng sự hiến hách của họ Trần.....	tr9
TRẦN VĂN KINH	
Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân khai ấn đến Trần năm 2010	tr13
TRẦN QUANG TUẤN	
Tập thơ chữ Hán "Nhật ký trong tù" của Chủ tịch Hồ Chí Minh	tr16
Kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/2010)	tr17
Đầu là nơi phát tích của họ Trần và phái Đông A	tr18
TRẦN BẢO CHÍNH	
Một thời vàng son oanh liệt nhất	tr22
TRẦN BẢO CHÍNH	
Thánh cao hơn Thần	tr25
HOÀNG TÙNG	
Nhà Trần trong lịch sử nước nhà	tr27
HOÀNG TÙNG	
Trần Thái Tông - Lý Chiêu Hoàng	tr29
Thế giới ca ngợi	tr30
Tưng bừng xuân mới, thăm tình gia tộc	tr31
TRẦN VĂN KINH	
Chiến thắng Đông Bộ Đầu... ..	tr33
GS PHAN HUY LÊ	
Giỗ Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa (1184 - 1234)... ..	tr38
TS TRẦN MẠNH QUẢNG	
Hội tụ con cháu họ Trần trong ngày giỗ Thái tổ... ..	tr39
TRẦN VĂN KINH	
Chiếu dời đô	tr42
LÝ CÔNG UẨN	
Khẳng định giá trị của đền Sơn Hải	tr46
TRẦN VĂN KINH	
Lời chào mừng của HĐTT Việt Nam	tr47
TS TRẦN MẠNH QUẢNG	
Hào quang Phật hoàng Trần Nhân Tông mãi mãi tỏa sáng	tr50
TRẦN VĂN KINH	
Nghĩa cử thơm thảo của người Bình Định xưa ở vùng rốn lũ	tr53
NGUYỄN THANH QUANG	
Đền thờ đức Thánh - Trần Hưng Đạo tại TP. Hồ Chí Minh	tr56
TRẦN QUANG TUẤN	
Phả hệ họ Trần	tr58
TRẦN NGỌC BẢO - TRẦN TRUNG CHÍNH	
Đề nghị họ Trần Việt Nam vinh danh thánh tộc... ..	tr67
KTS TRẦN ĐÌNH TUẤN	
Tham luận đoàn hậu duệ Hà Bắc	tr70
Cuốn gia phả quý hiếm ở nước ta đủ 19 đời từ thế kỷ XIV	tr71
PHẠM DĂNG CƯỜNG	
Thế hệ trẻ Việt Nam - Đồng bằng sông Hồng	tr72
TRẦN NGỌC ANH	
Thơ là ngôn ngữ của trái tim, là khát vọng... ..	tr73
TS TRẦN MẠNH QUẢNG	
Tuyển tập thơ	tr76 - 79
Miền đất thiêng liêng của Tổ quốc - Đảo Trường Sa	tr82
TRẦN DĂNG KHOA	
Doanh nhân Trần Văn Mười - Tập đoàn Quốc tế Năm Sao	tr84
CHÍ THIỆN - QUANG TUẤN	
Lời cảm ơn của TS Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch HĐTT Việt Nam.....	tr98

CÁC ĐỜI VUA TRẦN

TRIỆU VUA	NIÊN HIỆU	TỪ NĂM 1226 ĐẾN 1400 (ẤT DẬU - CANH THÌN) 172 NĂM
1. Thái Tông	Kiến Trung (6n), Thiên Ứng (19n), Nguyên Phong (7n)	32 năm: 1226 - 1258 (Ất Dậu - Mậu Ngọ)
2. Thánh Tông	Thiệu Long (15n), Bảo Phù (6n)	21 năm: 1258 - 1278 (Mậu Ngọ - Mậu Dần)
3. Nhân Tông	Thiệu Bảo (6n), Trùng Hưng (6n)	14 năm: 1279 - 1293 (Kỷ Mão - Quý Tỵ)
4. Anh Tông	Hưng Long	21 năm: 1293 - 1314 (Quý Tỵ - Giáp Dần)
5. Minh Tông	Đại Khánh (9n), Khai Thái (6n)	15 năm: 1314 - 1329 (Giáp Dần - Kỷ Tỵ)
6. Hiến Tông	Khai Hựu	12 năm: 1329 - 1341 (Kỷ Tỵ - Tân Tỵ)
7. Dụ Tông	Thiệu Phong (16n), Đại Trị (12n)	28 năm: 1341 - 1369 (Tân Tỵ - Kỷ Dậu)
8. Nghệ Tông	Thiệu Khánh	3 năm: 1370 - 1372 (Canh Tuất - Nhâm Tý)
9. Duệ Tông	Long Khánh	4 năm: 1373 - 1377 (Quý Sửu - Đinh Tỵ)
10. Phế Đế	Xương Phù	11 năm: 1377 - 1388 (Đinh Tỵ - Mậu Thìn)
11. Thuận Tông	Quang Thái	9 năm: 1388 - 1398 (Mậu Thìn - Mậu Dần)
12. Thiếu Đế	Kiến Tân	2 năm: 1398 - 1400 (Mậu Dần - Canh Thìn)
HẬU TRẦN	NIÊN HIỆU	7 NĂM TỪ 1407 ĐẾN 1413 (ĐINH HỢI - QUÝ TỶ)
1. Giản Định Đế	Hưng Khánh	2 năm: 1407 - 1409 (Đinh Hợi - Kỷ Sửu)
2. Trùng Quang Đế	Trùng Quang	5 năm: 1409 - 1413 (Kỷ Sửu - Quý Tỵ)

Thực hiện: Trần Bảo Chính



Đền thờ các vị vua Trần tại Đền Trần - Túc Mặc, phường Lạc Vượng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định.





Lãnh đạo Trung ương, địa phương và các bô lão, hậu duệ dâng hương tưởng niệm 14 vua Trần.



Đồng chí Nguyễn Minh Triết - Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khai ấn tại Đền Trần vào giờ Tý ngày 15 tháng Giêng năm Kỷ Sửu 2009, tại Đền Trần (Túc Mặc, Lộc Vương, Nam Định).

- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn





Vẻ vang hào khí

Đông A

văn hóa Trần nước Đại Việt

Tiến sĩ TRẦN MẠNH QUẢNG

Tổ quốc Việt Nam, dân tộc Việt Nam đã viết nên biết bao trang sử oanh liệt suốt hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, biết bao nhiêu giai đoạn lịch sử để lại những dấu ấn mà con cháu đời đời nhớ ơn các vị tiên liệt.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết: “Thời

Trần là một trong những thời đại tiêu biểu cho tinh thần hòa hợp, đoàn kết dân tộc, cho tinh thần quyết chiến chống giặc ngoại xâm giành những thắng lợi vĩ đại. Những quốc sách dựng nước và giữ nước tiến bộ đã giúp cho nhà Trần đạt tới đỉnh cao cả về võ công và văn trị, tạo nên cái hào khí Đông A của nước Đại Việt trong gần hai thế kỷ”.

Năm 2010, dân tộc Việt Nam, Tổ quốc



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có rất nhiều ngày lễ lớn, đặc biệt có quốc lễ: kỷ niệm một nghìn năm Thăng Long, 80 năm thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam, 35 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam với chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, 120 năm sinh nhật Bác Hồ vĩ đại, 65 năm ngày Quốc khánh... Mỗi một mốc năm tháng lịch sử đó là dấu ấn thể hiện sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta - Đảng Cộng sản Việt Nam và tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất của nhân dân ta để giành độc lập cho Tổ quốc, tự do hạnh phúc cho nhân dân.

Thực tế thời hiện đại Bác Hồ kính yêu và Đảng ta đã kế thừa truyền thống quân sự của dân tộc, kết hợp vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, hình thành học thuyết quân sự Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Mùa xuân 2010, nhìn lại những năm qua, tốc độ phát triển kinh tế vẫn tăng trưởng, các tập đoàn kinh tế trung ương và địa phương cũng như các công ty nước ngoài đầu tư và liên doanh đã đem lại nguồn kinh tế vững chắc cho Tổ quốc, và là giá đỡ hạnh phúc cho nhân dân. Trong hòa bình, chúng ta càng biết ơn những người con, người chiến sĩ đã hy sinh trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Chúng ta rất tự hào về mùa xuân năm Kỷ Sửu, đêm 14 rạng sáng 15 tháng Giêng Âm lịch, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Nguyễn Minh Triết đã về khai ấn tại Đền Trần (thôn Túc Mặc, xã Lộc Vượng, thành phố Nam Định). Hình ảnh ấy



*Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng
Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam*

động viên toàn thể đồng bào cả nước đẩy mạnh quyết tâm vượt qua mọi khó khăn của năm 2009, và thực tế Đảng cùng nhân dân ta đã hoàn thành một cách xuất sắc các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, được khu vực Đông Nam Á và thế giới đánh giá rất cao trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới.

Dòng họ Trần cùng với các dòng họ khác ở Việt Nam rất tự hào về hình ảnh Chủ tịch nước Trần Đức Lương xuân Mậu Dần (1998), và những năm khác về dâng hương tại Đền Trần Nam Định, Đền Trần tại Hải Dương và Yên Tử, nơi thờ Phật Hoàng Trần Nhân Tông, một vị vua anh minh và tài năng đã hai lần lãnh đạo nhân dân đại thắng quân Nguyên xâm lược nước ta.

Nền văn hóa của chúng ta là nền văn hóa mang tính kế thừa. Trong đó, nền văn hóa Lý Trần là một thời kỳ rực sáng và vàng son đậm nét đến ngày nay, bức tranh hoành tráng Hoàng thành Thăng Long trải cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Tất cả các nhà khoa học, địa chất, lịch sử, khảo cổ trong và ngoài nước đều dành tâm huyết để nghiên cứu những báu vật và sơ đồ Hoàng thành cổ; trải qua biết bao thế kỷ vẫn ngời sáng tâm linh của Tiên tổ.

Văn hóa họ Trần cũng xin phép được phổ biến và sử dụng các bài báo, các tài liệu, các công trình khoa học về nhà Trần đã công bố trên các chuyên san và tạp chí, cùng các bài thơ, bài văn, đăng trên các số báo Tết xuân Canh Dần 2010 ở Hà Nội cũng như các địa phương khác.

Nghiên cứu văn hóa Lý - Trần là trọng





Thường trực Hội đồng Trần tộc Việt Nam gặp mặt các chi họ Trần Đông Triều, Quảng Ninh, Nam Định, Hà Nam, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội, Bắc Ninh, Thanh Hóa và các đại diện họ Đỗ, họ Mai Trần, họ Lê Trần, họ Phạm, họ Vũ, họ Đặng tại đền Sơn Hải - Chương Dương - Hoàn Kiếm - Hà Nội ngày 28-1-2010. - Ảnh: Đặng Thái Lai

trách tự nguyện của các dòng họ, dòng tộc Trần. Chúng ta cần phải hòa nhập, góp phần “ôn cố tri tân”, các chi họ Trần, Trần Văn, Trần Đình, Trần Mạnh, Trần Đức, Trần Quốc, Trần Khắc, Trần Lê, Trần Mạc, Trần Mai, Trần Thúc, Trần Huy, Trần Nam, Trần Quang, Trần Cao, Trần Đặng, Trần Đỗ, Trần Đăng, Trần Duy...vv ở trong và ngoài nước phải đoàn kết thương yêu, tìm hiểu cội nguồn, xây dựng và phát huy nền văn hóa Trần ngày càng sâu sắc, góp phần vào sự phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Tập sách *Văn hóa họ Trần* nhằm thu hút và phổ biến các công trình nghiên cứu, về văn hóa Trần, cũng như hướng dẫn, phổ biến trao đổi các nguồn tư liệu để lập các hệ gia phả các chi họ để biết được cội nguồn của các chi Họ Trần trong cộng đồng các Dòng họ Việt Nam, nhằm giáo dục các thế hệ trẻ hướng về cội nguồn nhớ ơn các tiên liệt, các vị anh hùng cứu nước và giữ nước và giúp mọi người tăng thêm lòng yêu nước nồng nàn, rèn luyện trí tuệ và tài năng xây dựng Tổ quốc Việt Nam ngày càng phát triển, thịnh vượng, mãi mãi trường tồn. ■



Đồng lòng chung sức
để xứng đáng sự

hiển hách của họ Trần

TRẦN VĂN KINH

Ngày 28-1-2010 (14 tháng Chạp năm Kỷ Sửu), tại đền Sơn Hải, Hội đồng Trần tộc Việt Nam đã ra mắt. Hội đồng Trần tộc là mốc đánh dấu sự trưởng thành và nâng tầm vóc của Ban liên lạc trước đây. Khu đền Sơn Hải với chiến thắng lịch sử Đông Bộ Đầu - bên dòng sông Hồng, hôm nay bầu trời quang, gió lồng reo vui hòa cùng lòng người trong buổi lễ đáng ghi nhớ này.

Trước điện thờ anh linh Đức thánh Trần, ông Trần Ngọc Bảo đọc văn tế. Các đại biểu làm lễ cấn cáo với Tổ tiên, với Đức thánh Trần để chứng giám lòng thành của dân con hậu duệ, dốc lòng vì sự hào hùng và hiển hách của dòng họ.

Buổi lễ diễn ra đơn giản nhưng long trọng với sự góp mặt của Tiến sỹ Vũ Mạnh Hà - Chủ tịch Hội đồng các Dòng họ Việt Nam, Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng - người sáng lập Ban Liên lạc họ Trần Việt Nam, năm 1995. Từ 1995 đến 2003, Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng là Trưởng Ban Liên lạc họ Trần Việt Nam.

Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng và Kỹ sư Trần Anh Vinh - quyền Trưởng Ban Liên lạc họ Trần Việt Nam cùng chủ trì hội nghị. Các đại biểu từ Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên sang, Hà Tĩnh, Nam Định lên, Hà Nội đến,... có Tiến sỹ Khoát Văn Trần, TGD Tập đoàn Keystone Hoa Kỳ tại Việt Nam. Hội

nghị được hân hạnh tiếp đón các đại biểu họ Đỗ, họ Lê Trần, họ Mai, họ Đặng, họ Phạm, họ Vũ, có “cơ duyên” với họ Trần chúng ta.

Sau lời khai mạc của ông Trần Ngọc Bảo và lời chào mừng của ông Vũ Mạnh Hà, ông Trần Anh Vinh đọc Quyết định của Chủ tịch Hội đồng các Dòng họ Việt Nam.

1. Công nhận Hội đồng Trần tộc Việt Nam là thành viên Hội đồng các Dòng họ



Nhà văn Trần Văn Kinh tại lễ dâng hương đền Sơn Hải
- Chương Dương, Hoàn Kiếm - Hà Nội





Thường trực Ban chấp hành Hội đồng Trần tộc Việt Nam (từ trái sang phải): ông Trần Mạnh Thắng - UV, ông Trần Ngọc Anh - UV, cụ Trần Ngọc Bảo - Chủ tịch HBCV, bà Trần Thị Ánh Tuyết - Phó chủ tịch Hội đồng, Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch Hội đồng Trần tộc, ông Trần Văn Hai - UV, Kỹ sư Trần Anh Vinh - Phó chủ tịch Thường trực, Kỹ sư Trần Văn Siem - UV.

- Ảnh: Trần Minh Long

Việt Nam.

2. Công nhận Danh sách các ủy viên Thường trực trong Ban chấp hành lâm thời Hội đồng Trần tộc gồm 11 vị.

3. Công nhận Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng, Phó Chủ tịch Hội đồng các Dòng họ

Việt Nam, thành viên sáng lập Hội đồng Trần tộc Việt Nam, đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam. Công nhận Kỹ sư Trần Anh Vinh, quyền Trưởng Ban Liên lạc họ Trần, thành viên sáng lập Hội đồng Trần tộc Việt Nam, đảm nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Trần tộc Việt Nam.

Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam Trần Mạnh Quảng đọc lời chào mừng, đồng thời khái quát đề ra những việc mà Thường trực BCH cần làm để xây dựng Hội đồng Trần tộc vững mạnh. Chủ tịch cảm ơn đại diện của các dòng họ Đặng, họ Vũ, họ Lê Trần, họ Phạm, họ Đỗ... đã đến tham dự buổi lễ.

Phó Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam Trần Anh Vinh đọc biên bản cuộc họp mặt thành lập Thường trực BCH HĐTTVN:

1. Thành viên sáng lập Hội đồng Trần tộc Việt Nam gồm 5 vị: Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng, Cử nhân Trần Ngọc Bảo, Kỹ sư Trần Anh Vinh, Tiến sỹ Khoát Văn Trấn, và ông Trần Văn Hai.

2. Thường trực Ban chấp hành Hội đồng Trần tộc Việt Nam gồm 11 vị. Được phân công:

- Chủ tịch: Tiến sỹ Trần Mạnh Quảng.
- Chủ tịch hội đồng cố vấn: Cử nhân Trần Ngọc Bảo.
- Phó Chủ tịch Thường trực: Kỹ sư Trần Anh Vinh.
- Phó Chủ tịch HĐTT: Tiến sỹ Khoát Văn Trấn.

Quán cảng của Thăng Long thời nhà Trần, chiến thắng quân xâm lược Mông Nguyên lần thứ nhất ngày 29 tháng Giêng năm 1258. (Nay thuộc phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội)

- Ảnh: Nhà bảo Trần Quang Tuấn





Nhà lão thành cách mạng, chiến sĩ tình báo huyền thoại Trần Quốc Hương đến dâng hương tại chùa Bái Đính (Ninh Bình - 26 tháng Giêng - Canh Dần 2010).

- Ảnh: Trần Cao Sơn

- Phó Chủ tịch HĐTT: bà Trần Thị Ánh Tuyết.

- Phó Chủ tịch HĐTT: ông Trần Minh Tường.

- Các Ủy viên thường trực: ông Trần Văn Hai, ông Trần Ứng Thanh, ông Trần Văn Siem, ông Trần Mạnh Thắng, ông Trần Ngọc Anh.

3. Ban thường trực tiếp tục hiệp thương để tiến cử các vị ủy viên BCH, lập chương trình hoạt động của BCH đến khi tổ chức

Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội đồng Trần tộc Việt Nam lần thứ nhất (dự kiến tháng 4 hoặc tháng 8 năm Canh Dần).

Ngay sau khi thành lập Thường trực BCH HĐTTVN, một số công tác của họ Trần Việt Nam năm 2010 và các năm tiếp theo đã được dự kiến, gồm 6 phạm vi:

1. Công tác tổ chức.

2. Công tác xúc tiến xây dựng dự án "Tòa tháp Trần Hưng Đạo, tượng đài Đức thánh Trần và Khu lưu niệm vương triều Trần".

3. Công tác văn hóa - nổi dòng lịch sử, tiếp tục lập phả hệ họ Trần đến đời thứ X (Trần Quốc Tuấn 6a2) - Trần Quốc Tảng, tiến tới hệ 10a.

4. Công tác lễ hội, trọng tâm vào các ngày lễ về Trần Thừa, Trần Nhân Tôn, Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tảng. Hiện tượng Trần Hữu Lượng 1361-1365 làm Hoàng đế ở Trung Quốc cả một vùng rộng lớn ở Nam Kinh có niên hiệu là Đại Nghĩa, các hậu duệ Trần Đình Lý 7 đời ở Hàm Dương Trung Quốc cần quan tâm và tìm hiểu hậu duệ Trần Đình!

- Suy tôn bà mẹ hai vị Anh hùng dân tộc bà Trưng, bà Triệu...

5. Công tác tài chính, cần làm các phiếu ghi công đức đóng góp cho HĐTT.

6. Công tác thăm hỏi và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Dự thảo "Chương trình hoạt động nhiệm kỳ 2010 - 2014" sẽ được báo cáo trong Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội đồng Trần tộc Việt Nam.





Hội đồng Trần tộc gặp mặt đại biểu các chi họ Trần địa phương và Hà Nội cùng các đại biểu họ Đỗ, họ Vũ, họ Lê Trần, họ Trần Mai. Ông Vũ Văn Trường đại diện họ Vũ Nam Trục, Nam Định tặng hoa hội đồng.

- Ảnh: Đỗ Đình Dương

Sang phần mạn đàm phát biểu, mọi người đều vui mừng với sự thành lập Hội đồng Trần tộc Việt Nam cũng như sự ra mắt của Ban thường trực BCH Hội đồng; mọi người thể hiện sự chung sức đồng lòng, tinh thần trách nhiệm; mà cao hơn nữa vì hào khí Đông A và sự hiển hách của dòng họ. Có đại biểu gửi "thông bạch tâm tư" vừa thể hiện những tình cảm sâu lắng, lại đề xuất những việc nên làm rất giá trị. Hướng về cội nguồn và Tiên tổ, chúng ta mong xây dựng được Khu lưu niệm vương triều Trần và tượng đài Đức thánh Trần. Với "dự kiến một số công tác của họ Trần", sau này sẽ được Đại hội Đại biểu toàn quốc đóng góp để chính thức thông qua, nhưng về cơ bản, mọi người nhất trí và đề nghị nên phân định theo thời gian khi thực hiện. Chủ tịch Hội đồng các Dòng họ Việt Nam, Tiến sỹ Vũ Mạnh Hà chúc mừng HĐTTVN; và với chức năng của mình, Chủ tịch sẽ góp phần xây dựng Hội đồng Trần tộc vững mạnh. Các đại biểu đều phấn khởi, đồng tình và chúc

mừng Hội đồng Trần tộc. Đại biểu họ Đỗ sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm với họ Trần để lập website, xây dựng phim tư liệu,... Mọi người hoan nghênh cách thức hoạt động của họ Đỗ là "đã bàn thì quyết, đã quyết là làm, đã làm phải xong".

Cuối buổi gặp mặt, mọi người hân hoan trao nhau những bó hoa tươi thắm, gửi gắm ở đó tình cảm anh chị em thân thiết trong dòng họ cũng như giữa các dòng họ với nhau. Mọi người tin tưởng vào sự vững mạnh của dòng họ Trần, hoạt động đạt được kết quả tốt đẹp rực rỡ như những bó hoa.

Buổi lễ ra mắt của Ban thường trực BCH Hội đồng Trần tộc Việt Nam - đánh dấu bước phát triển mới, đã danh chính ngôn thuận, trên dưới đồng lòng, tạo thuận lợi để HĐTTVN hoàn thành tốt nhiệm vụ, vì truyền thống của họ Trần. ■

*Xuân nghìn năm Thăng Long
Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2010*





Lễ khai ấn giờ Tý 14 tháng Giêng Canh Dần 2010.

- Ảnh: Trần Minh Long



Các đồng chí Nguyễn Thiện Nhân - UVTWĐ Phó Thủ tướng, Huỳnh Ngọc Sơn - UVTWĐ Phó Chủ tịch Quốc hội, Trung tướng Trần Đại Quang - UVTWĐ Thứ trưởng Bộ Công an, Chu Đạt - UVTWĐ Bí thư Tỉnh ủy Nam Định, cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh Nam Định, khai mạc lễ dâng hương khai ấn đền Trần (Tức Mặc, Lộc Vượng, Nam Định).

- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn





Các bô lão hậu duệ nhà Trần rước Ấn đêm 14 tháng Giêng năm Canh Dần 2010 tại hội khai ấn đền Trần - Tức Mạc, Lộc Vương, Nam Định.
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn



Lãnh đạo Trung ương, địa phương và các bô lão, hậu duệ dâng hương tưởng niệm 14 vua Trần.
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn





Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân - Ủy viên Trung ương Đảng, khai ấn tại đền Trần - Tức Mặc - Lộc Vương - Nam Định - giờ Tý đêm 14 tháng Giêng năm Canh Dần.
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn



Kiệu rước ấn Triều Trần đêm 14 tháng Giêng năm Canh Dần 2010 tại đền Tức Mặc - Lộc Vương - Nam Định.
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn





"*Nhật ký trong tù*" là tập thơ chữ Hán được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng tác trong thời gian 1 năm 12 ngày (8/1942 - 9/1943); Người bị Quốc dân Đảng bắt giam tại Trung Quốc. Tập thơ này được đánh giá là một văn kiện lịch sử quan trọng, một tác phẩm văn học xuất sắc và đã được xuất bản nhiều lần.

Thư pháp là một môn nghệ thuật tượng hình còn khá mới mẻ với chúng ta; từ lối viết cho đến cách thưởng thức. Nhất là thư pháp thơ "*Nhật ký trong tù*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lần đầu tiên do nhà thư pháp Lỗ Nguyên nổi tiếng Trung Quốc thực hiện; vô cùng độc đáo và thú vị. Ông nói: "Chủ tịch Hồ Chí Minh là người cộng sản chân chính nhất mà tôi biết. Nếu ai đó có được việc làm như tôi để phục vụ những giá trị tư tưởng của Chủ tịch; là điều may mắn và hạnh phúc lắm chứ..."

Chúng ta trân trọng cảm ơn tác giả Nguyễn Việt; nhiều năm bận rộn với việc chuyển giao và triển lãm thư pháp thơ "*Nhật ký trong tù*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuốn sách "NGHỆ THUẬT THƯ PHÁP VỚI THƠ NHẬT KÝ TRONG TÙ CỦA CHỦ TỊCH HỒ

獄中日記

身體在獄中外
精神在獄中外
欲成大事業
精神更要大

NGUYỄN TRUNG NHẬT KÝ

Thân thể ở ngục trung;
Tinh thần ở ngục ngoại;
Dục thành đại sự nghiệp;
Tinh thần càng phải đại.

NHẬT KÝ TRONG TÙ

Thân thể ở trong lao;
Tinh thần ở ngoài lao;
Muốn nên sự nghiệp lớn;
Tinh thần càng phải cao.



CHÍ MINH" do Nguyễn Việt biên soạn đã được Nhà xuất bản Công an nhân dân in rất đẹp. Tác giả cảm thấy rất hạnh phúc, may mắn được đóng góp một chút nhỏ bé để bày tỏ tấm lòng kính yêu đối với Bác Hồ của chúng ta.



CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG 3/2/1930 - 3/2/2010



Đồng chí Trần Phú (1904 - 1931)

Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam

Đồng chí Trần Phú đã mất, nhưng anh đã để lại cho toàn Đảng toàn dân ta bản Luận cương chính trị nổi tiếng. Anh đã để lại cho chúng ta một tấm gương sáng chói về năng lực cách mạng sáng tạo, về khí tiết của một người cộng sản và lời trăng trối cuối cùng: "Hãy giữ vững chí khí chiến đấu"...

(Trích Điều Văn của các đồng chí Việt Nam ở trường Đại học Cộng sản Phương Đông tại lễ truy điệu đồng chí Trần Phú (9/1931))

Bác Hồ đã nói: "Đồng chí Trần Phú là một người con ưu tú của Đảng và nhân dân, đã oanh liệt hy sinh trong cách mạng".



Thượng tướng Trần Văn Trà (1919 - 1996)

Chủ tịch Quân quản TP.HCM 4/1975

Trong tác phẩm *Kết thúc cuộc chiến tranh 30 năm* của Thượng tướng Trần Văn Trà có đoạn: "Đồng bào Nam Bộ đã hy sinh tranh đấu mấy tháng trường để gìn giữ non sông cho toàn nước Việt Nam. Cho nên đồng bào cả nước đều phải nhớ ơn đồng bào Nam Bộ". Đó là lời tuyên dương của Bác Hồ viết tháng 5 năm 1946 dành cho đồng bào miền Nam.

Bác Hồ còn tặng cho Nam Bộ danh hiệu cao quý "Thành đồng Tổ quốc". Điều đó nói lên tinh thần quật khởi, ý chí quyết chiến quyết thắng của nhân dân Nam Bộ, đoàn kết triệu người như một, đứng lên bảo vệ Tổ Quốc, không nề gian khổ không sợ hy sinh. Sức mạnh của lòng dân yêu nước, của ý chí không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ là bức tường đồng kiên cố của Tổ quốc.

CHÀO MỪNG 35 NĂM GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC 30/4/1975 - 30/4/2010



Đâu là nơi phát tích của họ Trần và phái Đông A

TRẦN BẢO CHÍNH (qua tài liệu của Vũ Ngọc Tiến)

Lâu nay ta vẫn đinh ninh rằng Đình Bảng là quê gốc của vương triều nhà Lý, nhưng ít ai có thể ngờ Kinh Bắc cũng là nơi đã có lịch sử hơn 1.000 năm cư ngụ của thủy tổ các vua Trần. Nói quê của Trần Cảnh - vị vua sáng nghiệp triều Trần ở đất Thái Đường, huyện Hưng Nhân, tỉnh Thái Bình cũng không sai, nếu tính từ các đời Trần Tự Kinh cuối thế kỷ XI trở về sau tiếp theo Bài ký dự thi Đồi điều về các thuyền nhân quý tộc tị nạn đời Lý công bố trên 2 số báo Văn Nghệ 38 và 39 (9-2002), tôi muốn được nói tiếp về hơn 1000 năm lịch sử dòng họ Trần ở đất Kinh Bắc (Năm 227 trước Công lịch đến cuối thế kỷ XI) trước khi Trần Tự Kinh di dời đến Đông Triều rồi Tức Mặc và trụ lại ở đất Thái Đường.

CUỐN GIA PHẢ CỔ XƯA NHẤT CỦA HỌ TRẦN

Ai cũng biết đến sự kiện của năm 1285 trước sức mạnh của giặc Nguyên, Chiêu Quốc Vương Trần Ích Tắc đã khiếp sợ đầu hàng kẻ thù được vua Hốt Tất Liệt phong làm An Nam quốc vương. Nguyên nhân ấy đương nhiên là có, nhưng sự đầu hàng đê mạt này còn có nguyên nhân sâu xa khác trong nội bộ tông tộc họ Trần. Vua Thái Tông có các con với bà Thuận Thiên: Trần Hoảng, Quang Khải, Nhật Vĩnh, Ích Tắc, Nhật Duật và hai công chúa Thiệu Vương, Thụy Bảo. Ngoài ra, bà Thuận Thiên khi bị Trần Thủ Độ ép gả cho Vua Thái Tông đã có mang với An Sinh Vương Trần Liễu sau sinh ra hoàng tử Quốc Khang. Trong các anh em, Ích Tắc là người kém võ, nhưng văn tài lại giỏi giang nhất, chê những người khác là võ biên và không chịu phục tài Thái tử Hoảng. Sau chiến thắng năm Nguyên Phong thứ 7 (1258), nước nhà có 30 năm thái bình cũng là lúc Ích Tắc lôi kéo Quốc Khang ngầm chống đối các vua Trần Thánh Tông và Trần Nhân Tông. Vì vậy đến năm 1285 Trần Ích Tắc và sau đó là Trần Kiện (con trai Quốc Khang) đầu hàng giặc Nguyên. Trần Kiện bị Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn sai người mai phục giết chết ở biên giới, còn Ích Tắc





Nhà thờ Tổ họ Trần Nguyên Hân tại Hương Khê - Hà Tĩnh

- Ảnh: Trần Anh Vinh

sống lưu vong ở Hồ Nam - Trung Quốc. Trải bao thăng trầm của lịch sử đến nay hậu duệ của Ích Tắc bao gồm 18 nhánh, họ sống rải rác ở Trường Sa, Linh Lăng, Quế Dương, Liễu Châu. Người hậu duệ thuộc ngành trưởng hiện lưu giữ từ đường và gia phả họ Trần là ông Trần Đình Nhâm, chủ một quán cà phê ở thị trấn Nhạc Dương, bên hồ Động Đình (Hồ Nam, Trung Quốc). Chính sử ở ta khi chép về họ Trần chỉ lưu tâm đến dòng họ này từ đời ngài Thế tổ Trần Lý, còn đời Trần Tự Kinh ghi chép rất sơ lược, trước đó nữa càng mờ mịt, bí hiểm. Có lẽ trong những năm tháng cuối đời, sống tha hương nơi đất khách quê người, nguồn tài liệu phong phú, lại vốn có văn tài nên cuốn gia phả họ Trần do Ích Tắc biên soạn là công phu đầy đủ nhất về họ Trần từ năm 227 trước Công lịch. Tôi không phải nhà nghiên cứu lịch sử, chỉ xin góp vài điều thu lượm được để các sử gia và bạn đọc tham khảo...

HƠN 1.000 NĂM HỌ TRẦN Ở ĐẤT KINH BẮC

Căn cứ vào gia phả họ Trần ở Nhạc Dương do thống tôn đời thứ 27 Trần Đình Nhâm còn lưu giữ được thì gốc tích xa xưa từ đời Chiến quốc, họ Trần thuộc nhóm tộc người Bách Việt sống ở đất Mân (Phúc Kiến - Trung Quốc). Thời ấy, người Việt (theo nghiên cứu của học giả Đào Duy Anh) có tới 500 tộc người Bách Việt sống rải rác ở Hoa Nam, Trung Quốc, Miến Điện, Bắc Việt Nam, Bắc Lào. Năm 227 trước Công





Cụ Hoàng Tùng (Trần Thọ) - nhà lão thành cách mạng nguyên Bí thư TW Đảng, cụ Hồng Hà - nguyên Bí thư TW Đảng nguyên Tổng thư ký hội đồng lý luận TW, Tướng quân Đặng Quân Thụy nhà lão thành cách mạng, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội, nguyên Chủ tịch hội Cựu chiến binh Việt Nam, Nhà báo Phạm Chí Thiên, ông Đinh Thế Huynh UVTWĐ Tổng Biên tập báo Nhân Dân tại Hội nghị các nhà quản lý, khoa học và doanh nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng - Xuân Giáp Thân 2004. - Ảnh: Trần Minh Long

lịch, Phương chính hầu Trần Tự Minh đang làm quan cho Triệu Đà, vì mâu thuẫn giữa người Hán và người Bách Việt ông đã theo dòng người Bách Việt di cư xuống phía Nam. Tự Minh được vua An Dương Vương thu nạp, trở thành vị tướng tài ba, cùng Cao Lỗ giúp vua chống lại Triệu Đà. Khi thành Cổ Loa thất thủ, đất nước rơi vào tay cha con Triệu Đà, Trần Tự Minh lui về sống ẩn dật ở đất Kinh Bắc. Dòng họ này qua 700 năm ở Kinh Bắc phân ra nhiều nhánh, nhưng dòng thống tôn đến đời Trần Tự Viễn (582-637) nổi lên như một nhân tài kiệt xuất của xứ Giao Châu. Hồi ấy ở Từ Sơn có sư Pháp Hiền, đệ tử của Đại sư Tì-ni-đa-lưu-chi (Ấn Độ) đang dựng công truyền bá đạo Phật Thiên tông, thu nạp rất đông môn đệ. Lịch sử nhà Phật chép rằng: “Sau khi Tì-ni-đa-lưu-chi viên tịch, Pháp Hiền vào Từ Sơn thiền định. Thân hình ngài như cây khô, vật ngã, giống chim bay đến thân mặt, loài thú rừng quẩn quýt... người bấy giờ mộ tiếng ngài đến học đông không kể xiết. Ngài bèn dựng chùa dạy học, cư tăng lúc nào cũng hơn 300 người. Thiền tông phương Nam bấy giờ thịnh nhất. Chú bé mồ côi kiếm củi ở gần chùa lúc bấy giờ là Trần Tự Viễn được sư Pháp Hiền thu nạp, yêu mến dạy cho Tam giáo (Phật - Nho - Lão) và cả võ công nữa. Sau nhiều năm tu luyện, Tự Viễn trở thành môn đệ xuất sắc nhất của Phật phái Thiền tông và cũng rất nổi tiếng võ công cao cường. Môn phái võ thuật đặc sắc nhất của ông là Hồ quyền và Ưng - Xà quyền. Tự Viễn kế nghiệp thầy Pháp Hiền say sưa truyền bá đạo Phật Thiên tông và đem võ công đặc sắc của mình cùng đệ tử giúp dân chống lại sự đô hộ hà khắc của nhà Tùy, nhà Đường. Dân khắp vùng đều sùng kính, tôn ông là Phật sống. Có lẽ đây là lý do giải thích vì sao dòng dõi họ Trần sau này rất thượng võ, nhưng rất sùng đạo Phật, khai sáng ra Thiền phái Trúc Lâm trên núi Yên Tử.



VÌ SAO HỌ TRẦN DI CƯ VỀ THÁI ĐƯỜNG?

Họ Trần dòng thống tôn có chữ đệm là “Tự” cư ngụ ở Kinh Bắc, truyền đến đời Trần Tự An (1010 - 1077) mỗi ngày thêm hiển hách trong giới võ lâm của Đại Việt. Để phân biệt với các võ phái khác, Tự An đặt tên cho võ phái của mình là Đông A, triết tự chữ “Trần” ra hai chữ “Đông” và “A” mà thành. Thời ấy ở Đại Việt ta có ba võ phái nổi danh “Võ phái Lĩnh Nam xuất phát từ đất Mê Linh sau lưu truyền quanh vùng Tam Đảo - Ba Vì; Võ phái Hoa Sơn xuất phát ở Kinh Bắc rồi lan truyền ra Thăng Long và các vùng lân cận và Võ phái Đông A của Tự An. Ba võ phái trên đều tràn đầy lòng tự tôn trên cả nước nên mâu thuẫn khá gay gắt. Phái Lĩnh Nam sùng bái đạo Lão. Hai phái Hoa Sơn và Đông A cùng xuất phát ở Kinh Bắc, cùng theo Phật giáo Thiền tông nhưng khác nhau về thân phận và võ thuật. Phái Hoa sơn thuộc dòng tộc họ Lý nên đương nhiên lấn át phái Lĩnh Nam và Đông A các phương diện. Thế nhưng Đông A với sự dìu dắt của Trần Tự An hồi đấy có “Côi Sơn tam anh” là ba nhân vật võ công lừng lẫy: Thanh Mai, Tự Mai và Thông Mai. Trước khi qua đời Tự An khuyên con trai Tự Mai nên tìm cách chuyển võ đường Đông A đi nơi khác, tránh sự xung đột với phái Hoa Sơn, có hại cho sự nghiệp chung của võ lâm Đại Việt. Lúc đầu Tự Mai chuyển đến ở Đông Triều - Chí Linh, sau đến đời con (khoảng cuối thế kỷ XI) là Trần Tự Kinh quyết chí đi khẩn hoang ở đồng bằng châu thổ sông Nhị Hà. 10 năm đầu, Tự Kinh dùng chân ở Tức Mặc với hai người con rất giỏi võ là Trần Tự Hấp và Trần Tự Duy. Về cuối đời, ông nghe theo lời của con trưởng là Tự Hấp chuyển hẳn về đất Thái Đường, định cư lâu dài, có nhiều ân đức với dân trong vùng. Đến đời Tự Hấp kế tục làm trưởng môn phái võ Đông A, thanh thế họ Trần đã rất lớn. Huyền tích trong tộc phả giải thích lý do họ Trần rời Tức Mặc về Thái Đường khá ly kỳ. Sau khi Lý Nhân Tông chết, triều đình có sự rối ren. Một hôm, Tự Kinh cùng hai con là Tự Hấp, Tự Duy cùng mấy chục đệ tử đi thuyền văn cảnh, bàn luận về thế sự. Tự Hấp phát hiện thấy có xác người bị đóng bè trôi sông liền sai thủ hạ vớt lên. Trong số môn đệ phái Đông A có Phạm Tử Tuệ giỏi về y thuật, ông phát hiện thấy xác còn hơi ấm, kinh mạch trì bế nhưng chưa tắt hẳn nên hết lòng cứu chữa theo lệnh của Tự Hấp. Kẻ được cứu nạn là Đoàn Thông quê ở Lộ Hồng Châu (Hưng Yên ngày nay). Ông ta bị một viên quan gian ác ở Thăng Long là Nguyễn Cố sát hại. Vốn là thầy địa lý có tiếng tăm, Đoàn Thông mách với Tự Hấp rằng: ở đất Thái Đường có khu đất tụ nhiều linh khí, nếu đặt mộ tổ vào đó ắt có ngày sẽ phát đế vương. Tự Hấp nghe xong cả mừng xin cha cho đi gấp về Đông Triều, rồi chuyển mộ cụ cố Trần Tự Mai về đặt ở Thái Đường, rồi chuyển cả gia quyến về đó sinh sống. Nhờ vậy gia tộc họ Trần mỗi ngày thêm phát đạt, võ môn Đông A càng thêm hưng thịnh, thu hút nhân tài khắp nơi về tụ họp.

Tự Hấp ở đất Thái Đường sinh ra Trần Lý - Lý lại sinh ra Trần Thừa, Trần Tự Khánh, Trần Thị Dung. Người em ở đất Lưu Xá bên cạnh là Trần Tự Duy, Duy sinh ra Trần Tự Huy, Huy lại sinh ra Trần Thủ Độ. Như vậy, xét về đời Tự Kinh thì Tự Hấp thuộc ngành trưởng, Tự Duy thuộc ngành thứ, đến đời Trần Thừa, Trần Thủ Độ quan hệ với hai người là anh em cùng họ khác cành đã sang đời thứ ba.

Đó là lý do vì sao Trần Lý hứa gả Thị Dung cho Thủ Độ theo luật tục họ Trần cứ ba đời thông gia với nhau. ■

Hà Nội, ngày 10-1-2010



Một thời

vàng son

oanh liệt nhất

TRẦN BẢO CHÍNH

Vương triều Trần trị vì nước Đại Việt 175 năm (1226-1400) và 7 năm thời hậu Trần (1407-1414), có đến trên 130 năm (1226-1360) là thời kỳ thịnh trị ở các đời vua Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông, Trần Anh Tông, Trần Minh Tông, Trần Hiến Tông và thời gian đầu niên hiệu Thiệu Phong (16 năm) của vua Trần Dụ Tông.

Theo các nhà sử học ngày xưa (Đại Việt sử ký toàn thư - *Việt sử lược* - *Việt sử thông giám cương mục*)... và nhất là các nhà sử học ngày nay qua các hội thảo khoa học:

- Nhà Trần - Trần Quốc Tuấn với quê hương Nam Định.

- Nhà Trần: Trần Thủ Độ với quê hương Thái Bình.

- Phật Hoàng Trần Nhân Tông ở Quảng Ninh.

- Vương Triều Trần với kinh đô Thăng Long ở Hà Nội năm 2005.

- Đại vương Trần Hoàng Nghị năm 2007 ở Hội trường Hội khoa học lịch sử Việt Nam tại Hà Nội.

Qua các ngày hội lễ khánh thành trùng tu tôn tạo đền Trùng Quang đức tượng 14 vị vua Trần ở Thiên Trường Nam Định, lễ khánh thành đền Trần đức tượng Thái sư thống quốc Trần Thủ Độ - Linh từ Quốc mẫu Trần Thị Dung, vua Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông và Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn tại xã Tiến Đức huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình và đặc biệt là ngày 1 tháng 11 năm 2008 của Phật hoàng Trần Nhân Tông với 90 bài viết và

tham luận về Ngài ở Hội thảo khoa học tại thị xã Uông Bí ngày 25/11/2008. Qua các diễn văn của các vị quan chức ở cấp Trung ương và Tỉnh đọc tại các đại lễ nói trên và qua nhiều báo chí đặc biệt là các báo Phật học như báo Giác Ngộ, báo Xưa và Nay... đều đánh giá thời Trần là một trong những thời đại thịnh trị nhất trong các thời kỳ phong kiến ở nước ta.

Cũng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết:

“Thời Trần văn giỏi, võ nhiều

Ngoài dân thịnh vượng, trong triều hiển minh”

Đôi câu đối ở trước cửa đền Thiên Trường Nam Định đã thể hiện điều đó.

- Dân vi bang bản thiên niên sách

- Công tại nhân tâm vẹn cổ trường.

Để khẳng định về sự đánh giá nói trên ta thấy. Thực vậy:

1) Về tư tưởng chính trị của thời Trần là:

- Trần quốc, Trần dân, Trần tộc (Trần Thủ Độ)

- Trị quốc an dân duy hữu chính pháp, pháp bất vi thân

- Khoan thư sức dân để làm kế “sâu rễ bền gốc” (Trần Quốc Tuấn)

- Thân dân, thân dân, trọng hiền tài





Ngày 17 tháng giêng năm Canh Dần 2010, Nhà lão thành cách mạng - Tướng quân Đặng Quân Thụy - nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội đã dâng hương tưởng niệm nhớ ơn Thái thượng hoàng Trần Thừa và Đức Thánh Trần Hưng Đạo tại đền Sơn Hải (vị trí lịch sử chiến thắng Đông Bộ Đầu bên bờ sông Hồng)

- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

- Vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, cả nước chung sức

- Thực túc cường binh sách (Trần Quốc Tuấn)

- Tam giáo đồng nguyên

- Phật tại tâm, nhân tâm tức Phật, từ bi quảng đại, vô ngã vị tha, làm điều thiện, chống điều ác. Thể hiện ở bài thơ: "Cư Trần lạc đạo" của Phật hoàng Trần Nhân Tông.

2) Về tư tưởng quân sự:

- Dĩ đoản binh nhi thắng trường trận (Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít thắng nhiều)

- Toàn dân kháng chiến, ngụ binh ngư nông, toàn dân vi binh

- Ngoài biên giới lấy kế an bình vi thượng sách, độc lập chủ quyền giữ vững, đất đai phải được bảo toàn

3) Nhà Trần (họ Trần) còn có lời Di huấn in thành sách "Trần tộc gia huấn như kiểu "Minh đạo gia huấn" để nuôi dạy con cháu. Có lời thề cho cả triều đình:

Với tư tưởng chính trị ấy, với một tổ chức chặt chẽ và dân chủ, **Nhà Trần đã đạt đến một đỉnh cao nhất của một thời thịnh trị nhất với võ công kiệt xuất ba lần chiến thắng quân Nguyên Mông. Với nền văn trị rực rỡ - pháp quyền công minh** đã đưa nước Đại Việt thành một nước hùng mạnh nhất vùng Đông Nam Á lúc bấy giờ.

Ở thủ đô Hà Nội và rất nhiều nơi trong cả nước đã đặt tên đường phố, lập đền thờ miếu mạo các danh nhân, danh tướng, danh khoa, danh địa các di tích lịch sử thời Trần với số lượng nhiều nhất. Trong đó có Yên Tử - nơi Phật hoàng Trần Nhân Tông đức vua anh minh, Sư tổ thiền phái Trúc lâm đã trở thành thắng tích Phật giáo của dân tộc ta từ đó cho đến nay.

Anh hùng kiệt xuất của dân tộc, nhà thiên tài quân sự, vị tướng lĩnh tài ba của thế giới Đông Tây Kim Cổ. Đức Thánh Trần trong lòng dân nước Việt, các tượng đài Ngài





Ngày 17 tháng giêng năm Canh Dần 2010, Nhà báo Trần Quang Tuấn và Tiến sĩ Trần Mạnh Quang trân trọng giới thiệu với nhà lão thành cách mạng Tướng quân Đặng Quân Thụy - nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội về đền Sơn Hải tọa lạc tại vị trí lịch sử Đông Bộ Đầu (P. Chương Dương, Hoàn Kiếm) nơi đại thắng quân Nguyên lần thứ nhất (ngày 29 tháng 1 năm 1258).

ở thành phố Hồ Chí Minh, ở Nhà Trang, ở TP. Nam Định, ở An Phụ (Hải Dương), đền Kiếp Bạc, Trần Thương, Bảo Lộc, Cổ Trạch Thiên Trường lại có Chùa Tháp Phổ Minh, Đền Lộc Quý, Đền Lựu Phố ở Nam Định, các khu lăng mộ như Chiêu Lăng, Đức Lăng, Dụ Lăng thờ thủy tổ họ Trần, vua Trần, lăng mộ Thái sư Trần Thủ Độ, linh từ Quốc mẫu Trần Thị Dung, đại vương Trần Hoàng Nghi, đền A Sào ở Hưng Hà tỉnh Thái Bình, khu di tích Yên Tử, đền Cửa Ông, đền An Sinh ở Quảng Ninh, đền thờ Trần Quốc Bảo ở núi Hàng Kênh (Bạch Đằng Giang) ở Hải Phòng, đền Lim ở Từ Sơn - Bắc Ninh thờ Trần Thủ Độ. Các đền Ngọc Sơn, đền Sơn Hải, đền Trung Tả, đền chùa Cầu Đông, Thiền viện Sùng Phúc ở Hà Nội. Ở nhiều nơi còn có đền thờ Trần Quang Khải, Trần Nhật Duật, Trần Khánh Dư, Trần Quốc Toản, Phạm Ngũ Lão, Yết Kiêu, Dã Tượng, Chu Văn An, Phạm Sư Mạnh, Nguyễn Trung Ngạn, Bà Chúa Kho, Huyền Trân Công Chúa v.v... Trần Quốc Tảng được thờ trong chùa Cổ Am (Vĩnh Bảo) trong thái ấp cũ của ngài.

Nhà Trần còn để lại những tác phẩm vô cùng quý giá như: Khóa Hư Lục, Thiền Trúc

Lâm Yên Tử, Binh thư yếu lược, Vạn kiếp tông bí truyền thư, Bạch Đằng Giang phú (của Trương Hán Siêu), Kế Minh thập sách (của Nguyễn Thị Bích Châu) và rất nhiều thơ văn của các đức vua, của các danh nhân, danh tướng, danh khoa đăng trong 3 tập thơ văn Lý Trần.

Phiên âm:

Cư trần lạc đạo thả tùy duyên
Cơ tắc xan hề - khốn tắc miên
Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch
Đối cảnh vô tâm mạc vấn thiên

Dịch nghĩa:

Ở đời vui đạo hãy tùy duyên
Đói đến thì ăn, mệt ngủ liền
Trong nhà có báu thôi tìm kiếm
Đối cảnh không tâm chớ hỏi Thiên

(Trích bài phú Cư trần lạc đạo của Trần Nhân Tông)

Ngày 17 tháng giêng năm Canh Dần 2010 các đồng chí lãnh đạo quận ủy và UBND quận Hoàn Kiếm do ông Vũ Văn Viện phó bí thư thường trực quận Hoàn Kiếm trưởng đoàn đã dâng hương nhân dịp giỗ tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa (1184 -1234) tại đền Sơn Hải tọa lạc tại vị trí lịch sử chiến thắng Đông Bộ Đầu bên bờ Sông Hồng, (ngày 29 tháng tháng giêng năm 1258) nay thuộc phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Tư tưởng chính trị, quân sự với công tích thời Trần cho đến ngày nay vẫn còn nguyên giá trị đặc biệt trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ được Đảng và Nhà nước ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Trường Chinh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã vận dụng một cách nhuần nhuyễn tài tình và sáng tạo đưa cách mạng Việt Nam giành thắng lợi vĩ đại hoàn toàn, thống nhất nước nhà mở ra thời đại mới trong lịch sử dân tộc.

Trong chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội sẽ có một phần lớn thời gian phản ánh hoạt động về văn hóa thời Trần trong đó có chiếu bộ phim dài nhiều tập về Thái sư Trần Thủ Độ. UBND thành phố Hà Nội sẽ có quyết định cụ thể về địa điểm xây dựng tượng đài Trần Hưng Đạo và Khu tưởng niệm ba lần chiến thắng quân Nguyên Mông tại quận Tây Hồ. ■



THÁNH CAO HƠN THẦN

HOÀNG TÙNG

(Lời bàn thêm của nhà báo Hoàng Tùng - nguyên Tổng Biên tập báo Nhân Dân, nguyên Chủ tịch hội Nhà báo Việt Nam, nguyên Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương)

Thờ người đã khuất trong gia đình, những người có công với làng, nước là tín ngưỡng truyền thống của người Việt Nam. Đối với con người, việc thờ cúng thuộc phạm trù Đạo Đức.

Làng xã thờ thần thánh, chủ yếu là thần (làng có nhiều thần). Thánh được thờ chung trong cả nước, còn có miếu thờ các danh nhân.

Đền thờ và Thần Thánh được vua thừa nhận và xếp hạng có chọn lọc: Thượng, Trung, Hạ, linh và tối linh.

Đường Lâm (thờ hai vua), Hoa Lư, Túc Mặc, Lam Sơn vv. Nhiều đền thờ, ngày giỗ vua hoặc quan thay mặt phải đến tế.

Quốc công tiết chế, Bình Bắc Đại nguyên soái được phong Thánh của nhân dân cả nước, các triều đại phong kiến và thời đại chúng ta. Đền thờ Ngài được



Nhà lão thành cách mạng Hoàng Tùng phát biểu tại Hội nghị các nhà quản lý, khoa học và doanh nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng (xuân Giáp Thân 2004)

xây dựng trong cả nước, gần đây có nhiều tượng đài. Nhân thần được phong Thánh rất hiếm. Dân phong nhiều hơn triều đình. Tiêu chuẩn do dân phong rộng hơn vua phong. Đền thờ vua là cao nhất như các đền Hùng, Cổ Loa, Hạ Lôi. Trần Hưng Đạo được dân phong là thánh Trần từ khi ông mới qua đời (20 tháng Tám âm lịch năm 1300 ở Kiếp Bạc). Đền thờ Thánh Trần từ đó được xây dựng ở ba nơi:

Kiếp bạc, Trần Thương và Mỹ Lộc. Con ngài Hưng Nhượng Vương Trần Quốc Tảng được thờ ở Đền Cửa Ông và dân tôn là Thánh.

Họ Trần có hai vị Thánh lớn:

1. Trần Quý Minh, tướng của vua Hùng giao tranh với Thục Phán nhiều năm, đuổi nhau từ trung du đến bờ biển, mệt mỏi phải giảng hòa Thục Phán thể với vua Hùng sau khi sáp nhập Âu Việt và Lạc Việt, phải tiếp tục sự nghiệp của các vua Hùng - ở Bắc Bộ có trên 100 đền thờ Trần Quý Minh từ Lào Cai đến Ninh Bình.

2. Trần Hưng Đạo có công lớn đánh thắng quân Nguyên Mông, chịu lỗi bất hiếu, giữ lấy chữ Trung. Đánh xong giặc lớn, rút lui về quê cũ, như Thánh Gióng ngày trước. ■



Ông Hồng Hà - nguyên Bí thư Trung ương Đảng, Tiến sĩ Trần Mạnh Quàng - Chủ nhiệm Câu lạc bộ Sông Hồng, nhà báo Phạm Chí Thiện và các đại biểu vui vẻ chúc mừng và vinh dự được đón tiếp cụ Hoàng Tùng tại Hội nghị các nhà quản lý, khoa học và doanh nghiệp vùng đồng bằng Sông Hồng.



Thơ của Lưu Thiên

Thơ người Lưu Thiên trong gia đình, nhà thơ người có tiếng với lòng
mười họ Lưu và người Việt Nam. Thơ của người Việt Nam, nhà thơ
nhà thơ cũng mang nhiều phong cách khác nhau. Thơ là một nghệ thuật.

Đúng ra thơ là một nghệ thuật, nhà thơ là người làm thơ bằng lòng
và miệng. Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

học: thơ, văn, học; học và thơ học.

Một nhà thơ là một nhà thơ và một nhà thơ và một nhà thơ và một nhà thơ.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Đúng ra thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Học thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.

Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
Thơ là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.
là một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật và một nghệ thuật.



Nhà Trần trong lịch sử nước nhà

HOÀNG TÙNG

(Lời kiến nghị của Nhà báo Hoàng Tùng - nguyên Tổng Biên tập báo Nhân dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương)

Nhà nước dân tộc sơ kỳ của ta ra đời năm 695 trước công nguyên, lúc đầu vua xưng vương hiệu. Hùng Vương, Thục Vương, Trưng Vương, Lý Bôn, Mai Thúc Loan xưng Đế. Ngô Quyền lại xưng Vương, từ Đinh Bộ Lĩnh đến Tự Đức đều xưng Đế hiệu. Như Nguyễn Trãi viết thay Lê Lợi.

"Mạnh yếu có lúc khác nhau
Song hào kiệt thời nào cũng có"

Các triều đại lần lượt ở nước ta là: (xem bảng)

Như vậy, các đời đều có công; nhưng Thục Phán, Hồ Quý Ly, Tự Đức phải chịu trách nhiệm về đất nước. Thục Phán có công thống nhất Văn Lang - Âu Lạc. Nguyễn Ánh cũng có công. Quý Ly và Tự Đức không có

công lao gì. Lý và Trần là hai nhà có công lớn nhất về tất cả các phương diện, tiêu biểu cho kỷ nguyên Đại Việt và Hào Khí Đông A.

Những di sản hàng ngàn năm của ta đã phát hiện và gìn giữ được một số; song số mất mát và bị hủy hoại quá nhiều. Nhiệm vụ của các lớp người sau là tiếp tục tìm tòi và gìn giữ nhất là trong quá trình hiện đại hóa công nghiệp hóa.

Trên đất Hà Nội nên dành cho các Triều đại những vị trí xứng đáng. Ta đã giữ được những di tích quý báu của các cố đô nhưng phần mất mát hư hỏng còn rất nhiều.

Mong được quan tâm hơn nữa. ■

Hoàng Tùng
(Trần Thọ)

TRIỀU ĐẠI	TÊN NƯỚC	NĂM		
Thời 18 Vua Hùng	Văn Lang	696	257	từ trước đến 257 trước Công Nguyên 18 đời vua
Thời Thục Phán	Âu Lạc	256	208	trước CN 1 đời
Thời Hai Bà Trưng	Âu Lạc	40	43	sau CN 1 đời (2 vua bà)
Thời Tiên Lý	Vạn Xuân	544	602	sau CN 3 đời
Thời Ngô		939	965	sau CN 3 đời
Thời Đinh	Đại Cổ Việt	968	979	sau CN 2 đời
Thời Tiền Lê	Đại Cổ Việt	980	1009	sau CN 3 đời
Thời Lý	Đại Việt	1010	1225	sau CN 9 đời
Thời Trần	Đại Việt	1226	1400	sau CN 14 đời
Thời Hồ	Đại Ngu	1400	1407	sau CN 2 đời
Thời Lê sơ	Đại Việt	1428	1527	sau CN 10 đời
Thời Mạc (Bắc triều)	Đại Việt	1527	1592	sau CN 5 đời
Thời Hậu Lê (Nam triều)	Đại Việt	1533	1789	sau CN 16 đời
Thời Trịnh Nguyễn phân tranh	Đại Việt	1627	1786	
Thời Tây Sơn	Đại Việt - Việt Nam	1778 - 1802	sau CN 2 đời	
Thời Nguyễn		1802	1945	sau CN 13 đời



TRẦN THÁI TÔNG

- **Họ và tên:** Trần Cảnh. Nguyên quán: Tức Mặc phủ Thiên Trường, nay là xã Tức Mặc, huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định.

- Thân sinh là Trần Thừa, sau được tôn là Thượng hoàng và khi mất, miếu hiệu là Thái Tổ, nhưng không làm vua một ngày nào cả. Tước Thượng Hoàng cũng chỉ là hư vị. Thân mẫu người họ Lê, không rõ tên.

- Vua sinh ngày 16 tháng 6 năm Mậu Dần (1218) tại Tức Mặc.

- Năm 1224, được tuyển vào cung làm chức Chi hậu chánh chi ứng cục (chức việc lo phục dịch cho nữ hoàng của triều Lý là Lý Chiêu Hoàng).

- Tháng 12 năm Ất Dậu (1225), do Trần Thủ Độ bố trí, Trần Cảnh đã kết hôn với Lý Chiêu Hoàng và ngay sau đó được Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi

- Vua lên ngôi tháng 12 năm Ất Dậu (1225), ở ngôi 33 năm (1225-1258).

- Ngày 24 tháng 2 năm Mậu Ngọ (1258), Vua nhường ngôi cho con là Thái tử Trần Hoảng để lên làm Thượng hoàng, và ở ngôi Thượng hoàng 19 năm (1258-1277). Vua mất ngày 01 tháng 04 năm Đinh Sửu (1277), thọ 59 tuổi.

- Trong thời gian ở ngôi 33 năm, vua Trần Thái Tông đã đặt ba niên hiệu sau đây:

Kiến Trung: 1225-1232. Thiên ứng Chính Bình: 1232-1251. Nguyên Phong: 1251-1256.

LÝ CHIÊU HOÀNG

- **Họ và tên:** Lý Phật Kim, lại có tên khác là Lý Thiên Hinh

- Nữ hoàng sinh vào tháng 9 năm Mậu Dần (1218), là con thứ của vua Lý Huệ Tông, mẹ là Thuận Trinh Thái hậu Trần Thị Dung.

- Tháng 10 năm Giáp Thân (1224), được lập làm Thái tử và ngay sau đó thì được truyền ngôi.

- Nữ hoàng ở ngôi hơn một năm, đến tháng 12 năm Ất Dậu (1225) thì nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh (Trần Thái Tông). Từ đây, bà là Chiêu Thánh hoàng hậu.

- Tháng 1 năm Đinh Dậu (1237), 19 tuổi, vì lý do "không có con", bà bị phế và giáng làm công chúa. Người thay địa vị hoàng hậu là bà Thuận Thiên (chị ruột của bà, trước đã gả cho Trần Liễu là anh ruột của vua Trần Thái Tông và đã có thai với Trần Liễu được ba tháng).

- Tháng 1 năm Mậu Ngọ (1258), 40 tuổi, bà được đem gả cho Lê Tần (tức Lê Phụ Trần), một danh tướng của triều Trần.

- Bà mất vào tháng 3 năm Mậu Dần (1278), sau khi đã sinh hạ cho Lê Tần hai người con (một trai, một gái), thọ 60 tuổi.

- Niên hiệu trong thời gian ở ngôi của bà là Thiên Chương Hữu Đạo (1224 – 1225).

Như vậy, triều Lý tồn tại 215 năm, với 9 đời vua nối nhau vị trí, trong 9 đời vua đó có: Một vua là nữ (Lý Chiêu Hoàng).



Thế giới ca ngợi

Để chuẩn bị cho việc xuất bản cuốn *Bách khoa toàn thư nước Anh* Hội Hoàng gia Anh đã tổ chức phiên họp vào tháng 2 năm 1984 để lựa chọn các tướng soái lừng danh thế giới xếp vào danh mục của Từ điển. Trong phiên họp có 78 nhà khoa học về lịch sử quân sự của các nước đã được mời đến và họ đề cử một danh sách gồm 98 thống soái của các nước trên thế giới từ thời cổ đại cho đến ngày nay. Tại phiên họp, các nhà quân sự đã tiến hành bỏ phiếu và lựa chọn được 10 vị thống soái kiệt xuất. Trong số 10 thống soái có 2 người con ưu tú của dân tộc Việt Nam là Hưng Đạo, Đại vương Trần Quốc Tuấn (quý tộc nhà Trần - cháu vua Trần Thái Tông) một danh tướng kiệt xuất đứng đầu trong ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông - đội quân thiện chiến nhất thế giới ở thế kỷ XIII. Thứ hai là Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người duy nhất được vinh danh trong số 10 vị thống soái kiệt xuất vẫn còn sống. ■



SỐ PHIẾU ĐƯỢC LỰA CHỌN TRONG PHIÊN HỌP:

I - Thời Cổ đại:

- | | | |
|---------------|----------|------|
| 1) ANIBAN | (Hy Lạp) | 100% |
| 2) XEZA | (La Mã) | 100% |
| 3) A.MASEDOAN | (Nam Tư) | 100% |

II - Thời Trung đại:

- | | | |
|----------------------------------|------------|------|
| 1) Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn | (Việt Nam) | 100% |
|----------------------------------|------------|------|

(Trong phiếu có ghi chú thêm, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn là người đã đánh thắng kẻ thù mạnh nhất thế giới quân Nguyên - Mông)

III - Thời kỳ Dân chủ tư sản:

- | | | |
|--------------------|-------|-----|
| 1) KROM OEN | (Anh) | 70% |
| 2) PIEDINIC Đại đế | | 71% |

IV - Thời kỳ Cận đại:

- | | | |
|-------------|--------|------|
| 1) Napoleon | (Pháp) | 100% |
| 2) Kutuzov | (Nga) | 72% |

V - Thời Hiện đại:

- | | | |
|-------------------|------------|------|
| 1) Giukov | (Nga) | 100% |
| 2) Võ Nguyên Giáp | (Việt Nam) | 100% |

(Theo *Bách khoa toàn thư của Anh*, xuất bản tại LONDON 1985)

(Tập chí *Lịch sử quân sự* số 2 năm 1993)

(Theo tài liệu của PTS Trần Thị Vinh - Viện Sử học VN)

Tượng Trần Hưng Đạo
- Bến Bạch Đằng -
Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh
- Ảnh: Nhà báo
Trần Quang Tuấn





Hội đồng Trần tộc Việt Nam - TS Trần Mạnh Quang, KS Trần Anh Vinh, ông Trần Ngọc Anh, bà Trần Thị Tuyết, ông Trần Văn Kinh, ông Trần Mạnh Thắng đã cùng các đồng chí lãnh đạo huyện ủy, ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc, Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phúc và các chi họ Trần tại Hà Nội, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Nghệ An, Hải Dương, TP. Nam Định dâng hương tưởng nhớ Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa (sáng 18 tháng giêng năm Canh Dần 2010)
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

Tưng bừng xuân mới, thăm tình gia tộc

TRẦN VĂN KINH

Xuân là của đất trời. Đằm thắm nghĩa tình là của con người. Thường lệ hàng năm ngày 9 tháng giêng Âm lịch là ngày hội tụ của họ Trần Đình ở thôn Liêu Xá, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Đặc biệt năm nay là năm Canh Dần - năm chẵn, họ Trần Đình mong đợi ngày Đại lễ Tổ để thỏa lòng hướng về Tổ tiên và Gia tộc.

Núi tới Yên Mỹ, người dân nước Việt tưởng nhớ cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, người đặt nền móng cho công cuộc đổi mới của nước nhà cách đây gần 3 chục năm. Liêu Xá là quê hương của Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, quê hương của nhà văn Vũ Trọng Phụng... Họ Trần Đình tự hào là dân con Liêu Xá.

Họ Trần Đình sinh sống và lập nghiệp tại 12 tỉnh, thành trong cả nước. Dù ở Tây Ninh hoặc Tân An, Thái

Nguyên xa xôi; dù ở Hải Dương sang; hay dù ở Hà Nội về... mọi người đều hồ hởi tay bắt mặt mừng xen với niềm xúc động của ngày hội tụ. Những ánh mắt, nụ cười bừng sáng trong xuân mới tung bừng, những câu chuyện râm ran tưởng như không dứt bởi sự tạm chia tay sau lần gặp năm trước. Cụ Trần Đình Vận đại thọ 90 tuổi nhưng còn phượng phi hồng hào, kể chuyện làm việc ngành y hơn 50 năm trời ở Thái Nguyên. Cụu chiến sĩ Trần Bình 80 tuổi kể chuyện chiến đấu cả ở miền Nam, trên đất Lào hay Campuchia... Cứ vậy lời tiếp lời, câu chuyện khi thì râm rì khi thì cười mở cười vang... góp phần gắn bó mọi người trong gia tộc.





Đầu xuân Canh Dần 2010, tại đền Sơn Hải các ông: Chủ tịch TS Trần Mạnh Quảng, Phó Chủ tịch Trần Anh Vinh, cố vấn Trần Ngọc Bảo HĐTT Việt Nam đã tiếp nhận đồng, thiếp của ông Hoàng Trọng Tùng ở Bắc Linh Đàm - Hà Nội, công đức đúc 5 pho tượng các bậc tiền nhân Nhà Trần để thờ đền Sơn Hải. Doanh nhân Nguyễn Thái Hòa (Nhà máy đường Trà Vinh) góp phần công đức, ông Trần Quang Tuấn - Trưởng Ban Thư ký HĐTT Việt Nam - TP. Hồ Chí Minh - Chủ tịch HĐTT Giao Thủy - TP. Hồ Chí Minh đã xem và trân trọng bề những thời thiếp tinh khiết tham gia đúc tượng.

- Ảnh: Trần Cao Sơn

Ngày xuân đầu năm, đoàn đại biểu Hội đồng Trần tộc Việt Nam đi dự Đại lễ Tổ họ Trần Đình. Ông Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam Trần Mạnh Quảng, ông Phó chủ tịch thường trực Hội đồng Trần tộc Việt Nam Trần Anh Vinh cũng như ông Chủ tịch cố vấn Hội đồng TTVN Trần Ngọc Bảo, được cụ Chủ tịch Hội đồng Gia tộc Trần Đình - Trần Đình Hoạch, các cụ Chi trưởng và các cụ cao tuổi Gia tộc nồng nhiệt đón tiếp.

Sau lời khai mạc của Ban tổ chức và bài văn mừng ngày Đại lễ Tổ họ Trần Đình của ông Phó chủ tịch Gia tộc Trần Đình Tập, ông Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam đọc lời chào mừng của HĐTTVN tại Đại lễ Tổ họ Trần Đình - Liêu Xá. Mọi người tự hào và sung sướng được biết cụ Thủy tổ Trần Uyên làm quan đến chức Đại học sĩ. Cụ Cường Đạo, huý Thâu, đậu Tiến sĩ làm Chánh sứ Thanh Hoá. Cụ Hoàng Đạo, huý Thu đậu Tiến sĩ, được phong tước công... Trong Gia phả họ Trần Đình, nhiều cụ đỗ Cử nhân, Tú tài được bổ dụng làm quan ở phủ, huyện, hoặc dạy học ở Quốc Tử Giám.

Đại lễ Tổ vinh dự được Chủ tịch HĐTTVN Trần Mạnh Quảng, Phó chủ tịch thường trực HĐTTVN Trần Anh Vinh, Chủ tịch Hội đồng cố vấn Trần Ngọc Bảo đem món quà của cả dòng họ Trần Việt Nam, đặt trên bàn thờ Tổ đôi câu đối:

Trần triều tiến sĩ danh dương mậu

Đông A Liêu Xá phúc lộc trường

Đại lễ Tổ họ Trần Đình được cháu con 9 chi họ hậu duệ thành kính dâng lên thờ Tổ những mâm lễ không chỉ rất đầy đủ, rất đầy đặn vật chất mà gửi gắm vào đó lòng biết ơn Tổ tiên đã dày công vun đắp trải qua 30 thế hệ, tạo dựng nên những người con trung hiếu góp phần bảo vệ đất nước, những người con cần cù lao động góp phần xây dựng kinh tế địa phương và làm giàu cho gia đình. Phát huy truyền thống hiếu học và khoa bảng, họ Trần Đình có tới 50 người tốt nghiệp đại học, chiếm 1/10 số người trong họ, và 2 tiến sĩ được vinh danh. Xin đơn cử: cụ Trần Đình Cự có 8 người con thì 5 người đỗ đại học, cụ Trần Đình Ước có 4 người tốt nghiệp đại học trong số 5 người con của cụ... Gần đây nhất, cháu Trần Thị Thu Hương (con ông Trần Đình Hưng, cháu cụ Trần Đình Hoạch), đỗ thủ khoa trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Chuyện hàn huyên tại các bàn thụ lộc khó kết thúc khi ai cũng muốn được bày tỏ, hoặc được nghe kể của người khác, góp phần hiểu biết nhau, gần bó keo sơn mọi người trong gia tộc. Đoàn đại biểu HĐTTVN bịn rịn chưa muốn về, các cụ trong Hội đồng Gia tộc họ Trần Đình Liêu Xá lưu luyến tạm biệt. Một lần đi dự Đại lễ Tổ như trên là một lần ghi thêm chứng tích của con cháu họ Trần Việt Nam. Và cũng thêm một lần, Ban Thường vụ Hội đồng Trần tộc Việt Nam còn thấy được vai trò quan trọng của mình là góp phần xây dựng Hội đồng TTVN vững mạnh.



Ông Trần Văn Hai - UVHĐ Thường trực họ Trần Việt Nam, đã tiếp nhận đồng của ông Hoàng Trọng Tùng ở Bắc Linh Đàm Hà Nội, công đức để đúc 2 tượng: Trúc Lâm tam tổ - Phật Hoàng Trần Nhân Tôn, 1 tượng Đức Thánh Trần Hưng Đạo, 3 tượng: Tam Tòa Thánh Mẫu, An Sinh Vương Trần Liễu, Đức ông Phạm Ngũ Lão. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐTT Việt Nam đã xem kỹ những tấm đồng tiêu chuẩn ba con chín...

- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn



Chiến thắng Đông Bộ Đầu và sự nghiệp bảo vệ kinh thành, bảo vệ đất nước của vương triều Trần

Giáo sư PHAN HUY LÊ (Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam)

Vào đầu thế kỷ XIII, đế chế Mông Cổ hình thành và đang trên đường phát triển dữ dội, đe dọa vận mạng của nhiều quốc gia - dân tộc của hai đại lục Á - Âu.

Ngay sau khi thành lập nhà nước đầu tiên, Thành Cát Tư Hãn Cinggis-khan, (1206-1227) đã lao vào những cuộc chinh phạt triền miên, đánh chiếm nước Kim, nước Tây Hạ, chiếm miền Bắc Trung Quốc rồi tiến về phía tây, mở rộng đế chế đến vùng Trung Á, vùng Iran, vùng Caucase đến nam Nga và ven biển Caspienne. Cho đến trước khi tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Đại Việt năm 1258, trải qua các đời Đại Hãn Oa Khát Đài (Ogodai, 1229-1241), Mông Kha (Mongke, 1251-1259), đế chế Mông Cổ đã trải rộng từ bờ biển Thái Bình Dương phía đông cho đến bên bờ biển Bắc Hải phía tây và đang tập trung lực lượng tiêu diệt Nam Tống. Để chuẩn bị cho kế hoạch chinh phạt to lớn này, năm 1252, em của Đại hãn Mông Kha là Hốt Tất Liệt (Qubilai) cùng tướng Ngột Lương Hợp Thai (Uriangqadai) được lệnh tiến về phía tây nam Trung Quốc, đánh chiếm nước Đại Lý ở vùng Vân Nam. Sau khi chiếm được kinh đô Đại Lý, Hốt Tất Liệt chỉ huy cánh quân thứ hai vượt Trường Giang đánh xuống Ngạc Châu (Hồ Bắc), Thập Sát Nhi (Togotra) chỉ huy cánh quân thứ ba tấn công từ hạ lưu Trường Giang và Ngột Lương Hợp Thai từ Đại Lý đánh xuống Đại Việt rồi mở mũi tấn công lên Ung Châu (Nam Ninh, Quảng Tây), Quế Châu (Quế Lâm, Quảng Tây), hội quân ở Ngạc Châu.

Cuộc xâm lăng Đại Việt lần thứ nhất nằm trong kế hoạch chinh phạt lớn của đế chế Mông Cổ nhằm đánh bại Nam Tống, chiếm lĩnh toàn bộ miền nam Trung Quốc, vừa dùng Đại Việt làm bàn đạp mở mũi tiến



công phối hợp bất ngờ đánh vào phía nam nhà Nam Tống. Đạo quân xâm lược Đại Việt của Ngột Lương Hợp Thai có khoảng hơn nửa vạn kỵ binh Mông Cổ và hai vạn quân người Đại Lý. Sau khi đánh chiếm Vân Nam, vua Đại Lý là Đoàn Hưng Trí đầu hàng, đem binh lực phục vụ các hoạt động quân sự của tướng Mông Cổ, đánh bẹp các thủ lĩnh không hàng phục. Chính Đoàn Hưng Trí đã giao việc nước cho em là Tín Thư Nhật, cùng với chú là Tín Thư Phúc đem hai vạn quân

người Thoán Bạc làm quân tiên phong tham gia cuộc xâm lăng Đại Việt do tướng Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy. Cư dân Đại Lý chủ yếu là người Di mà thư tịch cổ Trung Quốc gọi là người Thoán Bạc gồm người Bạch Man (Man trắng hay Tây Thoán) vừa người Ô Man (Man đen hay Đông Thoán). Vân Nam là địa bàn của nước Nam Chiếu thời Đường và nước Đại Lý thời Tống, cư dân quen nuôi ngựa và thạo dùng ngựa, các thủ lĩnh có lực lượng kỵ binh mạnh. Như vậy, trong cuộc xâm lăng Đại Việt, quân số của tướng Ngột Lương Hợp Thai có khoảng trên 2 vạn rưỡi, gồm hàng ngàn kỵ binh thiện chiến của Mông Cổ và vài vạn binh lính Đại Lý thông thuộc địa hình núi rừng giáp vùng biên cương phía tây bắc Đại Việt.

Trước hết, tướng Ngột Lương Hợp Thai nhân danh Đại hãn Mông Cổ, sai sứ sang chiêu dụ vua Trần. Tháng 8 năm Đinh Tỵ (1267), trại chủ Quy Hóa (vùng hữu ngạn sông Hồng từ Lào Cai đến Phú Thọ) là Hà Bổng, Hà Đắc sai chạy ngựa về kinh thành báo tin có sứ Mông Cổ sang. Chắc hẳn nhà Trần đã theo dõi những diễn biến ở phía



bắc, nhất là vùng Vân Nam giáp biên giới Đại Việt. Vì vậy, khi được tin sứ giả Mông Cổ sang như báo hiệu của cuộc xâm lăng, vua Trần Thái Tông lập tức hạ chiếu, sai tả hữu tướng quân điều quân thủy bộ lên phòng giữ biên giới, dưới sự chỉ huy của tướng Trần Quốc Tuấn. Cuối năm, nhà Trần ra lệnh cho “cả nước sắm sửa vũ khí” (*Đại Việt sử ký toàn thư*, Q.5, 22a) tức chuẩn bị cả nước tham gia đánh giặc. Các sứ giả Mông Cổ bị tổng giam vào ngục. Tất cả biểu thị ý chí quyết tâm đánh giặc, không chút nao núng.

Quân Mông Cổ đã tập kết trên vùng biên giới Vân Nam giáp Đại Việt và đã “ba lần sai sứ giả dụ hàng”. Nhưng thấy sứ giả không trở về, tướng Ngột Lương Hợp Thai quyết định tiến quân, sai Triệt Triệt Đô (Trê-Trêch-Đu) đem hơn nghìn quân tiên trước theo sông Thao (sông Hồng từ Bạch Hạc trở lên), lại cử con trai là A Truật đem quân tiếp viện và dò la tình hình đối phương. Thấy quân nhà Trần “rầm rộ bày đặt binh vệ” (*Nguyên sử*, Q.209), A Truật trở về báo cáo tình hình. Tướng Ngột Lương Hợp Thai liền thống lĩnh đại quân tiến theo hai đường tấn công Đại Việt, Triệt Triệt Đô làm tiên phong, A Truật đi đoạn hậu. Hai đường tiến quân của quân Mông Cổ là con đường hữu ngạn sông Hồng qua Quy Hóa và con đường theo sông Chảy qua châu Thu Vật (Yên Bình - Lục Yên, tỉnh Yên Bái). Tháng 12 năm Đinh Tỵ (1257), hai đạo quân Mông Cổ gặp nhau ở vùng Việt Trì (Phú Thọ). Ngày 12 tháng 12 (17 - 1 - 1258), một trận đánh lớn đã xảy ra tại Bình Lệ Nguyên.

Vị trí Bình Lệ Nguyên được xác định tương đối thống nhất là một địa điểm nằm trên quốc lộ 2 gần sông Cà Lồ vốn là dòng sông lớn, phía tây nam nối liền sông Hồng, thông với Thăng Long, phía tây bắc nối với sông Cầu. Vua Trần Thái Tông trực tiếp thân chinh, chỉ huy quân thủy bộ bố trí trận địa chặn địch. Ngột Lương Hợp Thai chia làm ba đội: Triệt Triệt Đô chỉ huy quân tiên phong qua sông trước, Ngột Lương Hợp Thai cầm đại quân tiến theo sau, phò mã Hoài Đô và tướng A Truật chỉ huy hậu quân. Kế hoạch tấn công của Ngột Lương Hợp Thai là cho quân tiên phong của Triệt Triệt Đô tiến trước nhưng không đánh vội, cố nhử quân của đối phương đến để cho quân của phò mã Hoài Đô “theo sau cắt hậu quân của chúng (quân nhà Trần)”, lúc đó Triệt Triệt Đô “rình cướp lấy thuyền, quân Man tan vỡ chạy ra

sông không có thuyền tất bị ta bắt” (*Nguyên sử*, Q.121). Ý đồ của Ngột Lương Hợp Thai là dùng quân tiên phong nhử quân ta tạo cơ hội cho hậu quân cắt hậu quân của ta, rồi cướp thuyền tức đoạt phương tiện rút quân của ta và bao vây diệt đại quân nhà Trần. Quân thủy của Nhà Trần chắc chắn theo sông Hồng rồi sông Cà Lồ tiến lên bố trí trận địa Bình Lệ Nguyên và khi bất lợi cũng theo những đường sông này rút về Thăng Long. Chúng muốn chặn đường rút lui bằng đường sông, bao vây và tiêu diệt quân chủ lực của nhà Trần tại Bình Lệ Nguyên.

Vừa qua sông, Triệt Triệt Đô vội tấn công ngay, không thực hiện đúng kế hoạch nhử địch của chủ soái. Trận chiến đấu ác liệt xảy ra. Vua Trần cưỡi voi đốc chiến, tự dẫn đầu quân sĩ xông pha nơi mũi tên hòn đạn, dùng tượng binh nghênh chiến. A Truật là một tướng trẻ mới 18 tuổi, dùng lính thiện xạ bắn vào voi của ta làm cho đội tượng binh rối loạn, bầy voi kinh sợ quay lại dầy xéo quân ta, quân ta vẫn chiến đấu dũng cảm, nhưng trận thế ngày càng bất lợi và khó lòng đương đầu với thế mạnh ban đầu của quân Mông Cổ, có người khuyên vua Trần ở lại cự chiến. Nhưng tướng Lê Tần đã sớm nhận ra tình thế bất lợi và nguy cơ bị tiêu vong nếu liều lĩnh quyết chiến với địch. Ông hết sức can vua: “Nếu bây giờ bệ hạ làm như thế thì chỉ như người dốc hết túi tiền để đánh một tiếng bạc mà thôi. Thần tướng hãy nên lánh đi, không nên khinh thường mà nghe người khác” (*Đại Việt sử ký toàn thư*, Q.5 22a). Vua Trần nhận ra ý kiến hết sức tỉnh táo, mưu trí của tướng Lê Tần và kịp thời rút quân. Vua dùng kỵ binh rút đến Phạm Gia Bảo thì gặp Phạm Cự Trích đem quân đến cứu viện. trong chiến đấu Phạm Cự Trích hi sinh, nhưng vua Trần đã an toàn rút về bến Lãm Mỹ thì xuống thuyền. Kỵ binh Mông Cổ vẫn đuổi theo, từ trên bờ bắn xuống. Lê Tần dùng ván thuyền đỡ tên, bảo vệ nhà vua. Do sai lầm của Triệt Triệt Đô, quân Mông Cổ không cướp được thuyền quân ta. Từ Bình Lệ Nguyên, quân ta theo sông Cà Lồ rút lui.

Như vậy là kế hoạch của Ngột Lương Hợp Thai định cướp thuyền và tiêu diệt quân ta tại Bình Lệ Nguyên đã thất bại. *Tục Tư trị thông giám* nhận xét: “Người An Nam tuy đại bại, nhưng lấy được thuyền trốn đi” và chủ soái Ngột Lương Hợp Thai rất tức giận, nói rằng: Tiên phong làm trái kế hoạch của





Ngày 17 tháng giêng năm Canh Dần 2010, Hội đồng Trần tộc Việt Nam trân trọng đón Tướng quân Đặng Quân Thụy - nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội - nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam đến thăm và dâng hương đền Sơn Hải nơi thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo đại vương, nay thuộc phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Ảnh Trần Quang Tuấn

ta, nước có hình phạt”. Chỉ huy quân tiên phong Triệt Triệt Đô hoảng sợ, uống thuốc độc tự tử.

Ngày hôm sau là ngày 13 tháng 12 năm Đinh Tỵ, tức ngày 18 - 1 - 1258, vua Trần cho phá cầu Phủ Lộ nằm trên sông Cà Lồ và cũng trên con đường bộ từ Bình Lệ Nguyên tiến về Thăng Long. Quân Mông Cổ đuổi theo và vì cầu bị phá nên tìm cách vượt sông. *An Nam chí lược* chép: “Muốn lội qua sông nhưng không biết nông cạn mới đi dọc theo bờ sông mà bắn tên lên trời, tên rơi cắm xuống nước mà không nổi lên, biết là chỗ ấy cạn bèn sai kỵ binh qua sông”. Trong cách sử dụng cung tên của kỵ binh Mông Cổ, có khi nhắm bắn thẳng vào mục tiêu, có khi bắn lên trời để tên rơi xuống với sức rơi rất mạnh, có thể sát hại đối phương trên diện rộng... Theo cách thăm dò nông sâu đó, chúng nhanh chóng phát hiện ra những đoạn sông không thấy tên nổi lên và cho kỵ binh vượt qua. Một trận ác chiến thứ hai đã xảy ra. Phú Lương hầu là một tướng tôn thất nhà Trần đã hy sinh. Trận cầu Phủ Lộ là trận đánh cản địch, vừa ngăn chặn bước tiến của địch, vừa tạo điều kiện và thời gian để quân ta và triều đình chuẩn bị rút khỏi kinh thành.

Sau trận đánh Phủ Lộ, quân ta tiếp tục rút về phía Thăng Long. Quân Mông Cổ

đuổi theo nhằm truy kích quân ta và chiếm kinh thành. (*Đại Việt sử ký toàn thư* không ghi chép trận Phủ Lộ và sau trận Bình Lệ Nguyên, vua Trần rút về đóng ở sông Lô (sông Hồng). Có thể sau trận Bình Lệ Nguyên, vua Trần theo sông Cà Lồ, sông Hồng rút thẳng về Thăng Long, để lại một bộ phận chặn địch ở Phủ Lộ.

Qua trận đánh ở Bình Lệ Nguyên và trận Phủ Lộ, triều đình nhà Trần đã nhận thấy trước thế mạnh của quân Mông Cổ, cần phải rút khỏi kinh thành để bảo toàn lực lượng và bảo vệ bộ máy đầu não của quốc gia. Quân ta theo sông Hồng lùi về giữ sông Thiên Mạc, tức đoạn sông Hồng chảy qua bãi Mạn Trù, nay thuộc huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Quân Mông Cổ vượt sông Hồng tiến vào kinh thành Thăng Long.

Quân địch chiếm được kinh thành, nhưng chỉ còn là một tòa thành trống vắng. Quân đội và triều đình đã rút về giữ vùng Thiên Mạc. Hoàng gia cùng với các cung phi, công chúa và vợ con tướng soái được đưa về Hoàng Giang (vùng Lý Nhân, Hà Nam), nhân dân 61 phường cũng đã tìm cách rời khỏi kinh thành. Lực soát khắp cung điện quân địch chỉ thấy các sứ giả đã đưa sang trước đây, bị trói giam trong ngục thất và khi cởi trói thì một sứ giả đã chết. Chúng tức giận, ra sức tàn sát kinh thành.



Sức mạnh của quân Mông Cổ cùng với những trận đánh thất bại, việc phải rút khỏi kinh thành làm cho một số người kể cả một số tướng soái nhà Trần, có phần nao núng. Thái úy Trần Nhật Hiệu chỉ huy quân Tinh Cương là một trong những đạo quân chủ lực của nhà Trần. Thế mà khi vua Trần đi thuyền đến hỏi kế sách chống giặc thì Nhật Hiệu ngồi dựa vào mạn thuyền, lấy tay chấm nước viết vào mạn thuyền hai chữ “nhập Tống” có ý khuyên vua trốn chạy vào đất Tống tức nhà Nam Tống ở Trung Quốc. Khi hỏi quân Tinh Cương đâu thì Nhật Hiệu trả lời vua “không gọi được chúng đến” tức để cho quân ngũ rã rời, nhưng triều đình và tuyệt đại đa số triều Trần, tướng lĩnh cùng quân dân cả nước vẫn giữ vững tinh thần và ý chí chiến đấu. Sau khi gặp Thái úy Trần Nhật Hiệu, vua Trần lập tức rời thuyền đến hỏi ý kiến Thái sư Trần Thủ Độ thì nhận được câu trả lời tràn đầy khí phách và niềm tin: “Đầu thần chưa rơi xuống đất xin bệ hạ đừng lo”. Tướng Lê Tần vẫn luôn bên cạnh nhà vua để bàn việc cơ mật.

Quân Mông Cổ đã chiếm được kinh thành, nhưng không thể kết thúc thành công cuộc chinh phạt. Chiến lược sở trường của quân Mông Cổ là phát huy sức mạnh cơ động của kỵ binh, đánh nhanh thắng nhanh, đi đến đâu thì cướp bóc lương thực ở đó để nuôi quân, áp dụng chiến lược hậu cần tại chỗ. Nhưng lần này chiến lược quân sự và hậu cần đó đều không thể thực hiện được. Chỉ sau mấy ngày hàng vạn quân đóng giữa một kinh thành trống vắng, nạn thiếu lương thực đã trở thành mối đe dọa hết sức nguy hiểm cho quân Mông Cổ. Chúng cho quân tràn ra cướp phá các vùng quanh kinh thành nhưng luôn luôn gặp sức chống cự quyết liệt của cư dân các làng xã. Một lần một đội kỵ binh Mông Cổ tiến ra làng Cổ Sở (nay là Yên Sở, Đắc Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội) để cướp lương thực, bị “người trong thôn dẫn dân chúng ra chống đánh, chém được đầu giặc, giặc tan chạy” (*Đại Việt sử ký toàn thư* Q.2 8a).

Giữa lúc quân địch ngày càng gặp nhiều khó khăn thì nhà Trần ra sức tăng cường lực lượng, khẩn trương chuẩn bị đuổi giặc ra khỏi kinh thành.

Ngày 24 tháng 12 năm Nguyên Phong, tức ngày 29 - 1 - 1258, nhà Trần tổ chức phản công. Vua Trần Thái Tông cùng Thái tử thân chinh, ngự lầu thuyền chỉ huy từ

Thiên Mạc theo sông Hồng tiến lên, mở cuộc tấn công mãnh liệt vào Đông Bộ Đầu. Đây là quân cảng của Thăng Long thời Trần, ở vào vị trí dốc phố Hàng Than, Hòe Nhai ra bờ sông, phía trên cầu Long Biên hiện nay. Quân Mông Cổ đại bại phải bỏ kinh thành Thăng Long tháo chạy về Vân Nam theo đường hữu ngạn sông Hồng, khi qua trại Quy Hóa lại bị chủ trại Hà Bổng bắt ngờ dùng lực lượng vũ trang của dân tộc miền núi tập kích gây cho quân địch tổn thất nặng nề. Từ đó, quân địch chỉ lo chạy thoát thân về Vân Nam không dám cướp bóc, đốt phá như khi hung hăng tiến quân sang xâm lược. Nhân dân mỉa mai hài hước gọi chúng là “giặc Phật”.

Sau 12 ngày chiến đấu từ ngày 18 đến ngày 29 - 1 - 1258 hơn hai vạn quân Mông Cổ đã bị đánh bật ra khỏi kinh thành, với chiến thắng Đông Bộ Đầu, kinh thành Thăng Long và đất nước được giải phóng.

Ngày mừng một tết Mậu Ngọ (ngày 5 - 2 - 1258) buổi thiết triều đầu năm cũng là buổi mừng chiến thắng. Vua Trần ngự chính điện, tức điện Thiên An ở vị trí trung tâm của Cấm Thành, định công phong thưởng cho các tướng soái có công. Sử sách chỉ ghi tên một vài nhân vật tiêu biểu. Tướng Lê Tần tức Lê Phụ Trần có công lớn trong trận Bình Lệ Nguyên được phong làm Ngự sử đại phu. Hà Bổng được phong tước Bảo Văn Hầu, Trần Khánh Dư được phong thưởng. Riêng Lê Tần còn được nhà Vua đem công chúa Chiêu Thánh gả cho và nói rằng: “Trẫm không có khanh thì đâu có ngày hôm nay”.

Trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông Nguyên lần thứ nhất, trận Đông Bộ Đầu giữ vai trò trận quyết chiến chiến lược. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Thăng Long - Hà Nội, một trận quyết chiến có ý nghĩa quyết định thắng lợi một cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã diễn ra trên đất Kinh kỳ. Chiến công Đông Bộ Đầu và thắng lợi hào hùng của cuộc kháng chiến đã có tác dụng vô cùng to lớn đối với sự nghiệp bảo vệ đất nước thời Trần và để lại nhiều giá trị trong di sản văn hóa dân tộc.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến không những đã đánh bại một cuộc xâm lăng của đế chế Mông Cổ, giữ vững độc lập chủ quyền của quốc gia mà còn bẻ gãy một gọng kìm dùng Đại Việt làm bàn đạp đánh lên nam Trung Quốc, gây khó khăn cho cuộc tấn



công nhà Nam Tống. Do thất bại ở Đại Việt, Ngột Lương Hợp Thai phải từ Vân Nam theo đường qua Ung Châu (Quảng Tây) lên hội quân ở Ngạc Châu, chịu rất nhiều tổn hại và chỉ còn không quá năm nghìn quân.

Cuộc kháng chiến năm 1258 là cuộc đụng độ đầu tiên của quân ta với lực lượng kỵ binh thiện chiến và chiến lược chinh phục của đế chế Mông Cổ. Qua những tổn thất của cuộc chiến đấu ở Bình Lệ Nguyên rồi việc rút khỏi kinh thành và tổ chức phản công, Nhà Trần đã rút được nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc. Từ đó, tư tưởng và nghệ thuật quân sự của nhà Trần được xác lập và hoàn thiện trong kháng chiến chống xâm lược Mông Nguyên lần thứ hai, thứ ba. Đó là những tư tưởng lớn mà sau này, Quốc công Tiết chế Trần Quốc Tuấn đã tổng kết là “dĩ đoản chế trường”, “vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, nước nhà chung sức”, “khoan thư sức dân làm kế sâu rễ bền gốc”, “chúng chỉ thành thành” (ý chí của dân chúng là bức thành giữ nước). Về thực chất, đó là chủ trương dựa vào dân, đoàn kết toàn dân để đánh giặc, tổ chức rút lui để bảo toàn lực lượng, đồng thời phát động toàn dân đánh giặc bằng các đội “dân binh” của toàn xã, bằng kế “thanh dã”... tiêu hao sinh lực địch rồi tạo thời cơ phản công giành thắng lợi quyết định.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến năm 1258 còn cổ vũ mạnh mẽ tinh thần chiến đấu, tạo nên niềm tin của quân dân thời Trần vào quyết tâm đánh bại các cuộc xâm lăng tiếp theo của đế chế Mông Nguyên. Bài thơ của vua Trần Thái Tông như ghi lại âm vang sâu thẳm của chiến công năm Nguyên Phong trong tâm trí các thế hệ quân dân thời Trần:

Bạch đầu quân sĩ tại

Vãng vãng thuyết

Nguyên Phong

(Người lính già đầu bạc, Kể mãi chuyện Nguyên Phong)

Trên cơ sở phát huy kinh nghiệm và tinh thần của chiến thắng Đông Bộ Đầu, Nhà Trần đã tổ chức và lãnh đạo quân dân Đại Việt vượt qua mọi thử thách, gian nguy, liên tiếp lập nên chiến thắng của cuộc kháng chiến chống Mông Nguyên lần thứ hai năm 1285, lần thứ ba năm 1287 - 1288, kết thúc bằng đại thắng Bạch Đằng Giang lịch sử ngày 9- 4 - 1288. Đế chế Mông Nguyên đang tung hoành trên đại lục Á - Âu, đánh bại

biết bao nhiêu quốc gia trong đó có những đế chế lớn đương thời, nhưng ba lần xâm phạm nước Đại Việt phương Nam này với những cố gắng chiến tranh ngày càng cao, cả ba lần đều bị đại bại với những thất bại ngày càng nặng nề. Đó là những trang sử vô cùng hào hùng trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ghi nhận những cống hiến lớn lao của vương triều Trần trong sự nghiệp bảo vệ kinh thành, bảo vệ đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc.

- Nêu cao công lao, cống hiến của vương triều Trần và những người anh hùng của cuộc kháng chiến như vua Trần Thái Tông, Thái sư Trần Thủ Độ, tướng quân Trần Quốc Tuấn, Lê Tần tức Lê Phụ Trần, người anh hùng dân tộc miền núi Hà Bổng, người phụ nữ yêu nước Linh từ quốc mẫu Trần Thị Dung...

- Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần, những thành tựu kinh tế, giáo dục, thi cử, văn học, văn hóa... coi như cơ sở để nhà Trần lập nên những chiến công chống ngoại xâm.

- Một số di tích lịch sử văn hóa thời Trần trên đất Thăng Long - Hà Nội và các địa phương gắn liền với triều Trần, chiến công Đông Bộ Đầu và những nhân vật tiêu biểu thời Trần.

Tất cả các báo cáo đã được in trong Kỷ yếu của hội thảo và gửi đến các vị tham gia hội thảo. Sau hội thảo, chúng tôi mong các tác giả sẽ chỉnh sửa để ban Tổ chức biên tập và xuất bản thành sách. Do thời gian hội thảo chỉ giới hạn trong một buổi sáng, nên chúng tôi xin mời một số tác giả trình bày tóm tắt báo cáo.

Chúng tôi mong nhận được sự thông cảm và lượng thứ của các tác giả và các vị. Cuộc hội thảo khoa học “750 năm chiến thắng Đông Bộ Đầu và những thành tựu xây dựng, bảo vệ kinh đô của nhà Trần” đã nhận được sự hưởng ứng và tham gia của nhiều nhà khoa học của các Viện, các trường Đại học, các Trung tâm nghiên cứu Trung ương và Hà Nội. Ban tổ chức đã nhận được 35 báo cáo trên các lĩnh vực sử học, khảo cổ học, văn học, văn hóa, quân sự, bảo tồn... Các báo cáo tập trung vào các chủ đề sau đây:

- Diễn biến của cuộc kháng chiến như đường hành quân, các chiến trận đặc biệt góp phần xác định những địa điểm quan trọng như Bình Lệ Nguyên, cầu Phủ Lộ, bến Đông Bộ Đầu...



GIỖ THÁI TỔ THÁI THƯỢNG HOÀNG TRẦN THỪA (1184 - 1234) VÀ DÂNG HƯƠNG THÀNH KÍNH THÁNH TRẦN HƯNG ĐẠO

(tại đền Sơn Hải - phường Chương Dương - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội)

Tiến sĩ TRẦN MẠNH QUẢNG

Kính thưa các Quý vị đại biểu, kính thưa các đồng chí lãnh đạo quận Hoàn Kiếm, kính thưa các đồng chí sở ban ngành Hà Nội, kính thưa các đồng chí lãnh đạo phường Chương Dương!

Trong không khí mùa xuân Canh Dần 2010 tại thủ đô Hà Nội đang từng bừng có nhiều kỷ niệm 1000 năm Thăng Long. Mấy ngày vừa qua đúng vào dịp rằm tháng Giêng năm Canh Dần, khắp mọi miền đất nước Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Hưng Yên, Quảng Ninh, Đồng Triều, Thành Phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ... gần hơn 2000 địa điểm thờ các vị vua Trần và đức thánh Trần Hưng Đạo đều dâng hương tưởng nhớ các Vua Trần và thành kính biết ơn các tiên liệt nhà Trần cũng như các anh hùng dân tộc. Trong dịp đầu năm Canh Dần mọi miền của đất nước cũng đều dâng hương tưởng nhớ Bác Hồ và các đại liệt sỹ đều tưởng nhớ đến các anh hùng đã hy sinh trong việc bảo vệ Tổ quốc và giữ nước giành độc lập tự do, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ.

Chúng ta đang đứng ở đền Sơn Hải bên Chương Dương quận Hoàn Kiếm, là một địa



Các cụ bô lão nhà Trần dâng hương đền Sơn Hải ngày 17 tháng Giêng Canh Dần
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

điểm lịch sử vĩ đại.

Nhà sử học Phan Huy Lê (Chủ tịch hội sử học Việt Nam) đã viết:

"Ngày 12/12 năm Nguyên Phong tức ngày 29/01/1258 nhà Trần tổ chức phản công quân Nguyên. Vua Trần Thái Tông và thái tử ngự lâu thuyền chỉ huy từ Thiên Mạc theo sông Hồng tiến lên mở cuộc tấn công mãnh liệt vào Đông Bộ Đầu. Đây là quân cảng của Thăng Long đời Trần, ở vị trí dốc Hàng Than, Hòe Nhai ra bờ sông phía chân cầu Long Biên hiện nay. Quân Mông Cổ đại bại phải bỏ kinh thành Thăng Long tháo chạy về Vân Nam

theo đường hữu hạn sông Hồng, khi qua Quy Hóa lại bị chủ trại Hà Bổng bất ngờ dùng lực lượng vũ trang của dân tộc miền núi tập kích gây cho quân địch thiệt hại nặng nề. Từ đó quân địch chỉ lo chạy thoát thân về Vân Nam không dám cướp bóc, đốt phá như khi hung hăng tiến quân sang xâm lược".

Sau 12 ngày chiến đấu từ ngày 18 đến 29/01/1258, hơn 2 vạn quân Mông Cổ đã bị đánh bại ra khỏi kinh thành, với chiến thắng Đông Bộ Đầu kinh thành Thăng Long và đất nước được giải phóng.

Thưa Quý vị, hôm nay



chúng ta nhớ đến Thái tổ Thái Thượng Hoàng Trần Thừa. Người đã có những người con là Trần Liễu, Trần Cảnh đã xây dựng nên vương triều Trần và có những người cháu là Trần Quốc Tuấn, Trần Doãn, Trần Thiên Cảm đều là những người có tài đức và có Trần Quốc Tuấn đã trở thành vị Thánh rất được dân tộc quý trọng và tôn vinh.

Chúng ta đời đời biết ơn các vị tiên liệt, các vị Vua anh minh, để lại non sông gấm vóc với truyền thống lịch sử anh hùng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã hoàn thiện học thuyết quân sự bách chiến bách thắng và đã chiến thắng được các Đế quốc lớn để đất nước thống nhất độc lập, phát triển, thịnh vượng, tự do hạnh phúc như ngày nay.

Xin trân trọng cảm ơn các vị đại biểu, trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo quận Hoàn Kiếm, các vị lãnh đạo phường Chương Dương và cảm ơn các chi họ Trần tại mọi miền địa phương và các chi họ Trần nội ngoại thành Hà Nội. Xin cảm ơn các dòng họ Lê, họ Đỗ, họ Đặng, họ Vũ, họ Nguyễn..., đã tham dự lễ dâng hương. Xin trân trọng mời đội tế bắt đầu nghi thức tế.

Hà Nội, ngày 17
tháng Giêng năm 2010
Chủ tịch HĐTT Việt Nam



Ngày 17 tháng giêng năm Canh Dần 2010, các đồng chí lãnh đạo quận ủy và UBND quận Hoàn Kiếm do ông Vũ Văn Viện - Phó Bí thư thường trực quận Hoàn Kiếm làm trưởng đoàn đã dâng hương nhân dịp giỗ tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa (1184 -1234) tại đền Sơn Hải tọa lạc tại vị trí lịch sử chiến thắng Đông Bộ Đầu bên bờ Sông Hồng, (ngày 29 tháng tháng giêng năm 1258) nay thuộc phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.



Hội đồng Trần tộc Việt Nam, hội đồng Trần tộc tỉnh Nam Định đã có dịp báo cáo đồng chí Bí thư huyện ủy huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định về việc dâng hương ngày giỗ Thái Tổ Thái Thượng Hoàng Trần Thừa và việc tu bổ chăm sóc bảo vệ các di tích lịch sử đền Hạ Mã thờ Phật Hoàng Trần Nhân Tông, đền Vạn Khoảnh thờ Thái Tổ Trần Thừa, đền Lộc Quý thờ Thái Su Trần Thủ Độ (18 tháng giêng năm Canh Dần 2010)

- Ảnh: Trần Văn Kính

Hội tụ con cháu họ Trần trong ngày giỗ Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa

TRẦN VĂN KINH

Một ngày xuân đẹp trời, đường Chương Dương Độ quận Hoàn Kiếm Hà Nội như khoác bộ áo mới với cờ Thần, cờ Lễ hội đan xen cờ mang Gia huy họ Trần làm đoạn đường sáng rực lên, cuốn hút mọi người tấp nập tới đền Sơn Hải tham gia giỗ Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa. Xa xa, trên lầu, tượng Đức thánh Trần oai nghiêm hùng dũng đứng trước lá cờ lớn đại nghĩa Đông A tung bay trong gió lộng, như Quốc công Tiết chế đang ra lệnh cho đại quân: "Sát Thát".

Cụ Hồ Chí Minh đã nói về nhà Trần:

"Thời Trần văn giỏi võ nhiều,

Ngoài dân thịnh vượng, trong triều hiển minh".

Nhà Trần 3 lần toàn thắng quân Nguyên Mông hùng mạnh và tàn bạo đã từng bá chủ khắp Á Âu. Chiến thắng Đông Bộ Đầu rồi Hàm Tử, Chương Dương, Tây Kết, Vạn Kiếp,..., chiến công nối tiếp chiến công, và cuối cùng là kì tích đại thắng Bạch Đằng đã chôn vùi ảo mộng xâm lăng của giặc thù. Đức thánh Trần Hưng Đạo là 1 trong 10 tướng tài của thế



giới. Tại những hội thảo khoa học, các sử gia cũng như các học giả, đều khẳng định vương triều Trần là một thời vàng son oanh liệt hiển hách nhất với hào khí Đông A ngời sáng. Con cháu hậu duệ họ Trần sung sướng và tự hào về Dòng họ Trần của mình.

Các vị Tiên liệt nhà Trần đều là các đấng minh vương, tài trí và thông tuệ như Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông, Trần Anh Tông, Trần Minh Tông, ..., là những vì sao lấp lánh, tỏa sáng trên bầu trời Đại Việt. Trên hết tất cả những Tiên liệt đó, là Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa. Thái tổ sinh ra quân vương Trần Thái Tông, vị vua khai sáng triều Trần.

Ngày 17 tháng giêng Canh Dần (ngày 2 tháng 3 năm 2010), Hội đồng Trần tộc Việt Nam cùng con cháu họ Trần, tập trung tại đền Sơn Hải - nơi thờ Đức thánh Trần, một lòng thành kính sùng bái dâng lễ vật và hương hoa trà tâu để tế Thái thượng hoàng Trần Thừa.

Ngày giỗ Tổ, Chủ tịch HĐTTVN-TS Trần Mạnh Quảng giới thiệu Tướng quân Đặng Quân Thụy, nguyên Phó chủ tịch Quốc hội nước CHXHCNVN đến dự. Tất cả mọi người đứng dậy nhiệt liệt vỗ tay hoan nghênh vị Phó Chủ tịch Quốc hội. Sự có mặt của Tướng quân Đặng Quân Thụy thể hiện sự quan tâm lớn lao và sự đánh giá công lao của Nhà nước ta đối với Nhà Trần. Tướng quân Đặng Quân Thụy là sĩ quan tham mưu trong chiến dịch Điện Biên Phủ cùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Nhiều năm, tướng quân là Trưởng Ban tham mưu tác chiến cùng với Tư lệnh Võ Văn Kiệt, Nguyễn Văn Linh trên các chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam. Nguyên PCTQH cũng là nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Nhà lão thành cách mạng Đặng Quân Thụy được Đảng, Nhà nước, Quốc hội trao tặng Huân chương Sao Vàng (năm 2009).

HĐTTVN hân hạnh được Phó chủ tịch UBND TP Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng gửi lẵng hoa dâng lên Ban thờ Tổ. Ban tổ chức được tiếp đón ông Hoàng Công Khôi và ông Vũ Văn Viện, là Bí thư, Chủ tịch UBND quận Hoàn Kiếm; được đón tiếp TS Lê Anh Tuấn, Giám đốc Sở y tế Hà Nội...

TS Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch, KS Trần Anh Vinh - Phó chủ tịch thường trực, Cử nhân Trần Ngọc Bảo - Cố vấn, cùng các thành viên Ban thường trực HĐTTVN dự động đủ.

HĐTTVN được đón tiếp các đại biểu họ Đỗ, họ Lê Trần, họ Mai Trần, họ Phạm, họ Vũ, họ Đặng; biểu lộ sự đoàn kết thăm tình anh em trong cộng đồng các Dòng họ Việt Nam.

Giỗ Tổ là dịp hội tụ của hầu hết con cháu hậu duệ họ Trần các tỉnh, thành từ Tp Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, cố đô Huế ra; từ Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Nam Định lên; từ Đông Triều, Hải Dương, Hưng Yên sang; từ Thái Nguyên, Phú Thọ xuống hợp mặt cùng bà con ở Thủ đô Hà Nội: Đông Anh, Đan Phượng, Tây Hồ, Thường Tín, Giảng Võ,..., như trăm suối đổ về một sông. Mùa xuân Canh Dần này thật vô cùng tưng bừng náo nhiệt.

Ngày giỗ Thái tổ, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội và nhiều phóng viên, nhiếp ảnh đến tham gia viết bài, quay

phim ghi hình. Nhà báo Trần Quang Tuấn - Tp Hồ Chí Minh, Thư kí - Thường trực Hội đồng Trần tộc tại Tp Hồ Chí Minh đã cộng tác đặc lực với HĐTTVN. Các vị Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT, Tổng GD, Phó TGD, GD trong Câu lạc bộ Doanh nhân họ Trần cũng có mặt tại Ngày giỗ, như để trình diện, như để khẳng định những việc làm sắp tới sẽ đóng góp vào hoạt động của HĐTTVN.

Ban tổ chức mời Đội tế Nam quan Giảng Võ tham gia tế. Đình Giảng Võ thờ Bà Chúa Khó Lí Thị Châu Nương, phu nhân của Tiền quân Dục thánh Trần Đàm. Do có công trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông lần 2 và lần 3, Bà Châu Nương được vua Trần Nhân Tông sắc phong là "Anh linh hiển ứng, Khố lương công chúa, Chủ khố, Đại vương Phu nhân Thánh mẫu". Bà cũng là con của họ Trần, vì "dâu là con".

Từng đoàn, từng đoàn đại biểu các dòng họ của các tỉnh, thành, quận, huyện, phường lên thắp nến tâm nhang, dâng lễ vật đặt Ban thờ Thái tổ và Đức thánh Trần. Từ sâu thẳm tâm thức của lòng người, sự ngưỡng vọng tôn sùng của tâm linh, hòa quyện trong hương trầm ngào ngạt, mọi người dường như thấy hiện lên Ngài Thái tổ và Đức thánh Trần đang về bên con cháu, chứng quả lòng thành, độ trì mọi sự an lành hanh thông cho nhà nhà người người họ Trần.

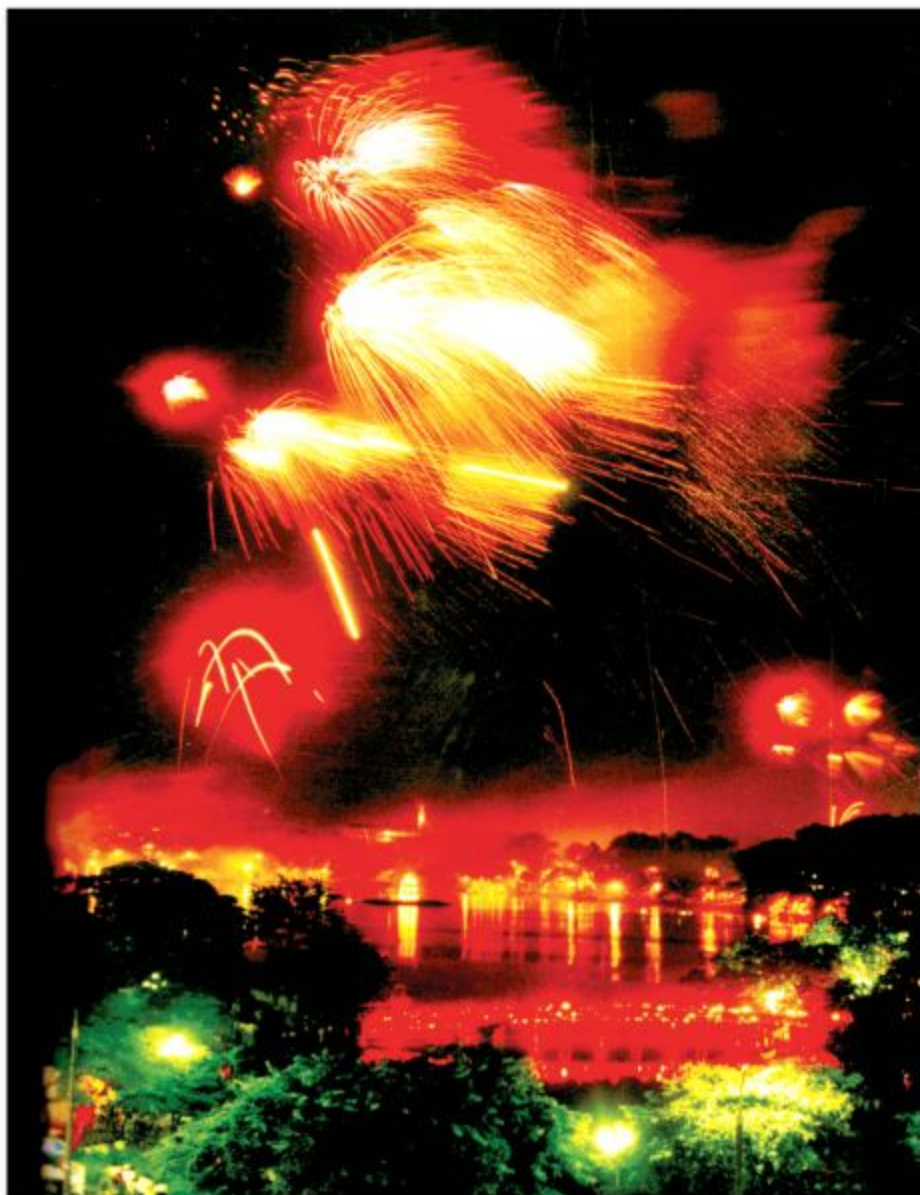
Trước khi chính thức tế Thái tổ, ông Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch HĐTTVN thắp từng Tướng quân Đặng Quân Thụy, cùng ông Phó chủ tịch, ông Cố vấn HĐTTVN, ông thủ từ đền Sơn Hải đã nghênh đón Đội tế Nam quan Giảng Võ trong trống kèn thanh la náo bạt hòa cùng bài nhạc lễ hội "lưu thủy". Lễ vật xôi gà phẩm oản được đặt trên long đình với 4 người khiêng, còn có cả hai mâm bánh trái hoa quả được trình trọng đội rước lên Thái tổ và Đức Thánh Trần.

Không khí thật trang nghiêm và xúc động khi Đội tế Nam quan Giảng Võ thay mặt tất cả con cháu hậu duệ họ Trần, tiến hành nghi thức Tế. Đây là bài bản truyền thống được Đội tế thực hiện một cách nhuần nhuyễn. Khởi trình cổ vang lên, đại nghênh lễ Thái tổ truyền ra, thượng hương rồi đài nến tiến vào hậu cung... Sau ba tuần rượu kính dâng Thái tổ là bài Văn tế Tổ họ Trần Việt Nam. Từng lời, từng lời Văn tế như đưa mọi người trở về cội nguồn, như mở ra từng trang sử vàng, trong một tâm kinh bang tế thế "Trần quốc, Trần dân, Trần tộc".

Từ hôm nay tiếp theo, đang là một năm trong tầm tay mỗi người, một khoảng thời gian để người ta suy ngẫm, làm chín muồi và thực hiện có hiệu quả những dự định của mình, cũng như góp phần tham gia các hoạt động của HĐTTVN. Đó là hoạt động văn hóa nối dòng lịch sử, là việc khuyến học, rồi các doanh gia họ Trần mang hào khí Đông A tiến quân vào lĩnh vực kinh tế, đó là xúc tiến xây dựng dự án "Tòa tháp Trần Hưng Đạo, tượng đài Đức thánh Trần và Khu lưu niệm vương triều Trần", v.v... Để hun đúc, tô điểm và càng làm bừng sáng lên danh giá họ Trần, phía trước đang mong đợi công sức đóng góp của mỗi người con trong họ. ■

Ngày 3-3-2010 (18 tháng giêng Canh Dần)





CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI
XUÂN CANH ĐẦN 2010



CHIẾU DỜI ĐÔ

XƯA NHÀ THƯỜNG ĐẾN VUA BÀN CÁN NHẢM LẦN DỜI ĐÔ. NHÀ CHU ĐẾN VUA THÀNH VƯƠNG CŨNG BA LẦN DỜI ĐÔ. HÃ CỎ PHẢI CÁC VUA THỜI TAM ĐẠI. THEO Ý RIÊNG MÌNH TỰ TIỆN DỜI DỐI HAY SẠO? ẤY CHỈ VÌ MUỐN ĐỒNG ĐỒ NƠI TRUNG TÂM. MƯƠI TỶ ANH NGHIỆP LỚN, TÍNH KẾ LÃO ĐÀI CHO ĐÓN CHÁU DỜI SÁU. ĐỒ ĐỒ, TRÊN VẮNG MỆNH TRỜI. ĐƯỚI THEO Ý ĐÀN, THẤY TIỆN LỢI THÌ DỜI DỐI. CHO NÊN VẠN NƯỚC ĐÀI LÃO, PHÒNG TỤC GIẢO THỊNH. THẾ MÀ HAI NHÀ ĐÌNH, LỄ, THEO Ý RIÊNG CỦA MÌNH, DỜI THƯỜNG MỆNH TRỜI, KHÔNG NƠI THEO ĐẤU CỬ THƯỜNG, CHO, CỬ ĐỒNG YÊN ĐỒ ẤP Ở ĐÂY, KHIẾN CHO TRIỀU ĐẠI KHÔNG ĐẾN, VẠN SỔ NGẮN NGỒI, TRĂM HỌ HẠO TỐN, MUỐN VẬT KHÔNG THÍCH NGHI, TRĂM RẤT ĐAU XỐT VỀ VIỆC ĐỒ, KHÔNG THỂ KHÔNG DỜI ĐI.

HƯỞNG CHI ĐẠI LA LÀ ĐỒ CỬ CỦA CAO VƯƠNG, Ở CHÍNH GIỮA BỜ DỜI ĐẤT NƯỚC, ĐƯỢC CÁI THỂ RỘNG CHÁU, HỒ PHƯỚC, VỊ TRÍ THÍCH TRUNG VỚI BẾN PHƯƠNG ĐÔNG, TÂY, NAM, BẮC, TIỆN CHO CHIẾU HƯỞNG THUẬN NGHỊCH CỦA NÚI SÔNG, Ở ĐỒ, ĐỊA THỂ VỪA RỘNG VỪA PHẪNG, VÙNG ĐẤT VỪA CAO VỪA SÁNG, ĐÀN CƯ KHÔNG LO NẠN LỤT LỘI, MƯƠI VẬT CŨNG RẤT PHÒNG PHỦ TỐT TỰƠI, NGẮM KHẮP NƯỚC VIỆT TA, ĐUỠ ĐỒ LÀ THẮNG ĐỊA, THẬT LÀ NƠI THEN CHỐT CỦA BẾN PHƯƠNG HỘI LẠI, VÀ CŨNG LÀ NƠI KINH ĐỒ BẮC NHẤT CỦA ĐẾ VƯƠNG MUỐN DỜI, TRĂM MUỐN NHẢM CÁI ĐỊA LỢI ẤY ĐỂ ĐỊNH CHỐ Ở, CÁC KHANH NGHĨ THẾ NÀO?

LÝ CÔNG UẨN

Royal edict on the transfer of the capital

Formerly, the Chuang Dynasty up to the reign of San Cank moved the capital five times and the Chu Dynasty up to the reign of Thanh Duong, three times.

Did these Kings of the Epoch of the Three Dynasties (Ha, Thuang and Chu) follow an unjustifiable caprice in transferring their capital that way?

No, they simply wished to choose a location favourable to the edification of an immense work for ten thousand generations to come.

Yielding to the will of Heaven and satisfying the aspirations of the People, they moved their capital each time they deemed it necessary, thus assuring the destiny of the country, its wealth and its prosperity.

On the contrary, paying attention only to their own pleasure, the two dynasties of the Dinh and the Le did not follow the example of the Chu. They stubbornly insisted on remaining in this place. Their reigns were brief and their fate precarious. The hundred families were ruined while millions of resources remained difficult to utilize.

I suffer infinitely from that and find myself under the obligation of transferring the capital. All the more so as Dai Lu, the former capital of His Highness Cao, is situated at the very heart of our country. Its position evokes that of a coiled dragon or a seated tiger. It is at equal distance from the four cardinal points and is favourably oriented to both mountains and rivers. There, the location is sufficiently vast and flat, the land sufficiently elevated and well-exposed. There, the population is sheltered from inundations and floods. There, all is flourishing and prosperous. It is the most beautiful site bringing together men and riches coming from the four cardinal points. It is also an excellent capital for a royal dynasty for ten thousand generations. I wish, therefore, to take advantage of this favourable location and to establish the capital there.

What is your opinion, mandarins of the court?

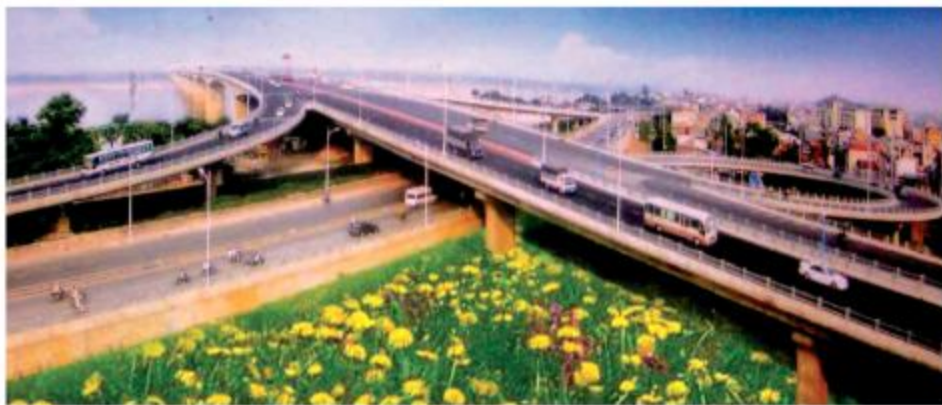
Ly Cong Uan



遷都詔

昔商家至盤庚五遷，周室逮成王三徙。豈三代之數君俱徇己私，妄自遷徙？以其宅中圖大，爲億萬世子孫之計。上謹天命，下因人民願，苟有便輒改；故國祚延長，風俗富阜。而丁黎二氏，乃徇己私，忽天命，罔蹈商周之跡，常安厥邑于茲；致世代弗長，算數短促，百姓耗損，萬物失宜。朕甚痛之，不得不徙。況高王故都大羅城，宅天地區域之中，得龍蟠虎踞之勢，正南北東西之位，便江山向背之宜；其地廣而坦平，厥土高而爽塏；民居蔑昏墊之困，萬物極繁阜之豐。遍覽越邦，斯爲勝地。誠四方輻輳之要會，爲萬世帝王之上都。朕欲因此地利以定厥居，卿等以爲何如？





Cầu Vinh Tuy, giải lụa vàng nối hai bờ Sông Hồng, công trình chào mừng Đại lễ nghìn năm Thăng Long



Ngày 25/9/2009, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội và Ban Quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn là đơn vị trực thuộc Ủy ban Nhân dân TP. Hà Nội đã tổ chức buổi lễ thông xe cầu Vinh Tuy. Đến dự lễ: Ủy viên Bộ chính trị Thủ tướng - Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên bộ chính trị Bí thư thành ủy Hà Nội - Phạm Quang Nghị, Chủ tịch TP. Hà Nội ủy viên trung ương Đảng - Nguyễn Thế Thảo, đại diện lãnh đạo Bộ Giao thông, Bộ Xây dựng và các lãnh đạo chủ chốt của TP. Hà Nội. Giám đốc Ban Quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn - Đảng Vũ Nhật Thăng... cắt băng khánh thành thông xe cầu Vinh Tuy...





Chủ tịch Trần Đức Lương với các nhà báo, tại Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ nhất

- Ảnh: Trần Minh Long



Chủ tịch Trần Đức Lương với các nhà báo tại Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ nhất

- Ảnh: Trần Mạnh Quảng



Khẳng định giá trị của đền Sơn Hải, tiến tới đón nhận Bằng công nhận Di tích Lịch sử Văn hóa

TRẦN VĂN KINH

Ngày 19-3-2010 (mồng 4 tháng hai Canh Dần), tại đền Sơn Hải, thành phố Hà Nội cùng quận Hoàn Kiếm và phường Chương Dương tổ chức hội thảo "Giá trị lịch sử của đền Sơn Hải", tiến tới cấp Bằng công nhận Di tích Lịch sử Văn hóa đền Sơn Hải.

Dự hội thảo có các ông bà: Phó Ban Quản lý Di tích và Danh thắng thành phố (BQLDT&DT) - ông Phạm Bằng cùng các cán bộ của Ban, bà Cao Bích Lan

nhân những chiến công lẫy lừng, giúp nhà Trần ba lần toàn thắng đế quốc Nguyên Mông.

Trong tiềm thức sâu sắc lòng người về nhà Trần hiển hách, về Quốc công Tiết chế oai hùng; dân làng vạn chài xa xưa Nam Định lên sinh sống đã lập bài vị thờ các vị Thánh Thần ngay trên những con đò lệnh đênh sông nước. Thế mới biết không sức mạnh nào bằng lòng dân. Trải qua năm tháng và chiến sự bể dâu, đền Sơn Hải được tọa lạc như hiện hữu bây giờ.

Vị trí đền Sơn Hải nằm điểm giữa của Đông Bộ Đầu. Đức thánh Trần ngự tại Đền, sống muôn đời cùng dân con nước Việt. Một số Vương hầu, Tướng lĩnh nhà Trần cùng Đức ông Phạm Ngũ Lão được thờ cùng Đức Thánh Trần. Tại đền, thờ Tam tổ Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử - gốc Phật giáo Việt Nam ngày nay. Đền linh thiêng do được thờ Tam tòa Thánh Mẫu, với Mẫu Liễu Hạnh là một trong tứ bất tử của dân gian Việt Nam.

Lịch sử đền Sơn Hải cùng giá trị văn hóa và tâm linh, đủ để hậu thế tôn sùng kính phái chư Thánh Thần. Những luận điểm vừa có tính khoa học vừa có tính pháp lý, là cơ sở để BQLDT&DT thành phố Hà Nội đề nghị cấp Bằng công nhận Di tích Lịch sử Văn hóa



Nhà sử học Dương Trung Quốc - Tổng Thư ký Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam - Tổng Biên tập Tạp chí Xưa&Nay - Đại biểu Quốc hội khóa IX - X, trả lời phỏng vấn Truyền hình Hà Nội về chiến thắng Đông Bộ Đầu của nhà Trần tại đền Sơn Hải, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

- Phó Chủ tịch UBND, ông Đinh Hồng Phong - Trưởng phòng Văn hóa Thể thao Du lịch quận Hoàn Kiếm. Bà Phạm Thị Xuân Mai - Chủ tịch và ông Phạm Chi Linh - Phó Chủ tịch UBND phường Chương Dương.

Ông Nguyễn Doãn Văn, cán bộ nghiên cứu của Ban QLDT&DT trình bày đầy đủ về chiến công của nhà Trần với chiến thắng Đông Bộ Đầu có tính chất chiến lược và quyết định trong việc đánh thắng giặc Nguyên Mông lần thứ nhất. Trận chiến Đông Bộ Đầu đi vào tư tưởng và nghệ thuật quân sự của Quốc công Tiết chế Trần Quốc Tuấn, đó là "đi đoàn chế trường", "đi nhước chế trường"..., làm "kế sâu rễ bền gốc" tạo

cho đền Sơn Hải.

Các vị lãnh đạo và cán bộ chuyên môn của thành phố HN, quận Hoàn Kiếm, phường Chương Dương đều tán thành với nội dung nghiên cứu của BQLDT&DT thành phố trình bày. Các ý kiến thảo luận càng làm sáng rõ và tăng lên giá trị Lịch sử Văn hóa của Đền.

Kết thúc, Phó trưởng ban QLDT&DT Phạm Bằng nhận định hội thảo hôm nay đồng thuận, thành công. Đền Sơn Hải sẽ được lập hồ sơ trình lên Bộ Văn hóa Thông tin Du lịch để thành phố cấp Bằng công nhận Di tích Lịch sử Văn hóa vào dịp giỗ Đức thánh Trần hoặc trước Đại lễ 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. ■





Lễ tổ họ Trần Đình thôn Liêu Xá, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Hội đồng Trần tộc Việt Nam dự và chào mừng họ Trần Đình ở Tây Ninh, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Dương... về dự - Ảnh: Trần Văn Kinh

LỜI CHÀO MỪNG CỦA HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC VIỆT NAM

Chúc mừng họ Trần Đình thôn Liêu Xá tại đại lễ tổ Dòng họ Trần Đình thôn Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Hưng Yên, ngày 22 tháng 2 năm 2010 (ngày 9 tháng giêng năm Canh Dần)

Kính thưa các cụ! Kính thưa các vị đại diện cho các chi họ Trần Đình tại mọi địa phương về dự tại Liêu Xá! Kính thưa bà con thôn Liêu Xá, xã Liêu Xá!

Hưng Yên là một tỉnh có truyền thống học giỏi, văn hay, võ tài đúng là: "...Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí vững thì thế nước mạnh và thịnh, nguyên khí kém thì thế nước yếu và suy cho nên các đấng thánh đế minh vương không ai không chăm lo việc xây dựng nhân tài, bồi đắp nguyên khí".

(Trích Văn bia Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất. Niên hiệu Đại Bảo 3 (1442))

Trong quá trình dựng nước và giữ nước Hưng Yên đã có nhiều Tiến sĩ.

1	Trần Cảnh Mò Lạc Thủy, Đống Két, Châu Giang, Hưng Yên	Tiến sĩ Quý Dậu (1453)	Hàn lâm viện thị thư
2	Trần Chu Hình Đan Nhiễm, Văn Phúc, Châu Giang, Hưng Yên	Bảng nhân Bình Thịn (1256)	Hàn lâm viện thị độc



3	Trần Chu Phổ Đan Nhiễm, Văn Phúc, Châu Giang, Hưng Yên	Tiến sĩ Nhâm Thìn (1232)	Tư đồ, tước Phụ Quốc công
4	Trần Công Xán An Vĩ, Châu Giang, Hưng Yên	Tiến sĩ Nhâm Thìn (1772)	Hình bộ Thượng thư
5	Trần Đình Thu Liêu Xá, Liêu Xá, Mỹ Văn, Hưng Yên	Tiến sĩ Tân Sửu (1721)	Tự khanh
6	Trần Nguyên Lễ Văn Giai, Cẩm Văn, Mỹ Văn, Hưng Yên	Tiến sĩ Nhâm Tuất (1490)	Đô cấp sự trung
7	Trần Uyên Liêu Xá, Mỹ Văn, Hưng Yên	Thám hoa Bính Thìn (1256)	Đại học sĩ
8	Trần Phong Tiên Lữ, Hưng Yên	Đỗ Hoành Từ Tấn Hợi (1431)	Hộ bộ Thượng thư, Thái Bảo, Ngự Sử đài, Đô ngự sử
9	Trần Văn Phan Xá, Phù Cừ, Hưng Yên	Bảng nhãn Canh Tuất (1550)	Thượng thư
10	Trần Nghi Chu Cầu, Lạc Đạo, Mỹ Văn, Hưng Yên	Tiến sĩ Bính Thìn (1616)	Lễ bộ Tả thị lang, Tước thọ Xuyên hầu
11	Trần Ngọc Nguyên Lạc Đạo, Mỹ Văn, Hưng Yên	Hoàng Giáp Canh Thìn (1640)	Binh bộ Tả thị lang, tước Quế Phương tử
12	Trần Viêm Hải Triều, Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên	Tiến sĩ Giáp Thìn (1724)	Đông các Đại học sĩ
13	Trần Văn Bính Cửu Cao, Cửu Cao, Châu Giang, Hưng Yên	Hoàng Giáp Ất Sửu (1505)	Lễ bộ Tả thị lang
14	Trần Đức Lập Hải Yến, Tiên Lữ, Hưng Yên	Phó bảng Kỷ Tỵ (1869)	Tri huyện Hoàng Hóa

Ngoài ra các chi họ Trần Đình ở các địa phương Huế, Nghệ An, Nam Định, Quảng Ninh cũng có các nhà Khoa bảng:

1	Trần Đình Bách Hiển Lương, Phong Điền, Thừa Thiên-Huế	Phó Bảng Mậu Tuất (1898)	Đốc học Hải Dương
2	Trần Đình Huyền Cổ Chủ, Giao Thủy (cũ), Nam Định	Tiến sĩ Bính Tuất (1586)	Công khoa Đô cấp sự trung
3	Trần Đình Phong Yên Mã, Yên Thành, Nghệ An	Tiến sĩ Kỷ Mão (1879)	Đốc học Thanh Hóa
4	Trần Đình Thâm Phúc Đa, Tân Việt, Đông Triều, Quảng Ninh	Thám Hoa Giáp Dần (1374)	Ngự sử trung tán, quyền Giám tu Quốc sử

Kính thưa các Cụ, Kính thưa các chi họ Trần Đình!

Kính thưa các vị đại biểu, các chi họ Trần Văn, Trần Ngọc, Trần Khắc, Trần Mạnh, Trần Đức, Trần Phúc...

Chúng ta có quyền tự hào về truyền thống khoa bảng của tỉnh Hưng Yên, và đặc biệt là khoa bảng của dòng Trần Đình Liêu Xá, Yên Mỹ.

Từ sau Cách mạng tháng Tám tới nay



chúng ta có hàng trăm tiến sĩ của tỉnh Hưng Yên đã được đào tạo ở Liên Xô, Trung Quốc, Pháp, Mỹ, Anh... và rất phổ biến và rộng rãi trong các trường đại học của nước nhà.

Tỉnh Hưng Yên và huyện Yên Mỹ có rất nhiều học sinh giỏi đoạt giải olympic quốc gia và đoạt giải quốc tế (Toán, Vật lý, Ngoại ngữ).

Trong khi ta lập phá hệ của các chi họ Trần và đặc biệt chi họ Trần Đình cần có liên hệ với các địa phương để có đầy đủ chi tiết.

Hôm nay đại lễ Tổ dòng họ Trần Đình Liêu Xá chúng ta tỏ lòng biết ơn đến các vị Tiên liệt đã góp công bảo vệ nước và dựng nước cùng với hàng trăm dòng họ trong cả nước và trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

Một mùa Xuân rất khởi sắc của tỉnh Hưng Yên, từ một tỉnh nông nghiệp đang phát triển rất nhiều khu công nghiệp, năm 2009 tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 7,01%. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp tăng 11%, Dịch vụ tăng 30,4% kim ngạch xuất khẩu 450 triệu USD, thu ngân sách đạt 2 nghìn tỷ đồng(vượt kế hoạch).

Đến nay Hưng Yên thu hút 700 dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh, trong đó có gần 450 dự án đưa vào hoạt động góp phần tạo ra giá trị công nghiệp đạt trên 1 vạn 7 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 50 lần khi tái lập tỉnh Hưng Yên. Tỉnh đang triển khai nhiều dự án lớn phát triển hạ tầng giao thông như đường 38B, trục kinh tế Bắc Nam, đường 200, đường đê Sông Hồng. Đặc biệt dự án khu Đại học Phố Hiến... Tạo điều kiện để phát triển lâu dài văn hóa, y tế, giáo dục - đào tạo.

Sự nghiệp giáo dục cho các trường học có ảnh hưởng sâu sắc đến trí tuệ tuổi trẻ Hưng Yên và Yên Mỹ. Chúng ta có quyền tin tưởng một cách sâu sắc triệt để về đường lối của Đảng và Nhà nước, để các dòng họ có nhiều con cháu có nhiều công trình xứng đáng và để biết ơn các vị Tiên liệt và Anh hùng dân tộc.

Kính chúc các vị đại biểu, chi họ Trần và dòng họ Trần Đình An Khang, Thịnh Vượng, Thành Đạt.

Thay mặt Hội đồng Trần tộc Việt Nam
Chủ tịch
Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng



Đoàn họ Trần Nam Định do bà Trần Thị Anh Tuyết Phó Chủ tịch hội đồng Trần tộc làm Trưởng đoàn về dâng hương tại đền Sơn Hải - Chương Dương - Hoàn Kiếm - Hà Nội.



Ông Đỗ Đình Dương - Tổng Thư ký họ Đỗ Việt Nam phát biểu chào mừng - Ảnh: Trần Văn Kinh



Sáng ngày 18 tháng giêng năm Canh Dần, Hội đồng Trần tộc Việt Nam cùng các chi họ Trần ở khắp cả nước: Quảng Ninh, Hà Nội, Nghệ An, Hà Tĩnh, TP. Hồ Chí Minh... đã về dâng hương ngày giỗ Thái tổ Thái Thượng Hoàng Trần Thừa tại đền Vạn Khoảnh, xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Ảnh: Trần Văn Kinh



Hào quang Phật hoàng

Trần Nhân Tông

mãi mãi tỏa sáng

TRẦN VĂN KINH

Dưới triều vua Trần Nhân Tông, quân dân Đại Việt phải hai lần đối phó với kẻ thù hung hãn Nguyên Mông hùng mạnh nhất thế giới vào thế kỉ XIII khi đó. Tương quan lực lượng quân dân nhà Trần với thế giặc Mông-Thát từng bá chủ khắp châu Á châu Âu, trong tình huống ngàn cân treo sợi tóc như vậy mới thấy nhà Trần tài giỏi đã cố kết lòng dân và mưu lược biết chừng nào. Chỉ xin nói đôi điều. Nhà Trần thực hiện quốc sách "ngụ binh ư nông" (quân lính thời bình cấy cày như nông dân), thực hiện "khoan thư sức dân" làm kế sâu rễ bền gốc. Mở Hội nghị Bình Than, rồi Hội nghị Diên Hồng, với quyết tâm "Sát Thát" đã là quả đấm thép đập nát giặc thù, chứng tỏ bản lĩnh kiên cường quả quyết của vua Trần Nhân Tông. Nhà vua trọng dụng nhân tài, tiến phong Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn thống lĩnh chỉ huy toàn quân, Người phục chức cho Nhân Huệ vương Trần Khánh Dư khi tướng quân bị kỉ luật phải đi bán than. Thời vua Trần Nhân Tông nảy sinh Hoài Văn hầu Trần Quốc Toản và Hoài Nhân Vương Kiện anh hùng từ thời niên thiếu...

Quân vương Trần Nhân Tông tắm mình trong khói lửa chiến tranh, cùng đoàn quân xông pha trận mạc, là động lực thôi thúc tướng sĩ quả cảm chiến đấu. Quân ta bắt sống các tướng giặc Tích Lệ Cơ Ngọc, nguyên soái Ô Mã Nhi, Phàn Tiếp, Sầm Đoàn... dâng lên Tiên tổ ở Thái miếu Chiêu Lăng. Chiến trận Bạch Đằng tháng 4 năm 1288, vua cùng tướng lĩnh nhà Trần đã khiến chúng khiếp đảm kinh hồn. Hàng vạn quân xâm lược cùng hàng trăm chiến thuyền giặc bị tan tác, bị nhấn chìm hoặc trôi trên sông máu. Sau trận này, quân goặc khấn cúng chấm dứt ý đồ xâm lược, không còn dám nghĩ đến việc đánh chiếm Đại Việt.

Sau chiến thắng quân Nguyên lần thứ ba - năm 1288, vua Trần Nhân Tông trở về thăm quê Tức Mặc - Nam Định. Người xuống ngựa, dừng chân tại làng Bảo Long, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc - Nam Định. Đất nước đã sạch giặc thù, trở lại thanh bình. Dân con của Người ào ạt nghênh đón, trào dâng sung

sướng, hân hân nước sông với đầy bao vò rượu vẫn không nhạt. Tại Thái miếu Chiêu Lăng bị giặc tàn phá, chân ngựa đá nơi đây đều bị lấm bùn, Nhân Tông hoàng đế đã cảm hứng đề thơ:

"Xã tắc hai phen chôn ngựa đá
Non sông ngàn thuở vững âu vàng".

Là nhà thơ, có lẽ tại miền quê Bảo Long yên ả khi ấy, vua Trần Nhân Tông đã để lại hậu thế áng thơ trác tuyệt.

*Thôn trước thôn sau nhạt khói lông
Bóng chiều nửa có; nửa hư không
Mục đồng thổi sáo, trâu về hết
Cò trắng song song liệng xuống đồng*

Nơi Ngài xuống ngựa cách không xa làng Đại Hoàng (làng Vũ Đại của nhà văn Nam Cao) là vùng chiêm trũng nghèo đói Lí Nhân - Hà Nam. Ngài xúc động thương dân chân tình, xuống chiếu lấy thóc công chẩn cấp cho dân nghèo và miễn thuế đinh cho dân trong phạm vi cả nước.

Vua Trần Nhân Tông lên ngôi báu lúc 22 tuổi, làm vua 14 năm, làm Thái thượng



hoàng 5 năm. Nhà vua là người uyên bác thông tuệ, xuất gia tới của thiền, trở thành Đại đầu Đà của Thiền phái Trúc Lâm. Ngài viên tịch ở am Ngọa Vân, dương thọ 51 tuổi. Dù trên đỉnh Yên Tử cao hơn 1.000m, tượng Điều ngự Giác hoàng (vị hoàng đế giác ngộ đạo Phật) ngồi thiền tại Ngọa Vân am, dù Phật hoàng nằm chiêm nghiệm Đời-Đạo tại chùa Phổ Minh hay dù tại tầng thứ 7 của tháp Phổ Minh nơi đặt xá lị Đức vua Trần Nhân Tông, hay dù tại nhiều vùng miền của đất nước tôn thờ Đệ nhất Phật tổ Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam, nhưng ấn tượng sâu sắc của Người mãi còn ghi dấu tích khi Người xuống ngựa, thưởng lãm cảnh quê và an dân tại làng Bảo Long, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc - Nam Định.

Không thể nào khác, như ý trời, đền Hạ Mã tại Bảo Long đón nhận Bằng Di tích Lịch sử Văn hóa. Đó là ngày 20 tháng hai Canh Dần (4-4-2010). Sở Văn hóa Thể thao Du lịch, ban Quản lý Di tích Danh thắng tỉnh Nam Định, cùng huyện ủy, UBND huyện Mỹ Lộc với đảng ủy, UBND xã Mỹ Hà và nhà đền Hạ Mã tổ chức lễ đón nhận Bằng. Hiển nhiên đây là buổi rước lễ được tổ chức bởi lòng dân. Đoàn rước rợp cờ lễ hội, cờ Tổ quốc, tung bừng trong chiêm trống, với đội múa rồng, đội kiệu bát cống, đội long đình. Giáo xứ Bảo Long cử đội nhạc trên 30 người mặc đồng phục trang trọng, cử những bài nhạc kèn đồng đầy phấn khích. Buổi lễ vinh dự được tiếp đón nhà sư Thích Quảng Nam đến tham dự. Ban tổ chức được nhận những lẵng hoa của đền Vạn Khoảnh - nơi thờ Thái tổ Thái thượng hoàng Trần Thừa, của Hội Phật giáo Mỹ Lộc, của Hội tế - Hội kinh sách v.v... Buổi lễ tràn ngập niềm vui hân hoan bởi các tiết mục văn nghệ với sự tham gia của Đoàn chèo thành Nam, của CLB dưỡng sinh Nam Định, của các cô dạy mẫu giáo mầm non - đào tạo thế hệ nối tiếp cha ông...

Đoàn đại biểu Hội đồng Trần tộc Việt Nam (HĐTTVN) do Chủ tịch - TS Trần Mạnh Quảng dẫn đầu đến dự Lễ đón Bằng. HĐTTVN kính tặng đền Hạ Mã bức ảnh màu cỡ lớn đền Ngọc Sơn, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chính cung đền Ngọc Sơn thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo. Xứng đáng là kinh đô có bề dày ngày năm văn hiến. Bức ảnh còn mang đôi câu đối của Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng.

“Bảo Long Nhân kiệt Địa linh Phật Hoàng ngự lâm phúc trường tồn”

“Mỹ Hà Mỹ Lộc Phụng múa Rồng bay

Hạ Mã an khang vượng”.

Ông chủ tịch Hội đồng cổ vấn Trần Ngọc Bảo kính tặng đền một bộ dịch thuật gồm 7 sắc phong của hai triều đại Lê và Nguyễn, được phóng to, có phiên âm tiếng Việt.

Trần Nhân Tông, một vị Hoàng đế anh hùng, dời bỏ hoàng thành nhung lụa, sống thanh đạm và ra đi cũng bình dị vào ngày 3 tháng 11 âm lịch năm 1308. Người để lại cho tín đồ Phật tử, cho hoàng tộc Trần và cả dân tộc nhiều suy tư luyện tiếu.

Ủy ban UNESCO Việt Nam đã đệ trình lên ủy ban Văn hóa Khoa học và Giáo dục Thế giới (UNESCO) để công nhận Trần Nhân Tông là Danh nhân Văn hóa Thế giới.

Hào quang Phật hoàng Trần Nhân Tông mãi mãi tỏa sáng.■



Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch hội đồng Trần tộc Việt Nam phát biểu chúc mừng đền Hạ Mã nhận Bằng Di tích lịch sử văn hóa của tỉnh Nam Định cấp và mong muốn hội đồng Trần tộc xã Mỹ Hà báo cáo lãnh đạo các cấp hoàn thiện hồ sơ về đền Hạ Mã để trình Bộ Văn hóa tiếp tục được cấp bằng lịch sử văn hóa cấp Nhà nước



Ông Đặng Kim Chiến - Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Mỹ Lộc, ông Trần Đăng Hải - Chủ tịch UBND xã, ông Trần Văn Truyện - Trưởng Ban công tác mặt trận, ông Trần Văn Thu... tham dự lễ đón nhận Bằng Di tích lịch sử văn hóa.





Hội đồng Trần tộc Việt Nam, hội đồng Trần tộc tỉnh Nam Định, hội đồng Trần tộc xã Mỹ Hà dâng hương tưởng niệm Phật hoàng Trần Nhân Tông tại đền Hạ Mã, ngày 20 tháng 2 Canh Dần 2010 nhân dịp đền Hạ Mã nhận Bằng Di tích lịch sử văn hóa của tỉnh Nam Định.



Đoàn hội đồng Trần tộc Việt Nam tặng bức tranh nhân dịp ngàn năm Thăng Long - Hồ Hoàn Kiếm - Đền Ngọc Sơn nơi thờ đức Thánh Trần Hưng Đạo kèm theo có đôi câu đối.





Đoàn hội đồng Trần tộc Việt Nam ông Trần Mạnh Quảng (CT), ông Trần Ngọc Bảo (CTHĐCV), ông Trần Minh Tường, ông Trần Văn Kinh, Lê Lộc Hà (Lê gốc Trần) tham dự lễ đón nhận Bằng Di tích lịch sử văn hóa.

Nghĩa cử thơm thảo của người Bình Định xưa ở vùng rốn lũ

NGUYỄN THANH QUANG

Hoạt động "xoá đói, giảm nghèo", "lá lành đùm lá rách", "cứu trợ thiên tai" là truyền thống tốt đẹp của người Việt có từ ngàn xưa. Ở Bình Định, vùng hạ lưu sông Côn, đầu thế kỷ XIX có những dòng tộc, nhiều danh sĩ mua nghĩa điền, lập nghĩa thương, lạc quyền giúp đỡ người nghèo, cứu trợ thiên tai, tiêu biểu như họ Trần ở làng Tri Thiện (xã Phước Quang), họ Nguyễn và họ Trần ở làng Phụng Sơn (xã Phước Sơn) huyện Tuy Phước.

Vùng trũng khu Đông Bình Định (gồm nhiều xã của huyện Tuy Phước và một số xã của An Nhơn, Phù Cát) là nơi con sông Côn chảy về với biển cả, vùng đất "chưa mưa đã thấy lụt", xứ "chín áo, một quần". Từ bao đời nay, vùng rốn lũ này bão lụt xảy ra hàng năm, nên người dân phải đối mặt thường xuyên với nạn nghèo đói do mất mùa, thiên tai.

1. Ông tổ họ Trần làng Tri Thiện là Trần Đình Cơ, người có công ngăn sông, thông mương, đưa nước về đồng bằng đắp bồi dưới triều Lê Cảnh Trị (1663 - 1671). Con cháu của ông nhiều đời làm việc nghĩa đùm bọc người dân nghèo vùng trũng này. Năm Gia Long thứ 12 (1813), hạn hán rồi

lũ lụt, mất mùa, đồng hoang, người đói, bà Lê Thị Viên - vợ ông Trần Văn Khoá - mở đàn tế chẩn bầy ngọc, trưa nào cũng đãi cơm, tặng gạo cho hàng trăm nạn dân ở hai hạt Tuy Phước, An Nhơn. Năm Minh Mạng thứ 8 (1827), ông Trần Văn Chiêm cho dân làng thiếu ăn giáp hạt mượn lúa và phát chẩn cho những người nghèo khổ. Năm Tự Đức thứ 8 (1855), gặp thiên tai mất mùa, vợ ông Trần Văn Chiêm - bà Lê Thị Thường (con gái Đại thần Lê Đại Cang) - xuất tiền bạc cứu tế và cho con là Trần Văn Tố đứng ra quyên góp. Bà được nhà vua ban thưởng một cái áo Sa ngân tiền và một tấm biển "Lạc quyền nghĩa môn"; ông Trần Văn Tố được thưởng "Tùng cửu phẩm Bá hộ" và phẩm phục Ngân tiền (áo mào theo chức tước phẩm hàm). Năm Kỷ





Bức hoành ghi công đức tiền hiền họ Trần làng Tri Thiện.

Mão (1879), làng Tri Thiện và nhiều làng lân cận chìm trong nước lũ, ông Trần Văn Huệ (Tú Huệ) cho người nhà hàng ngày chở cơm đến phát cho những người bị nạn, đến khi nước rút mới thôi. Năm Tự Đức thứ 13 (1860), ông Trần Văn Huệ còn xướng xuất việc lập nghĩa thương cho làng Tri Thiện, mùa nào trong kho cũng dự trữ từ 10 đến 14 vạn vuông lúa (mỗi vuông 20kg) để cứu trợ người làng thiếu ăn. Ông Trần Văn Huệ được phong thưởng "Chánh thất phẩm văn giai". Ông Trần Tam Mô là đích tôn Thừa Trọng lạc quyền nghĩa môn Trần tộc tự đường, hàng năm vào ngày 30.6 (âm lịch) là ngày giỗ tổ bà Lê Thị Viên, tại từ đường Tri Thiện đều tổ chức phát tiền, gạo cho hàng trăm hộ nghèo. Năm Tân Ty (1941), ông Trần Tam Mô cho xây hai cái cống bằng đá (cống chiếc và cống đôi), bắc qua con mương lớn nằm trên đường liên thôn Tri Thiện - Lộc Ngải - Phục Thiện. Cống vừa tiêu úng cho đồng ruộng vừa giúp người qua lại thuận tiện. Ngày nay cống vẫn còn sử dụng và được người dân địa phương gọi là cống Ông Tú Ba (Ông Tú tài, thứ ba).

2. Nguyễn Thế Hiển, Nguyễn Thế Lương (hai anh em ruột) đều là bậc danh nho làng Phụng Sơn, thấy dân làng thường đói khổ vào vụ giáp hạt và nhất là những năm hạn

hán, lũ lụt nên bàn với quan án sát hữu trí Trần Điển lập nghĩa thương cho làng Phụng Sơn vào năm Tự Đức thứ 13 (1860). Đầu tiên là để giúp cho người nghèo và trẻ mồ côi, sau phát triển lớn, không những giúp người nghèo trong làng mà còn cứu trợ cho dân nghèo ở các làng khác và làm nhiều việc nghĩa trong huyện, trong phủ. Nghĩa thương Phụng Sơn ấn định sau mỗi vụ mùa, mỗi nhà phải nộp vào kho nghĩa của làng khoảng hai phần trăm trên tổng thu hoạch. Khi thiên tai bão lụt, mất mùa thiếu ăn, làng sẽ xuất kho phát chẩn cho dân nghèo. Các ông còn góp tiền cùng các nhà hảo tâm mua ruộng nghĩa điền cho làng hơn 50 mẫu và mỗi mùa thu hoạch hơn 200 tấn lúa, hoa lợi của nghĩa điền cũng được nhập vào nghĩa thương để chi dụng trong việc cứu tế và làm từ thiện hàng năm.

Tưởng nhớ công đức các ông Nguyễn Thế Hiển, Nguyễn Thế Lương và Trần Điển, dân làng Phụng Sơn chung công góp của xây một ngôi miếu thờ gọi là Nghĩa tự và dựng trước Nghĩa tự một tấm bia đá cao 1m, rộng 0,6m. Một mặt bia khắc bài ký của ông Tú Nhơn Ân - Nguyễn Diệu, ca ngợi hoạt động của nghĩa thương; mặt kia khắc bài ký của quan phủ Tuy Phước Lê Trung Khoản, tán dương nhân phẩm và công đức của các ông. Hiện nay, bia đá trên còn lưu giữ tại làng Phụng Sơn. Ngoài ra, Bảo tàng Tổng hợp còn lưu giữ một bản gỗ sơn son dài 1m, rộng 0,5m khắc năm Khải Định thứ 1 danh sách những người đóng góp tiền của xây dựng nghĩa thương làng Phụng Sơn. Theo Tả Khôn Minh thời Xuân Thu (Trung Quốc): có 3 thứ chẳng bao giờ mục nát, dầu cũ kỹ mà chẳng bỏ, trên hết là lập đức, thứ đến là lập công, thứ nữa là lập ngôn. Ngày nay nghĩa tự đã sụp đổ, nghĩa điền nghĩa thương cũng không còn, nhưng nghĩa cử thơm thảo của dòng họ Trần làng Tri Thiện và các ông họ Nguyễn, họ Trần làng Phụng Sơn mãi mãi được người đời sau nhắc đến. ■

Việc mua nghĩa điền, lập nghĩa thương ở Trung Quốc xuất hiện rất sớm. Vua Văn Đế nhà Tuyền (581 - 605) đặt ra lệ mỗi năm đến kỳ thu hoạch mỗi nhà phải đóng một thạch lúa hay bắp dự trữ vào kho để phòng năm đói kém. Kho đó gọi là nghĩa thương. Đời Tống (960 - 1279) có Phạm Trung Yêm mua 1.000 mẫu ruộng cấp phát cho người nghèo khổ trong họ, ruộng đó là nghĩa điền.





Nhà báo Trần Quang Tuấn, ông Trần Văn Tác - Chủ tịch HĐQT Công ty giấy Tuấn Việt (Nhon Trạch Đồng Nai), làm việc với Tiến sĩ Trần Mạnh Quang và Nhà văn Trần Văn Kính - Hội đồng Trần tộc Việt Nam về nội dung hoạt động của Câu lạc bộ doanh nhân họ Trần.
- Ảnh: Trần Minh Long

Chữ Dao dưới có chữ Tâm
Dùng Dao là ở tâm lòng người ta
Muốn cho mọi việc hài hoà
Nhịn nhường một bước để mà tiến lên

兄弟忍之
家中無忍
朋友情不
其情不忍
其情不忍
其情不忍
其情不忍

NHÂN

忍

欲和上下
忍字為先

戊寅年十月

Có khi Nhân - để yêu thương
Có khi Nhân - để liệu đường lo toan
Có khi Nhân - để vẹn toàn
Có khi Nhân - để đỡ tàn hại nhau

君臣忍之
勢保金
父子忍之
其道不
自金妙
夫忍之
今子不孤

Muốn hoà trên dưới - Chữ Nhân làm đầu
Vua tôi mà Nhân - Thế nước bền lâu
Cha con mà Nhân - Nghĩa nặng tình sâu
Vợ chồng mà Nhân - Con cái chẳng sầu

Anh em mà Nhân - Hoà hợp cùng nhau
Bạn bè mà Nhân - Tình chẳng phai màu
Tự mình mà Nhân - Mọi người mến yêu
Bách Nhân đường trung hữu thái hòa

Nhân văn kim cổ: Trần Ngọc Bảo sưu tầm và biên dịch





Đền thờ Đức thánh Trần số 36 đường Võ Thị Sáu - Quận 1 - TP.HCM
Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

Đền thờ Đức Thánh - Trần Hưng Đạo tại thành phố Hồ Chí Minh

TRẦN QUANG TUẤN

Trần Quốc Tuấn (1228 - 1300) là danh tướng thời nhà Trần văn võ song toàn, ngài cũng là danh tướng trong lịch sử Việt Nam. Ngài có nhiều công lao to lớn trong việc tổng chỉ huy quân dân Đại Việt, ba lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên Mông ra khỏi đất nước, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ. Ngài còn được người dân Việt tôn kính như bậc Thánh nên còn được gọi là Đức Thánh Trần và được tôn vinh là anh hùng dân tộc. Để "Tưởng nhớ, Tôn kính công lao to lớn



Ông Nguyễn Duy Ninh
- Chánh Hội Trưởng từ
năm 1951 đến 1979

của Đức Thánh Trần", đầu thế kỷ thứ XX năm 1920, người Bắc vào đất phương Nam làm ăn sinh sống ở Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, đã lập ra hội Bắc Kỳ Ái Hữu và xây dựng nên một ngôi miếu thờ Quốc Công tiết Chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn tại số 36 đường Rue des Leu cimet (sau đổi thành đường Mayr), nay là 36 Võ Thị Sáu, thành phố Hồ Chí Minh.

Trải qua nhiều năm hoạt động Hội Bắc Kỳ Ái Hữu đổi thành Hội Bắc Việt Tương Tế do ông Nguyễn Duy Ninh (quê Mỹ Lộc - Nam Định) làm



Chánh Hội Trưởng từ năm 1951 đến 1979 (khi cụ qua đời). Năm 1951 - 1958 Hội Bắc Việt Tương Tế do ông Nguyễn Duy Ninh đứng ra tổ chức vận động nhân dân quyên góp tiền của mua thêm đất xung quanh đền thờ Đức Trần Hưng Đạo để mở rộng và xây dựng lại ngôi đền lớn với khuôn viên rộng gần 2.000m². Đền khởi công xây dựng ngày 28-7-1957 (năm Đinh Dậu) và khánh thành ngày 13-7-1958 (năm Mậu Tuất) trước ngày giỗ Quốc Công tiết chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn (20 tháng 8 Âm lịch). Đền thờ Đức Trần Hưng Đạo vẫn tọa lạc tại 36 đường Mayr. Đến năm 1955 chính quyền Sài Gòn đổi tên thành đường Hiền Vương, Sài Gòn 1. Sau ngày giải phóng miền Nam, tháng 8 năm 1975 đổi thành đường Võ Thị Sáu, thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khi xây dựng đến nay, đền thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo, đã qua nhiều lần tu bổ, sửa chữa nhưng vẫn giữ nguyên được nét đẹp uy nghiêm và trở thành nơi thờ cúng tâm linh của nhân dân; không chỉ những người con đất Bắc mà còn là nơi quy tụ nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. Mỗi lần có dịp đến viếng thăm và công tác tại thành



Trong khuôn viên Đền thờ Đức Thánh Trần
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn

phố Hồ Chí Minh, họ đều đến thắp nhang tưởng nhớ người anh hùng dân tộc Đức Thánh Trần.

Hiện nay, ngôi đền thờ Đức Trần Hưng Đạo do Phòng Văn Hóa Thông Tin quận 1 quản lý và ông Lê Ngọc Mô giữ chức Trưởng Ban quản lý. Đền thờ Quốc Công Tiết chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn tại số 36 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

Những vấn đề cần nghiên cứu tiến tới hội thảo về Đức thánh Quý Minh - một danh tướng của vua Hùng trước Công nguyên trong buổi bình minh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam

TRẦN ỨNG THANH

Theo cụ Hoàng Tùng - nguyên Tổng Biên tập báo Nhân Dân, nguyên Chủ tịch hội nhà báo Việt nam, nguyên Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương:

"Trần Quý Minh, tướng của vua Hùng giao tranh với Thục Phán nhiều năm, đuổi nhau từ trung du đến bờ biển, mệt mỏi phải giảng hòa. Thục Phán; thế với vua Hùng sau khi sáp nhập Âu Việt và Lạc Việt, phải tiếp tục sự nghiệp của các vua Hùng - ở Bắc Bộ, có trên 100 đền thờ Trần Quý Minh từ Lào Cai đến Ninh Bình".

Ông Trần Bảo Chính, ông Trần Đình Tuấn, ông Trần Ngọc Bảo căn cứ vào gia phả họ Trần ở Nhạc Dương do thống tôn đời thứ 27 Trần Đình Nhâm còn lưu giữ được; thì gốc tích xa xưa từ đời Chiến quốc, họ Trần thuộc nhóm tộc người Bách Việt sống ở đất Mân (Phúc Kiến - Trung Quốc). Thời ấy, người Việt (theo nghiên cứu của học giả Đào Duy Anh) có tới 500 tộc người Bách Việt sống rải rác ở Hoa Nam, Trung Quốc, Miến Điện, Bắc Việt Nam, Bắc Lào. Năm 227 trước Công lịch, Phương chính hầu Trần Tự Minh đang làm quan cho Triệu Đà, vì mâu thuẫn giữa người Hán và người Bách Việt ông đã theo dòng người Bách Việt di cư xuống phía Nam. Tự Minh được vua An Dương Vương thu nạp, trở thành vị tướng tài ba, cùng Cao Lỗ giúp vua chống lại Triệu Đà. Khi thành Cổ Loa thất thủ, đất nước rơi vào tay cha con Triệu Đà, Trần Tự Minh lui về sống ẩn dật ở đất Kinh Bắc.

Vì vậy Đức Thánh Trần Quý Minh có quan hệ thế nào với Phương chính hầu Trần Tự Minh thời vua Hùng là vấn đề cần thảo luận để xác định Tổ tông họ Trần Việt Nam. Mong tất cả các nhà sử học, các chi họ Trần cùng nghiên cứu để làm sáng rõ hơn và tiến tới hội thảo.



PHẢ HỆ HỌ TRẦN

ĐỜI THỨ	HỌ VÀ TÊN CHA MẸ	HỌ VÀ TÊN CON	GHI CHÚ
1	Trần Tự Kinh (1103 - 1193) Mục Tổ Hoàng Đế Mục Từ Hoàng Hậu	Trần Tự Hấp	
2	Trần Tự Hấp (1135 - 1206) Ninh tổ Hoàng Đế Bùi Anh Hoa Ninh Từ Hoàng Hậu	Trần Lý Trần Hoảng Nghi	
3a	Trần Lý (1160 - 1210) Nguyên tổ Hoàng Đế Tô Phương Lan Nguyên Từ Hoàng Hậu	Trần Thừa Trần Tự Khánh Trần Thị Dung Trần Thị Tam Nương	Tô Phương Lan Có anh là Tô Trung Từ làm quan Triều Lý
4a	Trần Thừa (1184 - 1234) - Nội thị Phán thủ - Phụ chính Thái úy - Thái tổ Thái Thượng Hoàng - Lê Thị Sở Thuận tử Hoàng Thái Hậu	Trần Liễu Trần Cảnh Trần Nhật Hiệu Trần Bà Liệt Trần Thụy Ba Trần Thiên Thành	Trần Thừa mất 18 tháng giêng năm 1234 giáp ngọ Công chúa Công chúa
4a2	Trần Tự Khánh (1184 - 1224) - Thái úy - Chương Tín Hầu - Kiến Quốc Đại Vương		Làm quan Triều Lý Nhà Trần phong tước
4b1	Trần An Quốc Cư Việt tín hầu Thiên Hoa công chúa (Lý thị)	Chưa rõ	Trần thủ Ái Châu (Nghệ An)
4b2	Trần An Hà Đàm Chiêu Trinh công chúa (Lý thị)	Chưa rõ	
4b3	Trần An Bang (1194 - 1264) Trần Thủ Độ - Điện tiền huy sứ (Triều Lý) - Thái sư thống quốc - Thượng phụ Thượng quốc công. - Trung vũ đại vương; Trần Thị Dung (Linh Từ Quốc Mẫu)	Trần Lộng; Phụng Dương công chúa	Vợ là Trần Thị Dung con Trần Lý (trước là chị họ của Trần Thủ Độ và là Hoàng hậu của Lý Huệ Tông)
5a1	Trần Liễu (1211 - 1251) An Sinh Vương Trần Thị Nguyệt Thiên đạo phu nhân Lý Thuận Thiên	Trần Tung Trần Quốc Tuấn Trần Doãn Trần Thiên Cảm	Trần Thiên Cảm là Hoàng Hậu Trần Thánh Tông
5b	Trần Cảnh (1218 - 1277) Trần Thái Tông An Nam Quốc Vương 32 năm (1225 - 1258) - Lý Chiêu Hoàng (Hoàng Hậu - Chiêu Thánh Hoàng Hậu) - Lý Thuận Thiên	Trần Quốc Khang Trần Quốc Hoảng, Trần Quang Khải, Trần Ích Tắc Trần Nhật Duật Trần Thụy Bảo Trần Thiếu Hoa Trần An Tư	- Lý Thuận Thiên là chị của Lý Chiêu Hoàng và cũng là vợ của Trần Liễu. Năm 1237 Trần Thủ Độ và Trần Thị Dung ép phải làm vợ Trần Cảnh khi đang có mang Trần Quốc Khang được 3 tháng. - Trần An Tư phải đi dâng Thoát Hoan năm 1285.



5c	Trần Nhật Hiệu Thái úy Phụ Chính Khâm Thiên Vương	Chưa rõ	Sau về trấn thủ ái Châu
5d	Trần Bá Liệt Hoài Đức Vương	Trung Thành Vương, Chiêu Thành Vương	Trung Thành Vương sinh ra Trần Quốc Toàn sau là con nuôi Hưng Đạo Vương
6a1	Trần Quốc Tung (1229 - 1290) - Tuệ Trung Thượng sĩ - Tướng quân, phó tướng chỉ huy một cánh quân đánh trận Bạch Đằng Giang, là sứ giả nhiều lần ra vào doanh trại quân Nguyên, là thầy học của Thiến phái Trúc Lâm Yên Tử	Chưa rõ	Tại thôn Mỹ Cung xã Chính Mỹ huyện Thủy Nguyên - Hải Phòng có đền thờ và tượng đồng của Ngài.
6a2	Trần Quốc Tuấn - Hưng Đạo Đại Vương - Quốc Công Tiết Chế - Bình Bắc Đại Nguyên Soái là 1 trong 10 tướng lĩnh giỏi nhất thế giới - Thiên Thành công chúa	Trần Quốc Hiến Trần Quốc Nghiễn Trần Quốc Tảng* Trần Quốc Uất Trần Quyền Thánh Trần Thủy Tiên Trần Quốc Toàn (con nuôi)	- Khâm tử Hoàng Hậu (Nhân Tông) - Thủy Tiên lấy Phạm Ngũ Lão * Trần Quốc Tảng cũng được dân phong Thánh (hiện thờ ở Cửa Ông)
6a3	Trần Doãn Vũ Thành Vương		
6b1	Trần Quốc Khang (1238 - 1300) Tĩnh Quốc Vương	Trần Kiện Bảo Từ công chúa	Trần Kiện hàng quân Nguyên, bị ta bắn chết vùng Ôn Châu, Lạng Sơn, các con phải đổi thành họ Mai.
6b2	Trần Quốc Hoảng (1241 - 1290) Thánh Tông Hoàng đế 21 năm (1258 - 1278) Thiên Cảm Hoàng Hậu	Trần Khâm Trần Đức Việp Thiên Thụy công chúa	Thiên Cảm là con út của Trần Liễu
6b3	Trần Quang Khải (1240 - 1294) - Tướng Quốc Thái úy - Thượng Tướng Thái Sư - Chiêu Minh Đại Vương - Phụng Dương Công chúa - Thụy ứng công chúa	Trần Đạo Tái	
6b4	Trần Quang Xưởng Chiêu Đạo Vương		
6b5	Trần Ích Tắc (1247 - 1316) - Chiêu Quốc Vương Á Trần - Thượng thư nhà Nguyên	Trần Hữu Lượng	
6b6	Trần Nhật Duật (1254 - 1330) - Chiêu Văn Đại Vương Á Thánh Tĩnh Túc Phu nhân	Trần Hiến Hẫu Trần Trực Ninh Trần Trực Định	Tại xã Văn Trinh Nga Sơn, Thanh Hóa. - Nam Trực và TP. Nam Định có đền thờ ông.



7a1 7a2	Trần Quốc Hiến - Minh Hiến Vương Trần Quốc Nghiễn - Hưng Vũ Vương, vợ là Thiên Thụy công chúa	Thuận Thành công chúa	
7a3 7a4	Trần Quốc Tảng - Hưng Nhượng Vương Trần Quốc Uất - úy Hưng Từ Vương		
7b1	Trần Khâm (1258 - 1308) Trần Nhân Tông Hoàng đế 14 năm từ 1279 - 1293 Khâm Từ Hoàng Hậu	Trần Thuyên Trần Quốc Chẩn Huyền Trân công chúa	Huyền Trân là hoàng hậu vua Chăm Pa lấy về, hai châu Ô - Rí là sính lễ cưới Huyền Trân của Chăm Pa)
7b2	Trần Kiên - Chương Hiến Hầu	con cháu là họ Mai gốc Trần	ở Thanh Hóa có nhiều họ Mai này
7b3	Trần Đức Việp - Tả Thiên Vương	Chưa rõ	
7b4	Trần Đạo Tái - Văn Túc Vương, Bàng nhĩ Tướng chỉ huy 5 vạn quân giúp Chăm Pa chống Toa Đô. Bảo Từ công chúa	Trần Văn Bích Thái Bảo	Bảo Từ là con Trần Quốc Khang là chị Đạo Tái
7b5	Trần Hữu Lượng từ năm 1361 - 1365 làm Hoàng đế Trung Quốc cả một vùng rộng lớn ở Nam Kinh có niên hiệu là Đại Nghĩa	Các hậu duệ là Trần Đình Nhâm Trần Đình Lý, 7 đời ở Hàm Dương Trung Quốc	- Sau bị Chu Nguyên Chương đánh bại. Con cháu còn giữ gia phả cho đến ngày nay.
7b6 7b7 7b8	Trần Hiến Hầu Trần Trực Ninh Trần Trực Định	Chưa rõ Chưa rõ Chưa rõ	Dòng dõi Trần Nhật Duật, Văn Hiến Hầu có liên quan đến Sở thất trảm của Chu Văn An
8a	Trần Quốc Triều Quan đại thần vua Trần Anh Tông, cháu nội Trần Quốc Tuấn.		
8b	Trần Thuyên (1276 - 1321) là Anh Tông Hoàng đế 21 năm từ năm 1293 - 1313 Thuận Thành Hoàng Hậu	Trần Mạnh Thiên Chân công chúa	Thuận Thành là con Trần Quốc Tảng là chị Trần Thuyên.
8b	Trần Văn Bích Thái Bảo - Uy Túc Vương	Trần Nguyên Đán	
8b	Trần Quốc Chẩn 1281 - 1328 Huệ Vũ Vương - Tướng quốc	Trần Huy Khánh tức Lệ Thánh Hoàng Hậu	Trần Quốc Chẩn là bố vợ của Trần Minh Tông, sau bị Minh Tông giết oan vì nghe bọn gian thần vu cho ông lấy 10 lạng vàng.



9b	Trần Mạnh 1300 – 1358 Minh Tông Hoàng Đế 15 năm (1314 – 1329) Lệ Thánh Hoàng Hậu Hiển Từ Hoàng Hậu	Trần Đực Trần Vượng Trần Phủ Trần Trác Trần Thiên Trạch Trần Nguyên Hú (Ngạc) Trần Nguyên Thạch Trần Hạo Trần Kính Thiên Ninh công chúa Duy Ninh công chúa	Trần Mạnh là con bà Huy Từ, là cháu ngoại Trần Bình Trọng và Thuy Bảo.
9b	Trần Nguyên Đán 1320 - 1390 Chương Túc Hầu - Tư Đồ	Trần Nguyên Ân Trần Thúc Dao Trần Thúc Quỳnh Trần Thị Thái*	*Lấy Phi Khanh sinh ra Nguyễn Trãi
10b	Trần Dục - Cung Túc Vương	Không có con trai, lấy vợ của Dương Khương đã có thai Dương Nhật Lễ - nhận làm con mình, sau bà Hiển Từ Hoàng Hậu cho lên làm vua được 6 tháng năm 1370 Dương Nhật Lễ có ý cướp ngôi nhà Trần đã bị anh em Trần Phủ, Trần Kính, Thiên Ninh giết đi giữ lấy ngôi báu.	
10b	Trần Vượng 1319-1342 Hiển Tông Hoàng Đế 12 năm (1330 – 1342) Hiển Từ Hoàng Hậu	Không có con	
10b	Trần Phủ 1321 - 1395 Nghệ Tông Hoàng Đế 3 năm (1370 - 1372)	Trần Ngung Trần Ngỗi Thiên Huy công chúa	
10b	Trần Hạo 1336 - 1369 Dụ Tông Hoàng đế 28 năm (1342 - 1370)	Không có con	Dụ Tông chết năm 1369, Dương Nhật Lễ lên thay
10b	Trần Kính 1337 - 1377 Duệ Tông Hoàng đế 4 năm (1373 – 1377) Lê Thị - Gia Từ hoàng hậu Nguyễn Thị Bích Châu	Trần Thiện	Duệ Tông bị chết trận ở Chiêm Thành
10b	Trần Nguyên Thạch Cung Giản Vương		
10b	Trần Trác Cung Tĩnh Đại Vương		
10b	Trần Thiên Trạch Cung Tín Vương		



VĂN HÓA HỌ TRẦN - CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI

10b	Trần Nguyên Hú (Ngạc) Cung Mẫn Vương	Trần Quý Khoáng	
10b	Trần Nguyên Ân Lê Thị Hoàn	Trần Nguyên Hãn Trần Thúc Dao	
11b	Trần Hiện 1361 – 1384 Phế Đế - Đế Nghiễn 11 năm (1377 - 1387) Thiên Huy công chúa	Chưa	Đế Nghiễn bị bức tử 1387. Thiên Huy công chúa con Trần Phủ là chị Trần Hiện
11b	Trần Ngung 1378 – 1399 - Thuận Tông Hoàng đế 9 năm (1388 - 1397)	Trần An	
11b	Trần Ngỗi Giản Định Đế 2 năm (1407 - 1409)		
11b	Trần Nguyên Hãn 1390 - 1429 Tả Tướng quốc có 3 bà vợ : 2 bà ở Lập Thạch - Vĩnh Phúc còn bà thứ 3 về Nghệ An	Trần Thúc Quảng Trần Huyền Linh Trần Huyền Trang	Hiện nay con cháu ở Lập Thạch, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Nghệ An, Hà Tĩnh, Hà Nội có gia phả đến nay. Tổng Bí thư Trần Phú là hậu duệ của dòng họ này.
12	Trần An 1395 Vua Thiếu Đế 2 năm: 1398 - 1400 Sau bị Hồ Quý Ly cướp ngôi cùng năm	Lịch sử không thấy ghi gì	Là cháu ngoại Hồ Quý Ly, nên Hồ Quý Ly không giết
13	Trần Quý Khoáng Trùng Quang Đế 5 năm (1409 - 1414)		Tháng 5 năm 1414 bị quân Minh bắt trên đường giải Về Yến Kinh, Quý Khoáng và Đặng Dung đã đánh lại quân áp giá nhưng không thành công. Vua tôi đã nhảy xuống sông tự tử không để chết vào tay giặc.
14b	Trần Phúc Quảng Trần Huyền Linh Trần Huyền Trang	Hậu duệ còn rất đông ở Hà Tĩnh và Nghệ An, có gia phả đến ngày nay	Ở Quan đông Lập Thạch (Vĩnh Phúc), Diễn Châu (Nghệ An) đều có đền thờ Trần Nguyên Hãn.
5c	Trần Thế Duyệt	Trần Khánh Dư con nuôi của Thái Tông	Không rõ dòng nào
	Trần Bình Trọng (hậu duệ Lê Hoàn con Lê Tấn) Bảo Nghĩa Vương Phò mã lấy công chúa nhà Trần được phong Quốc tính	Trần Khát Chân	Trần Khát Chân và Trần Nguyên Hãn cùng một số đại thần đồng mưu diệt Hồ Quý Ly không thành công. Có đến 372 người bị hại con cháu bắt đổi sang họ Mai.

Người biên soạn: TRẦN NGỌC BẢO - TRẦN TRUNG CHÍNH



VĂN TẾ TỔ HỌ TRẦN VIỆT NAM

CUNG DUY:

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quốc, tuế thứ Canh Dần niên, xuân thiên chính nguyệt, thập bát nhật, lương thời năm 2010. Kim nhật tại Sơn Hải linh từ. (số 139 đường Chương Dương Độ - P. Chương Dương - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội).

Hội đồng Trần tộc Việt Nam toàn quốc - Nội, ngoại tử tôn đồng tộc đẳng Linh cảm cáo vu.

CUNG THỈNH:

Thái úy Phụ Chính suy tôn Thái Tổ Thái Thượng Hoàng, Trần (húy) Thừa. Quê hương Tức Mặc Thiên Trường - dương sinh năm Giáp Thìn (1184) tận dương mệnh ngày 18 tháng giêng năm Giáp Ngọ (1234).

Đền thờ (mộ phần) tại thôn Vạn Khoảnh, xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc ngoại thành Nam Định cùng Thái Tổ Tỷ Lê Thị Quốc Khánh hoàng hậu... Vị tiền

Đồng cung thỉnh:

Thủy tổ Trần Kinh - Truy tôn ý vương Mục Tổ Hoàng Đế, Mục Tổ Tỷ Hoàng Hậu

Vị tiền

- Đệ nhị tổ Trần Hấp - Truy tôn Cung Vương Linh Tổ Hoàng Đế - Linh Tổ Tỷ Bùi Anh Hoa Hoàng Hậu

Vị tiền

- Đệ tam tổ Trần Lý - Truy tôn Chiêu Vương - Nguyên Tổ Hoàng Đế tận dương mệnh Kỷ tỵ niên (1-1210) nguyên Tổ tỷ Tổ Phương Lan Hoàng Hậu

Vị tiền

- Chư tổ Hoàng Đế Đại Vương, Hoàng Tỷ, Hoàng Hậu, Hoàng Tử, Hoàng Tôn, Hoàng Cô, Hoàng Tế, Công chúa, Tướng lĩnh vương hầu

Vị tiền

- Các anh hùng liệt sĩ Trần tộc

Vị tiền

Nhớ tổ tiên xưa

Vốn dòng hào kiệt

Quê hương Đất Mân - (Lạc Việt) - Đông Triều -

Tức Mặc - Long Hưng

Nghề nông chài, khởi nghiệp quân vương

Lập thái ấp mở đường

Dựng quân đội mưu cơ việc lớn

Theo dòng lịch sử, ý chí ngàn xưa

Bởi các Vua Hùng hồn thiêng sông núi

Tiếp nối Ngô Vương rồi Đinh, Lê, Lý

Lừng lẫy tộc Trần "Hào khí Đông A"

1. Ba lần thắng quân Nguyên - Mông, nước Đại

Việt anh hùng vang bốn cõi.

Mười bốn đời vua thịnh trị, xây dựng giang sơn bền vững Điện Âu vàng

- Một lòng vì nước, vì dân, dân là gốc, khoan dân làm nền tảng

Hết sức chiêu hiền, đãi sĩ, đức làm đầu, tài đức vẹn song đôi

2. Ngoài biên giới có kẻ sách an bình, độc lập chủ quyền giữ vững, đất đai phải được bảo toàn.

Nội triều đình nêu cao gương đoàn kết, Vua tôi huynh đệ thuận hòa, phúc họa cùng chung chia sẻ.

3. Nền văn trị "Hòa đồng Tam giáo đồng nguyên" Luật pháp quyền "Trần quốc, Trần dân, Trần tộc"

4. Nhiều hội thi văn võ, danh nhân khoa bảng, tướng giỏi tôi hiền đã vang danh ra bốn biển.

- Một trăm bảy mươi năm năm xã tắc vững bền, võ công văn trị cũng truyền tới cả năm châu.

Mãi mãi vàng son ghi công đức

Non sông muôn thuở vững âu vàng

Nối dõi Tổ tông lớp hào kiệt thời nào cũng có

Cũng danh nhân khoa bảng - cũng tướng giỏi tài ba

Có vị lãnh đạo nước nhà với công lao to lớn.

Những công nhân trung kiên bất khuất

Nông dân chân chất - hăng say sản xuất, đánh giặc giữ làng.

Những liệt sỹ anh hùng đã hiến trọn đời cho dân tộc.

"Một cây nẩy biết bao cành

Đất bền hoa trái thơm danh muôn đời

Non xanh khắp bốn phương trời

Đông A hào khí sáng ngời sử xanh"

Hôm nay nhân ngày húy Tổ

Nhớ ơn xưa dựng nước khơi nguồn

Con cháu dâng lễ vật hương hoa

Trà tửu thơm thành tâm cúng bái

Công ơn Tổ đời đời ghi mãi

Cùng đất trời bất diệt trường sinh

Kính Tổ tiên khí phách anh linh

Cho con cháu mọi nhà cường thịnh

Đất nước nhà bền vững an khang

Nhớ ơn Tiên tổ

Các thế hệ con cháu xin hứa một lòng

Mặc cho con tạo xoay vần

Giữ gìn truyền thống họ Trần bền lâu

Chữ trung, chữ hiếu làm đầu

Quốc dân gia tộc trước sau vững bền

Đời đời thờ phụng Tổ tiên

Trần tộc tử tôn đồng phụng bái

Cẩn cáo





Đền Hạ Mã thờ Phật Hoàng Trần Nhân Tông (thôn Báo Long xã Mỹ Phúc huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định). (Nơi đây cảnh đẹp, sau khi chiến thắng quân Nguyên lần thứ ba, vua Trần Nhân Tông trên đường về Tức Mặc phủ Thiên Trường đã xuống ngựa - Hạ Mã, ngụ làm cảnh đẹp và thăm bà con nông dân. Khi Phật Hoàng mất nhân dân nhớ ơn xây đền Hạ Mã)

- Ảnh: Trần Quang Tuấn



Chiều 18 tháng giêng năm Canh Dần 2010 Hội đồng Trần tộc Việt Nam - Chủ tịch TS Trần Mạnh Quang, phó Chủ tịch Trần Anh Vinh, nhà báo Trần Quang Tuấn TP. Hồ Chí Minh cùng các chi họ Trần xã Mỹ Hà - Mỹ Lộc dâng hương tưởng nhớ Phật hoàng Trần Nhân Tông tại đền Hạ Mã

- Ảnh Trần Minh Long



Lý Chiêu Hoàng

nhượng vị chiếu thư

下威使聞知 乙酉年拾月廿壹日
 懷庶可同心 戮力共扶國
 遜大位以慰 天心以副朕
 過想熟晨昏 驗之有素可
 之資雖漢高 唐太宋之能
 體威威抑抑 有聖神文武
 文質彬彬誠 賢人君子之
 今朕反復獨 寡惟得陳賈
 哉悠哉 求之不得 將寐思服
 求於斯極矣 詩曰君子好
 舉於斯極矣 詩曰君子好
 良君同輔政 治夙夜求賢
 夜寐惟恐難 堪每念求賢
 兼持神器之 太重朕夙興
 輔弼無人盜 賊蜂起安可
 嗟朕惟為女 主才德俱頽
 有也 勉強即位自古以來未之
 人國勢傾危 命朕承統無
 年素以上皇 嬰疾承統無
 有四海列聖 相承二百餘
 有矣惟我李 受天眷命奄
 自古南越帝 王治天下者
 讓皇位詔書

Tinh duyên Lý - Trần (Trích Việt Nam quốc sử diễn ca)

... "Xoay vắn con tạo khéo sao
 Lại xui Trần Cảnh hiển vào trong cung
 Người yếu điệu kẻ thư phong
 Bén duyên hương lửa động lòng mây mưa
 Vấy chậu nước vắt khăn ta
 Khi đêm chung bóng khi ngày ngồi chung
 Hoa đào đã dạn gió đông
 Vua tôi phận đẹp vợ chồng duyên ưa"

Lê Ngô Cát - Phạm Đình Toái

Lý Trần thật đáng nên thơ
 Một nền văn hóa bây giờ còn đây
 Thăng Long Đại Việt nước này
 Chung dòng máu đỏ dựng xây nước nhà
 Lý Trần nội ngoại gần xa
 Ngàn năm ta vẫn là ta với mình
 Ân thân giữ trọn nghĩa tình
 Lý Trần vạn thế anh linh trường tồn

KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH

HỌA SỸ TRẦN VĂN CẨN (13/8/1910 - 13/8/2010)



Viện sĩ Thông tấn
 Viện Hàn lâm Mỹ
 thuật (Cộng hòa
 Dân chủ Đức). Huân
 chương Độc lập hạng
 Nhất, Giải thưởng
 Hồ Chí Minh về Văn
 học Nghệ thuật đợt
 I. Có tranh lưu giữ
 tại Bảo tàng Mỹ
 thuật Việt Nam và
 nước ngoài.

Em Thủy (Tranh Sơn
 dầu - Bảo tàng Mỹ
 thuật Hà Nội, 1943),
 60x45cm

Trần Bảo Chính



Đinh Quang Tỉnh (Chân dung Nam Cao -
 Tranh Sơn dầu) 40x55cm



Phiên âm:

Nhượng Hoàng

Vị Chiêu Thu

Tự cố Nam Việt để vương trị thiên hạ giả hữu hỷ. Duy ngã Lý thụ thiên quyền mệnh yêm hữu tử hải, liệt thánh tương thừa nhị bạch dư niên. Nại dĩ Chương Hoàng anh tật, thừa thống vô nhân, quốc thuế khuynh nguy. Mệnh Trầm thụ minh chiếu, miễn cường tức vị, tự cố dĩ lai vị chi hữu giả. Ta - Trầm duy suy nữ chủ, tài đức cầu khuynh, phụ bật vô nhân, đạo tặc phong khởi, an bình trị thần khí chi thái trọng. Trầm tức hưng dạ mị, tuy khùng nan kham, mỗi niệm cầu Hiến nhân Quân tử đồng phủ chính trị, túc dạ quyền quyền, ư tư cực hỷ: Thi viết: Quân tử hào cầu, cầu chi bất đắc, ngu mi tư phục, du tại du tại.

Kim trảm phải phúc độc đoán, duy đặc Trần Cảnh, văn chất bản bản, thành hiền nhân quân tử chi thể, uy nghi ức ức, hữu thánh hiền văn võ chi tư, tuy Hán cao, Đường Thái vị chi năng quá, tướng phục thần hồn, nghiêm chí hữu tổ, khả tồn đại vị, dĩ ỷ thiên tâm, dĩ phó trảm hoài, thủ khả đồng tâm lục lực, cộng phủ quốc tổ, dĩ hưởng thái bình chi phúc. Bỏ cáo thiên hạ hoặc xử văn chi.

Át Dậu Niên thập nguyệt, nhị thập nhất nhật

Dịch nghĩa: Sau khi từ chiếu hạ giá và nhường ngôi của Lý Chiêu Hoàng do Điện Tiền Chỉ Huy Sứ Trần Thủ Độ ban ra ngày 21/10 năm Ất Dậu (1255) rằng: Chiêu nhường ngôi. Từ xưa bậc đế vương Nam Việt trị nước cũng có nhiều kẻ,

duy có nhà Lý ta vâng mệnh trời trùm ra bốn biển, các vị vua thánh nối tiếp hơn 200 năm, không may Thượng Hoàng mang bệnh không kẻ nối ngôi, mà thế nước sắp nguy, mới cho Trầm nhận mệnh chiếu: Trảm miễn cường nổi ngôi từ xưa đến nay chưa từng có vậy.

Than ôi! Trầm làm bậc nữ chúa tài đức chẳng có, giúp dập không người, giặc già nổi lên như ong. Sao có thể nắm giữ thần khí là vật rất trọng yếu. Trầm thức khuya dậy sớm chỉ sợ không kham nổi, mỗi lần nghĩ đến việc tìm người hiền lương quân tử cùng giúp chính trị, lo lắng đêm ngày đến nay đã quá vậy! Kinh thi có câu rằng: "Cầu chàng quân tử tốt đời, cầu mà chẳng được - thức ngủ trần trọc dài dặc lâu thay!".

Nay Trầm tính đi toán lại chỉ có Trần Cảnh, văn chất đầy đủ, rõ ràng bậc hiền nhân quân tử, uy nghi lâm liệt, có đủ về thánh thần văn võ, đầu là Vua Hán Cao Tổ Đường Thái Tông cũng không hơn được, nghĩ rằng hóm sớm bấy lâu nghĩ cũng đã kỹ rồi, nên chỉ nhường ngôi lớn để yên lòng trời, để xứng đáng lòng Trầm, may chi chung lòng góp sức, tôn phủ tộ nước, để hưởng thái bình. Nay báo cáo cho thiên hạ, ai nấy để nghe biết.

(Dịch: Phạm Quỳnh)



Đề nghị họ Trần Việt Nam vinh danh thánh tộc họ Trần Việt Nam

(Thánh tộc Trần Quý Minh)

KTS TRẦN ĐÌNH TUẤN

Để chuẩn bị cho ngày Giỗ Tổ Thái Thượng Hoàng Trần Thừa vào ngày 18 tháng giêng năm Canh Dần (2010), và tiến tới kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, Tiểu ban vinh danh Họ Trần Việt Nam xin luận trình đề án vinh danh Thánh của Họ Trần Việt Nam và kiến nghị các vị lãnh đạo Họ Trần Việt Nam cùng toàn thể bà con dòng tộc Họ Trần Việt Nam trong nước cũng như hải ngoại ủng hộ, đồng lòng vinh danh để mọi lễ hội của Họ Trần Việt Nam thống nhất trong tế tự tổ tông.

A. DẪN LUẬN

Họ Trần ở Việt Nam là một trong số những họ lớn lập nên võ công hiển hách giữ gìn độc lập dân tộc cho trăm họ và lập ra một triều đại “võ công văn trị” vàng son của quốc gia “Đại Việt” thời trung đại ở nước ta.

Kể từ “Nhà Trần”, quốc gia Đại Việt đã bắt đầu có sử sách (rất tiếc khi nhà Minh vào, đô hộ nước ta đã tiêu hủy hết) song do hoàn cảnh lịch sử mà hiện nay lịch sử Triều Trần và các triều đại trước đó đều do các sử quan Triều Lê sơ viết lại. Bởi vậy không tránh khỏi những thiên kiến do phép tắc Triều Lê hoặc do cá nhân người viết dẫn đến cách đánh giá lịch sử thiếu sự linh hoạt và đúng với hoàn cảnh



lịch sử thời đó. Nhưng dù chính sử có những hạn chế nào đó thì sự oanh liệt của thời Trần và người dòng họ Trần ở Việt Nam được thờ tự khá nhiều trong các đền miếu ở Việt Nam có tới 72 vị được phong thần (Trang 82, 83 Bảng tra tên Thần - Tác phẩm *Di sản Hán Nôm Việt Nam - Thư mục đề yếu - Bồ di* I quyển hạ Tác giả Trần Nghĩa chủ biên - NXB Khoa học xã hội 2002) đã nói lên sự oanh liệt đó. Đó là chưa kể đến các vị Họ Trần được sắc phong mà chỉ có tước hiệu và tên.

Chúng ta tự hào về điều đó song chúng ta thấy phân vân khi chính sử chỉ ghi chép rất ít về Họ Trần xuất xứ ra sao ở Việt Nam.

May thay bằng những công phu tìm tòi



sách vở các ông Trần Ngọc Bảo, Trần Nhật Độ và một số vị khác đã lên được 1 phả hệ Họ Trần tương đối mạch lạc trong đó điểm đáng chú ý là có nêu được danh tính đức Trần Tự Minh đã có ở Việt Nam từ thời An Dương Vương.

Năm 2007 trong một tiểu luận: Bàn về những chuẩn mực phong kiến suy tôn anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo lên bậc Đức Thánh Trần trong các sắc phong có tham chiếu với chuẩn mực Phật Giáo để tìm về tinh hoa dân tộc, tôi (Trần Đình Tuấn) được cụ Hoàng Tùng (Trần Thọ) nguyên Tổng Biên tập báo Nhân dân, Chủ tịch Hội nhà báo Việt Nam, Bí Thư trung ương Đảng, Trưởng Ban tuyên giáo Đảng Cộng sản Việt Nam cho lời bàn thêm “quý giá” và còn thông tin thêm cho tôi về một Đức thánh “Trần Quý Minh, tướng của vua Hùng giao tranh với Thục Phán nhiều năm, đuổi nhau từ trung du đến bờ biển, mệt mỏi phải giảng hoà. Phán thề với vua Hùng sau khi sáp nhập Âu Việt và Lạc Việt, phải tiếp tục sự nghiệp của các vua Hùng - ở Bắc bộ có trên 100 đền thờ Trần Quý Minh từ Lào Cai đến Ninh Bình”.

Tháng 4 năm 2009 tôi (Trần Đình Tuấn) và ông Trần Ngọc Bảo (cố vấn Ban Liên lạc Họ Trần Việt Nam) có đến “Đền cây thị” ở thị trấn Chờ huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo sự hướng dẫn của cụ Hoàng Tùng, ở đây chúng tôi đã được hướng dẫn xem đền và ngôi mộ của Đức Thánh Trần Quý Minh.

Như vậy hiện nay Nhà nước ta chính thức công nhận Hùng Vương là “Quốc Tổ” tức là vị vua đầu tiên của Nhà nước Việt Nam ngày nay, thì Đức Trần Quý Minh hẳn là người họ Trần đầu tiên có mặt ở Việt Nam.

Tại Bảo tàng Hùng Vương khu Đền Hùng, các nhà khảo cổ học đã tìm thấy vật liệu xây dựng Đền Hùng thời Trần, còn sớm hơn nữa thì chưa tìm thấy. Và cuộc điền dã của ông Trần Ngọc Bảo tại “hang Trần” ở Ninh Bình cũng tìm thấy đền thờ Quý Minh Đại vương.

Chúng ta biết rằng “tên các vua Hùng chỉ mới được đặt ra từ năm 1470 - chắc là sự sáng tạo hoàn toàn...” (Bài *Vua trong đời sống tâm linh người Việt* - Trang 388 sách “*Văn hóa Việt Nam những điều học hỏi*” - Tác giả Vũ Ngọc Khánh - NXB văn hoá thông tin 2004).

Như vậy phải có một sự liên hệ tâm

linh nào đó thì các Vua Trần và thời Trần mới để tâm đến việc xây dựng Đền Hùng bởi đến năm 1400 thì Triều Trần đã mất.

B. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC VINH DANH ĐỨC THÁNH

1. Các khái niệm về Thánh

1.1. Định nghĩa về khái niệm “Thánh” trong *Từ điển Tiếng Việt* của Viện ngôn ngữ học năm 2003 do Trung tâm từ điển học Nhà xuất bản (NXB) Đà Nẵng như sau:

- Thánh I d (danh từ) 1 (cũ). Danh hiệu người đời tặng cho bậc có vốn hiểu biết rộng, có phẩm chất đạo đức cao, vượt lên hẳn người cùng thời; thường dùng để chỉ người sáng lập ra Nho giáo. Nho giáo tôn Khổng Tử là bậc Thánh. Đạo Thánh (Nho giáo) 3 (cũ) Thần linh hoặc nhân vật truyền thuyết, nhân vật lịch sử được tôn thờ ở Đền, Chùa. Thánh Tản Viên, Thánh Gióng, Đức Thánh Trần.

- Thánh Nhân II (d). Bậc Thánh

- Thánh Thần II (d), cũng giống Thần Thánh, lực lượng siêu tự nhiên như Thần, Thánh (nói khái quát)

1.2. Theo Vũ Ngọc Khánh trong tác phẩm “*Tục thờ Đức Mẫu Liễu - Đức Thánh Trần*” (NXB văn hóa thông tin - 2008):

“Từ lâu đời, nhân dân ta đã rất tôn sùng các Thánh. Đức Thánh là một danh hiệu tôn vinh và làng nào cũng có Thánh, các vị Tổ tiên trong dòng họ⁽¹⁾, nhiều vị cũng đã xem là Thánh. Những vị đứng đầu các môn phái là các Thánh tổ⁽²⁾. Sáng tạo ra các ngành là những Thánh sư. Các bà được gọi là Thánh Mẫu”.

1.3. Thành ngữ dân gian có câu:

“Lệnh làng nào làng nào làng ấy đánh, Thánh làng nào làng ấy thờ”.

NHƯ VẬY TỪ BA TIỂU MỤC TRÊN TÔI TAM ĐI ĐẾN NHỮNG KẾT LUẬN SAU:

1. Dòng họ Trần ở Việt Nam là 1 dòng họ xuất hiện đã từ rất lâu đời. Có thể là từ thời cuối các Vua Hùng, đầu thời Thục Phán và Đức Thánh Trần Quý Minh tướng của Vua Hùng có thể là đời vua thứ 18 sau đó Âu Lạc sáp nhập Lạc Việt và Trần Quý Minh vẫn được Thục An Dương Vương trọng dụng vì có tài nên được làm tể tướng. Nhân vật Trần Quý Minh (phát hiện của nhà báo Hoàng Tùng) và nhân vật Trần Tự Minh (phát hiện của các Ông Trần Ngọc Bảo, Trần Nhật Độ.v.v..) có thể chỉ là một bởi vì



khi đi điền dã tại “Đền cây thị” ở chợ Chờ Bắc Ninh ông Bảo đọc được rất nhiều câu đối và hoành phi nói về Họ Trần, thời Trần. Có điều lý thú rằng nhiều nhà nghiên cứu văn hoá như Vũ Ngọc Khánh và Tạ Chí Đại Trường cho rằng thời xa xưa một số đền, đình thờ thiên thần nhầm là nhân thần như Cao Sơn Đại vương, Quý Minh Đại vương..v.v. Song tại “Đền cây thị” chúng tôi được biết rằng “Đền cây thị” có mộ Quý Minh Đại vương. Có lẽ Quý Minh là nhân thần thì đúng hơn. Cây Thị có tuổi khoảng 500 năm rồi. Và ở làng có Đền cây thị đó có 1 dòng Họ Trần đã có vị khoa bảng đỗ tiến sĩ thời Lê.

Theo tác giả Nguyễn Khắc Thuần trong sách “Thế thứ các Triều Vua Việt Nam” (NXB Giáo dục 2005) thì 18 đời Vua Hùng tồn tại khoảng 300 năm, 1 đời vua Âu Lạc tồn tại khoảng 30 năm, như vậy có thể đoán định rằng “Quý Minh” Đại vương hoặc Trần Tự Minh có thể xuất hiện vào thời điểm 226 trước công nguyên đến 190 trước công nguyên bởi vì tuổi thọ trung bình của người dân thời cổ đại rất thấp (khoảng 30 tuổi).

Việc ghép “Quý Minh” Đại vương vào tổ Trần Tự Minh có thể là khiên cưỡng cần bà con Họ Trần có chuyên môn về sử học tìm hiểu thêm, song có thể khẳng định “Đền cây thị” ở Chợ Chờ Yên Phong Bắc Ninh có ngôi mộ của “Quý Minh” Đại vương mà nơi khác không có; thì đây là nơi cần thiết bà con dòng họ phải để tâm công đức tôn tạo khu mộ như nhân dân cả nước đã tôn tạo mộ Vua Hùng ở Phú Thọ. Và có lẽ dòng Họ Trần Việt Nam đã có Thánh Tộc của mình là: Vị Thánh Tộc (huý) Minh Đại vương hiển hoá viễn thời Âu Lạc quốc (tôi xin đề xuất danh vị Thánh tộc Việt Nam để bà con xem xét thống nhất suy tôn).

Nếu ta làm được như vậy thì các quan lại từ thời Triệu Đà đến hết thời Bắc thuộc mang danh tính họ Trần không thể là Thánh tộc họ Trần Việt Nam - xóa đi mặc cảm Họ Trần từ Trung Quốc sang mà các sử gia thời Lê viết mặc dù quốc gia thời Hùng Vương rất rộng lớn (đến tận cả các vùng Quảng Đông, Quảng Tây ngày nay mà bằng chứng là năm 40 sau Công nguyên, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng đã được dân 60 thành trì hưởng ứng và đến thời Lý, Nhà nước phong kiến độc lập đầu tiên vẫn còn muốn đòi lại vùng đất của quốc gia mà

Ngô Quyền cắt trả cho nhà Hán sau năm 938. Theo Nguyễn Khắc Thuần trong “Thế thứ các triều vua Việt Nam” thì: “Thời Ngô Vương, vì muốn có 1 khu vực địa lý khép kín, thuận lợi cho công cuộc phòng thủ, Ngô Quyền đã cắt Thang Châu, Chi Châu, Vũ An Châu và Vũ Nga Châu trả về cho Trung Quốc, bởi thế lãnh thổ của nước ta có phần hẹp hơn đất đai của An Nam Đô hộ phủ do nhà Đường lập ra”.



2. Như vậy với “Nhị vị thánh Tộc” thì Họ Trần Việt Nam ít nhất đã có một ngôi mộ Tổ Tộc. Đó là một sự may mắn để con cháu Họ Trần Việt Nam có nơi trở về mộ Tổ hương khói tưởng niệm kêu cầu. Điều mà không phải họ nào cũng có.

3. Với huý danh của Thánh Tộc và mộ của ngài thì danh tộc họ Trần Việt Nam là một danh tộc có lịch sử rõ ràng, có bản sắc riêng để là nền tảng cho việc các danh tộc Trần khác trên thế giới khi du nhập vào Việt Nam có nền tảng để hoà nhập theo tinh thần đoàn kết tộc Họ mà cuộc kháng chiến 3 lần thắng Nguyên Mông của Triều Trần là một minh chứng lịch sử chói lọi nhất.

4. Trong danh xưng Thánh như Nhà nghiên cứu văn hoá Vũ Ngọc Khánh nhận xét rằng ngay cả các vị đứng đầu các môn phái cũng được gọi là Thánh Tổ, tức là các vị Thánh phái như trong Khổng giáo có Đức Khổng Tử là người sáng lập ra đạo Nho còn có các vị thánh khác trong đạo Nho đại diện cho các phái như Tông Thánh, Thuật Thánh..v.v.■

CHÚ THÍCH:

(1), (2). Tác giả nhấn mạnh ý



THAM LUẬN ĐOÀN HẬU DUỆ HÀ BẮC

LỚP HẬU DUỆ DANH NHÂN LÊ VĂN LINH

(Dòng Họ Lê Trần)

LÊ LỘC HÀ*

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch

Các quý vị đại biểu

Các bậc bề trên

Cùng toàn thể bè bạn yêu quý và thầy trò trường PTTH
Lê Văn Linh!

Là Hậu duệ từ miền Kinh bắc và Kinh thành Thăng Long, cứ hàng năm, đến ngày giỗ tổ (07/04), già cũng như trẻ, trai và gái, dâu và rể rất háo hức, hồ hởi, lũ lượt, trẩy về cội nguồn là miền Thọ Xuân (Lam sơn, Thanh Hóa), nơi phát tích nhiều danh nhân, nhiều anh hùng dân tộc, xin dâng hương, tạ ơn tiên tổ, các anh hùng liệt sĩ... Xin gửi đến toàn thể hội nghị lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về những đánh giá cao trong các báo cáo trình bày của các đại biểu trên. Đó là những tài liệu quý giá đối với lịch sử dòng họ Lê Trần chúng tôi. Xin cảm ơn!

Phần tham luận của tôi chỉ còn là những bổ sung nhỏ kể về lớp hậu duệ ở thế kỷ cận đại (trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân, đế quốc và xây dựng đất nước).

Theo dòng lịch sử, Bảo chính vương Lê Văn Linh là con của tiến sĩ Trần Phong. Chàng trai Trần Văn Linh được ra đời tại một ngôi nhà nhỏ bên cạnh chùa Vĩnh Phúc ở Dốc Hương xã Thọ Hải, nay không còn nữa. Cha chàng (TVL) là tiến sĩ Trần Phong về đây tính chuyện ở ẩn và đi tu tại chùa này vì không muốn ra làm quan cho Hồ Quý Ly. Như vậy chàng trai Trần Văn Linh được nuôi dưỡng trong điều kiện thiếu thốn, khó khăn. May mắn cho chàng, ngoài sự chăm chút tận tảo của người mẹ, việc học hành có cha chàng là bậc nho sĩ, chàng còn được thừa hưởng nhiều tài liệu quý giá từ ông nội chàng là tiến sĩ Trần Hiếu. Hơn thế, chàng còn là cháu của binh bộ thượng thư Trần Thắng (đời Trần), là cháu của cao tổ Trần Cố (đời Trần) là lễ bộ thượng thư.

Với tư chất thông minh, ham học, có được kho sách với nhiều tài liệu quý giá từ cha ông để lại, nên chàng tỏ ra tinh thông hiểu biết rộng trên nhiều lĩnh vực khác nhau (Kinh thư, Binh thư, Nho học, y học, lý-số văn thơ...). Một điều may mắn nữa là lúc nhỏ tuổi Trần Văn Linh còn được cha gửi đến theo học ông Lê Khoáng là cha đẻ của Lê Lợi, rồi khi lớn lên chàng Trần Văn Linh còn xin làm thư lại cho ông Lê Đình (ông của Lê Lợi) rồi tiếp tục mở các lớp dạy học cho các vùng lân cận như Lang Chánh, Ngọc Lạc...

Năm 1406 nhà Minh đã bắt đầu có ý đồ xâm lược nước ta (từ 2 cánh đường bộ phía bắc) với 80 vạn quân tinh nhuệ hùng hổ tiến vào Thăng Long rồi Thanh Hóa nơi nhà Hồ đặt làm kinh đô. Dưới chiêu bài "phù Trần, diệt Hồ", chúng toan tóm gọn vua quan triều đình nhà Hồ.

Nước ta từ đó bước vào chế độ phụ thuộc hà khắc của nhà Minh. Nhiều nơi đã nổi dậy chống lại. Khắp cả nước có hơn 30 điểm nổi dậy chống lại giặc Ngô (quân nhà Minh) xâm lược. Nhưng kỳ lạ thay, hầu như khắp mọi nơi lại tụ họp về Lam Sơn nhận Lê Lợi làm chủ tướng, nơi đã thu hút hầu hết các nhân tài, các dũng tướng quanh "người anh hùng áo vải đất Lam Sơn" và lúc gian nguy đã thể hiện Lê Lợi đúng là một dũng tướng có tài vì chưa bao giờ người tỏ ra run sợ trước kẻ địch hùng mạnh và đông đảo. Lúc xưng đế luôn tỏ ra là một vua hiền, trọn vẹn tình nghĩa để có hồ "Hoàn kiếm" lưu truyền lại trong lòng người, một tình cảm sâu đậm quý mến.

Riêng tôi, tôi còn yêu quý họ Lê từ cấu trúc Hán văn của người Trung Quốc. Chữ Lê được mô tả về một tộc người (có chữ Nhân), cấy lúa (có chữ Hòa), mang theo dao và liềm bên mình (có chữ Dao), phải dùng nước (có chữ Thủy). Suy ra là một tộc người gắn liền với nền văn minh lúa nước. Đó chính là hình ảnh được mô tả đúng là người Việt Nam từ ngày xưa để lại - Người Việt Nam chính cống không thể lai căng được.

Gia phả còn ghi nhận về danh nhân Trần Văn Linh, khi gia nhập nghĩa quân Lam Sơn "Nghe theo lời khuyên của cha (TS Trần Phong), nên về Lam Sơn, cùng Lê Lợi để mưu sự nghiệp, giải phóng đất nước, đánh đuổi ngoại xâm.

Năm đó, ngày mồng 3 tết, gia đình (TS Trần Phong) đã tổ chức ăn lễ hóa vàng sớm để tiễn đưa con mình (Trần Văn Linh) theo về khu Lam Sơn ra mắt chủ tướng Lê Lợi. Ông còn mang theo một số nghĩa quân, tỳ tướng và có cả mưu sĩ của mình là Nguyễn Cảnh Thọ, được chủ tướng Lê Lợi và nghĩa quân Lam Sơn rất trọng nể và tin cậy.

Xin thêm một nhận xét nữa, trong các văn bản của triều đình nhà Lê, từ bài văn "thệ từ" đến các ghi nhận của các nhà sử học trong Lam Sơn thực lực của nhà vua.■

(còn tiếp kỳ sau)

Thọ Xuân ngày 10/05/2008

*Nghiên cứu viên cao cấp

Cử nhân Hóa học - Dịch giả Trung văn



Cuốn gia phả quý hiếm ở nước ta đủ 19 đời từ thế kỷ XIV

PHẠM NÂNG CƯỜNG

Tác giả cuốn gia phả này là cụ Lê Trần Kỳ, 80 tuổi, nguyên là nhà giáo, hiện còn khỏe và minh mẫn sống tại 135C đường Lý Tự Trọng, TP Hồ Chí Minh.

Đây là một gia đình cách mạng với 3 tấm Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Nhì, Ba, cụ và cụ bà Nguyễn Thị Bé 79 tuổi, đều là người Phù Lưu, Chợ Đấu, Từ Sơn - Bắc Ninh cũ, vào Sài Gòn lập nghiệp từ 1935. Cụ Kỳ đã bỏ ra suốt 62 năm để hoàn chỉnh cuốn gia phả đầy đủ 19 đời từ cụ tổ là Lê Văn Linh. Lê Văn Linh sinh năm Đinh Tỵ (1377) - một danh tướng và nhà ái Quốc vĩ đại đời Lê, được vua phong tước đặt quốc công với gia phong hiển ứng đại vương, thượng đẳng phúc thần. Lê Văn Linh quê tỉnh Thanh Hóa, huyện Thọ Xuân, xã Thọ Hải, thôn Mậu Công, thọ 71, sinh thời thuộc triều vua Trần Phế Đế (1377-1388), là con tiến sĩ Trần Phong, cháu nội Tiến sĩ Trần Hiếu, được vua Lê Nhân Tông trọng nể, cho phép đổi họ Trần thành họ Lê, tới đời thứ 3 mới ghép chữ Lê Trần để lưu giữ kỷ niệm lịch sử này; Lê Văn Linh được sử ghi chép đầy đủ: Cuốn *Việt Nam danh nhân tự điển* (tr.159), cuốn *Việt Nam sử lược* được in năm 1915 (tr.225) của Trần Trọng Kim, cuốn *Đường phố Hà Nội* in năm 1979 (tr. 269) của Nguyễn Vinh Phúc và Trần Huy Bá, đều có nhắc tên tuổi, công đức của cụ. Nay ở quận 4 thành phố Hồ Chí Minh và ở Hà Nội vẫn còn đường Lê Văn Linh. Cụ chính là tổ phụ đời thứ nhất, mà cụ Lê Trần Kỳ thuộc đời 17.

Andren Natalie và Thimothy, người Mỹ gốc Việt hiện ở bang Virginia Mỹ là cháu cụ Kỳ thuộc đời thứ 19. Từ đời thứ 17, cụ Kỳ còn thêm ảnh của từng người.

Đến thăm cụ một chiều hè, cuối con hẻm trong một căn hộ 2 phòng rất khiêm tốn, 2 cụ sống rất thanh bạch cùng ông con trai Lê Trần Lưu với 8 cháu nội: 6 trai, 2 gái. Cả 3 thế hệ sống chung rất thuận hòa, đặc biệt các cháu cụ rất lễ độ và chăm chỉ. Cụ cũng nêu một

tấm gương sáng về lòng hiếu thảo với mẹ già tới lúc mẹ qua đời thường thọ 93 tuổi mà dân làng ai cũng biết tới.

Giữa gian chính ánh lên một tấm gia huy vàng chói bằng đồng đúc treo trên tường, ở giữa có chữ nổi vân đen: LT (tức là họ Lê Trần) dưới khắc năm sinh của tổ phụ: 1377.

Cụ Kỳ xuất thân từ một gia đình nghèo, bố mất sớm, lúc cụ mới 10 tuổi, khi 17 tuổi thì bà nội qua đời, vì cụ là con trai độc nhất của cha cụ - Lê Trần Mỹ - là con trưởng, nên để tế bà, cụ phải thay mẹ đứng chịu tang. Sau đám tang đó, dòng họ trao cho cụ quyền gia phả ghi bằng chữ Hán, cụ quyết tâm gánh vác trách nhiệm. Lúc đó cụ là thầy giáo trường làng dạy lớp đồng ấu và lớp dự bị.

Suốt hơn nửa thế kỷ, dù phải thay đổi nhiều nghề để kiếm sống ở đất Sài Gòn, xa quê gần hai ngàn cây số để nuôi mẹ và các con, không có bao giờ cụ lơ là trách nhiệm này. Cụ Kỳ có thuận lợi là biết chữ Hán, lại giỏi tiếng Pháp nên có điều kiện tra cứu, đọc sách, dịch thuật. Với cái máy chữ nhỏ xách tay, cụ đã đánh máy hàng ngàn trang cho cuốn gia phả 19 đời, thậm chí phải vượt hàng ngàn cây số nhiều lần ra Bắc về quê nhằm hoàn chỉnh cuốn gia phả.

Tôi không có thời gian đọc tỉ mỉ cuốn gia phả mà tôi cho là độc nhất vô nhị ở nước ta hiện nay, song cứ xem những ý tóm tắt cũng đủ thấy ngay, quả thật đây là một dòng tộc rất đáng tự hào với bao danh tướng, nhà yêu nước, nhà khoa học, doanh gia nổi tiếng; đến tận hôm nay cụ vẫn cứ sao chép gia phả để gửi về cho họ hàng con cháu ở quê và nước ngoài vì cụ muốn để cho con cháu đời sau, dù ở đâu, là người người Mỹ, Anh, Pháp, Đức, hay Canada, Nhật Bản gốc Việt, dù có làm tới chức gì cũng không quên được cái gốc, cái cội nguồn đất mẹ, tổ phụ, làng quê nước Việt, con Lạc, cháu Hồng!■



Thế hệ trẻ Việt Nam - đồng bằng sông Hồng

TRẦN NGỌC ANH

Ngày nay, đất nước đang trên đà phát triển và hội nhập. Thế hệ công dân trẻ Việt Nam đang nỗ lực ra sức thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Trong đó có thế hệ trẻ Nam Định cũng đang nỗ lực cố gắng tiếp bước truyền thống cách mạng của cha ông đi trước để cống hiến sức trẻ, sức sáng tạo của mình cho sự nghiệp bảo vệ và xây dựng nước nhà. Trong thời gian vừa qua, những hoạt động thực tiễn có ý nghĩa vì cộng đồng luôn là những mục tiêu của thế hệ trẻ ngày nay. Thế hệ trẻ đồng bằng sông Hồng phát huy truyền thống hiếu học, đất địa linh nhân kiệt. Tuổi trẻ Nam Định đang từng bước tự khẳng định vị trí của mình trong mọi lĩnh vực công tác, học tập trên mọi miền Tổ quốc. Đáp lại sự mong đợi của quê hương, đất nước, thế hệ trẻ Nam Định đang học tập, làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh đã cùng nhau đoàn kết thành một khối và thành lập câu lạc bộ thanh niên Nam Định (bao gồm các học sinh, sinh viên, các anh chị đang công tác làm việc) tại thành phố Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động thiết thực cho quê hương. Những chương trình tiêu biểu đã diễn ra: Tiếp sức mùa thi hàng năm, trao học bổng cho các sinh viên giỏi và các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, mua vé xe cho sinh viên về thăm quê hương trong dịp Tết... và đã được các doanh nghiệp, những người họ Trần, các họ khác tạo điều kiện. Đặc biệt là Hội đồng hương Nam Định tại thành phố Hồ Chí Minh, đang hoạt động hiệu quả và thu hút được nhiều bạn trẻ tham gia. Đây là những hoạt động thiết thực giúp mỗi thanh niên tự rèn luyện trí tuệ, tài năng, đạo đức cho mình, đồng thời là những cơ hội để giao lưu, học hỏi. Câu lạc bộ Thanh niên Nam Định thành phố Hồ Chí Minh cũng tự khẳng định vị trí riêng cho mình, bằng con đường học vấn và xây dựng sự nghiệp. Nhiều gương mặt tiêu biểu cho thế hệ trẻ của họ Trần Việt



Các thế hệ trẻ Đồng bằng sông Hồng: con cháu các dòng họ Trần, Đặng, Nguyễn, Lê, Vũ, Đỗ... đang theo học tại các trường Đại học ở TP. Hồ Chí Minh đang ra sức rèn luyện trí tuệ, tài năng, đạo đức tiếp tục truyền thống cách mạng hào hùng của cha ông.

- Ảnh: Nhà báo Trần Minh Long

Nam như anh Trần Văn Mười - Chủ tịch Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, có hơn chục công ty thành viên và chi nhánh trong và ngoài nước hay anh Trần Văn Tắc - Giám đốc Công ty giày Tuấn Việt (Nhơn Trạch, Đồng Nai)... Họ không những chỉ là niềm tự hào cho mình mà còn là niềm tự hào cho họ Trần và quê hương. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Thời Trần văn giỏi võ hay". Ngày nay, con cháu họ Trần đang nỗ lực phấn đấu, phát huy truyền thống hiếu học, sáng tạo, luôn đi đầu trong nhiều lĩnh vực, được rất nhiều họ khác kính trọng và cũng là niềm tự hào của dòng họ và lớp trẻ Nam Định ngày nay.

Tuy nhiên, con đường học tập và công tác của lớp trẻ ngày nay còn gặp rất nhiều khó khăn, gian khó nhưng với quyết tâm tiếp bước truyền thống hào hùng của cha ông để lại, các thế hệ trẻ Đồng bằng sông Hồng không ngại gian khó, đang ra sức rèn luyện, tự khẳng định mình và vững bước trên con đường xây dựng đổi mới quê hương và đất nước.■



Thơ

LÀ NGÔN NGỮ
CỦA TRÁI TIM, LÀ
KHÁT VỌNG CỦA
CUỘC SỐNG, ƯỚC
MƠ VỀ TƯƠNG LAI,
LÀ TRIẾT LÝ CỦA
LỊCH SỬ, VÀ NGẠT
NGÀO CÙNG
THIÊN NHIÊN KỲ ẢO

Tiến sỹ TRẦN MẠNH QUẢNG

XUÂN NGÀN NĂM THĂNG LONG

Năm 2010 Xuân Canh Dần, ngàn năm Thăng Long Hà Nội với dòng sông Hồng dải lụa đỏ, chiếc nơ đỏ của đồng bằng sông Hồng chứng kiến bao sự thăng trầm của lịch sử, và cùng với tất cả các dòng sông của Tổ quốc Việt Nam, cùng biết bao dòng họ đã quần cư trên các đồng bằng, lưu vực của triền sông, đã nhận biết bao những nguồn nước của thượng nguồn, có các cánh rừng đại ngàn Tây Bắc, Tây Nguyên... Chính điều kiện địa lý và thiên nhiên kỳ diệu của Tổ quốc ta đã sản sinh ra biết bao nhiêu nhà thơ, nhà văn. Họ thâm cảm ơn các kiến trúc sư, các nhà xây dựng, các nhà quản lý thi công, các chủ dự án đã hoàn thành các cây cầu Thanh Trì hùng vĩ, cầu Vĩnh Tuy Tân Kỳ vẫy gọi những nhịp cầu song hành tiếp theo, cầu Đông Trù



như một Gối Nhịp đường 5 kéo dài mở rộng quy hoạch thủ đô hoành tráng để cùng đồng nhịp năm tháng với cầu Cần Thơ đồng bằng sông Cửu Long.

Cầu Nhật Tân, cầu Tứ Liên sẽ là những dải lụa vàng, Ban Quản lý Tả Ngạn Sông Hồng TP Hà Nội cùng với ngành giao thông của đất nước ngày đêm hối hả làm việc để sông Hồng có nhiều dải lụa, tạo những động mạch chủ giao thông đi mọi miền Đất nước. Khu đô thị hiện đại dọc hai bờ Sông Hồng của thế kỷ 21 mãi mãi là một bản anh hùng ca mà tất cả nhân dân được cộng hưởng, niềm vui hòa cùng những bản giao hưởng âm vang trầm hùng "Người Hà Nội" của Nguyễn Đình Thi. "Đây Đông Đô đây Thăng Long... lừng hừng núi sông..."

Chùm báo tết xuân của mọi miền địa phương tụ lại trong Hội báo xuân Canh Dần 2010.

Tôi ngợp chìm và bay lên trong hồn thơ dân tộc cùng với các nhà thơ, Tôi đã gặp Kim Hoa trong bài thơ *Ký Ưc* của báo Phụ nữ Thủ đô, Trần Ngọc Trác (Lâm Đồng) báo Người Hà Nội với *Tóc Bím Ngày Xưa* bị *Màu Nắng Mùi Gió* của Trần Tiến òa vào làm cho tôi tưởng như *Ta Đơn Côi Ngàn Năm*, thôi rồi, *Uống Trà Xuân Cùng Bạn* của Trần Đăng Khoa, tôi lại càng rộn ràng với *Ngàn Năm Vó Ngựa* của Trần Thế Tuyển báo Sài Gòn Giải Phóng, một phút lặng im và trầm ngâm tưởng nhớ hình ảnh các chiến sĩ tiến về Sài Gòn 30/4/1975. Tới đây, đồng bào và chiến sĩ thành phố Hồ Chí Minh cùng



toàn Đảng toàn dân sẽ tổ chức long trọng kỷ niệm 35 năm giải phóng Sài Gòn thống nhất toàn vẹn tổ quốc. Nhân dân Hà Nội với sức sống của nghìn năm Thăng Long, hòa nhịp với các ngày lễ của dân tộc và đất nước, tạo ra một khí thế mới, tô đậm bản anh hùng ca lịch sử của dân tộc.

Đang suy tư Trần Kim Anh người Hà Nội đã kịp *Chúc tết mọi nhà*, Trần Hữu Lục vội hỏi tôi *Trước Và Sau Xuân* ông có *Thì Thầm* với Trần Thị Chung Bắc Giang không? Tôi lại gặp Trần Quang Trạch - Hòa Bình đến trước vườn nhà hỏi *Xuân Này Anh Về Với Bản*, có cùng với Trần Ninh Hồ - Bắc Giang về *Giữa Động Người Xưa* ở rừng Cúc

Cửa Mùa Xuân cùng các ông đây, thì Trần Hoàng Thiên Kim ở Văn nghệ trẻ tôi có bài *Giao Mùa* hòa nhịp cùng các ông vui xuân.

Tôi đang miên man cùng các bài thơ thì tiếng chuông chùa Một Cột hòa vang nhịp với bài *Xuân Trên Tháp Cổ* của ông Trần Văn Lan - Phú Yên, tôi lại càng *Nhớ bài hát quan họ* cùng ông Trần Ninh Hồ trách yêu *Sao Em Lại Hát Tặng Tôi* và tôi ngủ thiếp đi với các cánh hoa đào đang ngát ngào đầm thắm đón xuân. Tôi đang nửa tỉnh nửa mơ, ông Trần Hồng Minh ở Bắc Giang vỗ nhẹ vào tay tôi, ông có tưởng nhớ Phật Hoàng Trần Nhân Tông không? Tôi ngồi dậy Thiền với gốc mai vàng bên cạnh bàn thờ Tiên Tổ và tâm hồn cùng với tâm linh hướng về Yên Tử và Phật Hoàng Trần Nhân Tông. Với ngưỡng vọng thành kính tôi nghe rõ bài "Đăng Bảo Đài Sơn" của Phật Hoàng:

*Đất vắng đèn đài thêm cổ xưa,
Xuân sang vừa đỏ mới theo mùa.
Gần xa thấp thoáng mây lồng núi,
Nắng, rợp, mơ hồ một ngõ hoa.
Nước đầy, nước trôi đời vạn sự,
Tâm nghe lòng nhủ, tháng năm qua.
Nâng ngang ống sáo bên thêm vắng,
Đầy ngực trắng thanh tỏa ánh ngà.*

(Bằng Thanh dịch)

Tôi chợt tỉnh như được Phật Hoàng ban ơn ánh trắng, tôi thắm kính cầu mong Ngài phù hộ cho nhân dân, dân tộc, Tổ quốc thịnh vượng và trường tồn. Cùng biển Đông hùng vĩ mang lại nhiều nguồn lợi kinh tế góp phần vào giá đỡ hạnh phúc và tự do của muôn dòng họ. Các nhà thơ, nhà văn có dịp tiếp thu được tinh hoa thơ ca của Phật Hoàng: "Cây mai trước vườn Chùa"

*Năm cánh hoa tròn nhị điểm vàng,
San hô, vẩy bạc vẽ tân trang.
Ba đông san sát cảnh khoe trắng,
Một thoáng xuân về đã rụng quang.
Mọc ngọt chảy thơm tan giấc bướm,
Trăng đêm loáng nước khát chim rừng.
Hàng Nga ví biết hoa mai đẹp,
Đâu tiếc cung thiềm lạnh quế hương...*

Xin phép Phật Hoàng và cầu mong mọi người An Khang Thịnh Vượng để giáo dục các dòng họ, cùng con cháu, đi theo các nhà thơ nhà văn, dâng hương tưởng nhớ Phật Hoàng và được đắm chìm ngát ngào trong rừng mai, rừng trúc, thác ngàn cho tâm hồn thanh thản hướng Thiện. ■

Xuân Canh Dần - Hà Nội Yên Tử



Núi rừng Yên Tử, Quảng Ninh, đông bắc Việt Nam

Phương, gặp ngay Trần Kim Hoa thơ thần Kim Hoa nói: em có mấy câu thơ *Không Đề*. Tất cả đang mơ màng huyền ảo với rừng Cúc Phương gặp ông Trần Quang Quý từ *Biển về*, ông Quý nói: Tôi đang say xưa *Khuyết học và Dân Trí giáo dục* cho con cháu *Canh Giữ Mùa Xuân* - ông Trần Văn Lợi ở Đắc Nông rủ chúng tôi lên *Núi Cột Cờ Mừng Bi* để gặp ông Trần Huy nhà văn hóa Mừng Khén ở Tân Lạc rồi cùng ông Trần Quốc Dũng ngắm *Tóc Lúa Mừng Vàng* gặp ngay ông TS Trần Thúc - Hà Nam vác cành đào *Xuân* lên tặng nhà văn hóa, cùng đi có ông Trần Nhượng kể chuyện *Điện Biên Thoáng Gặp*, ông Trần Văn Giã - Phú Yên cùng ông Trần Mạnh Hùng đọc thơ tấu *Khúc Mùa Xuân* và *Khúc Nhạc Xuân*. Ông Trần Thế Tuyển đang ở báo Thanh Niên nói: Tôi Gõ





Mùa xuân với không khí của đất trời, lễ hội, tất cả mọi người đều thành thi sĩ ngào ngát với hương hoa. Bà Trần Thị Ánh Tuyết Phó Chủ tịch Hội đồng Trần tộc VN, bà Trần Thị Đắc - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP thương mại Đắc Thọ, tỉnh Nam Định cùng với TS Trần Mạnh Quảng và ông Trần Mạnh Thắng đại diện cho HĐTT VN đã dâng hương hoa tưởng nhớ đến công ơn của Thống quốc Thái sư Trần Thủ Độ tại đền Lộc Quý, Mỹ Lộc, Nam Định. Ngày 14 tháng giêng Canh Dần 2010

trăm hoa đua sắc

*Xuân Canh Dần trăm hoa đua sắc
Vạn vật tung bừng hào khí Tổ tông
Mắt Rống thiêng khắp miền linh kiệt
Mừng xuân sáng rực rỡ Đất vua Trần.*

Trần Thị Đắc



Ký ức

Ký ức sợi mưa mảnh tháng giêng
Xiên qua kẽ lá
Ký ức heo may
Khe khẽ lối em về
Không bước chân không tiếng nói
Không mùa xuân không ngày tháng
Không thu sang không hạ tới
Chỉ như sợi mưa

Chỉ như hơi thở
Đi qua chiều đông
Qua mùa lá
Chỉ như sợi mưa
Thấm vào lạnh giá
Chỉ như sợi mưa
Thấm vào ấm áp

Trần Kim Hoa



Ngàn năm vó ngựa

Mới đây thôi đã ngàn năm
Hí vang đỉnh núi, xa xăm chiêng cồng
Một ngàn năm vẫn thắm nồng
Câu thơ yên ngựa núi sông chuyển mình
Một ngàn năm vẫn đậm tình
Vó ngựa reo giữa lung linh sắc màu
Một ngàn năm những mái đầu
Phong sương ở chốn thâm sâu cõi người
Một ngàn năm vẫn nụ cười
Hoàng bào trao gửi chính nơi đền Rồng
Ngàn năm vó ngựa phiêu bồng
Ngàn năm sự tích tổ tông đắp bồi.
Để ngàn năm giữa đất trời
Rồng bay cùng với lòng người Rồng bay.

Trần Thế Tuyền

Tổng Biên tập báo Sài Gòn giải phóng



Chúc tết mọi nhà

Em hôn vào tim rịn chiều xuân
Hôn trong trẻo tuổi hồng áo...
Hôn lộc biếc nở bùng mùi lá
Hoa trên đầu ngọt nắng vào cây

Em hôn vào mùa xuân xỏa lối
Ngỡ ngànngực nồn giềng hai
Tình run rẩy trên môi xuân run rẩy
Mai đào nẩy lộc đến dài...

Em hôn vào giao thừa khải ái
Giai điệu bạn bè khai bút lấy ngày
Em hôn lên văn thơ năm mới
Chúc tết mọi nhà
Bay bay cầu may

Trần Kim Anh

Xuân

Hoa đào chum chim môi cười
Báo mùa xuân mới đẹp tươi đang về
Tuổi xuân sức sống tràn trề
Vườn xuân rực rỡ hoa khoe sắc mùi.
Trời xuân nhận báo tin vui
Đồng xuân hứa hẹn, ngọt bùi tốt tươi
Rừng xuân ư kho báu vàng mười,
Biển xuân dát bạc mím cười với trăng...
Đường xuân hạnh phúc vĩnh hằng
Giang sơn vỗ cánh chim băng bay lên.

TS. Trần Thức



Đảng và tôi

Tuổi đời vừa đúng tám tư
 Tuổi Đảng nay cũng sáu mươi vừa tròn
 Chúc mừng Đảng, Bác hôm nay
 Chặng đường lịch sử bề dày nước non
 Tám chục năm sử vàng son
 Với Dân với Nước, Đảng tròn niềm tin
 Vượt qua bão táp nổi chìm
 Theo chân Bác, Mác - Lênin soi đường
 Mặc cho sóng gió bốn phương
 Lý tưởng cộng sản kiên cường không lay
 Đảng với Dân xiết chặt tay
 Đánh thắng xâm lược, dựng xây nước nhà.
 Nước non nay đã thay da
 Điện, đường, trường, trạm... vươn xa núi rừng
 Xóa đói nghèo, nhà tình thương
 Xóm làng văn hoá, phố phường văn minh
 Sống trong ấm áp nghĩa tình
 Bốn phương quốc tế thăm tình bao la
 Năm tư dân tộc một nhà
 Cùng chung có Đảng nở hoa đời đời
 Đảng quang vinh của ta ơi!
 Toàn dân đoàn kết bên Người dựng xây
 Nhận huy hiệu sáu mươi năm
 Mừng vui khôn tả tràn đầy niềm tin
 Xin hứa với Đảng hôm nay
 Giữ tròn phẩm chất của người đảng viên.

Trần Ngân

Trường Sa trong ta

Anh ở Trường Sa nhưng không xa!
 Sống giữa trùng khơi đảo là nhà
 Gửi trọn tình quê theo làn gió
 Hòa cùng sóng biển rộn bài ca...

Anh ở Trường Sa nhưng không xa!
 Đến tự muôn phương vẫn một nhà
 Sớm tối bên nhau tình đồng đội
 Đồng lòng vững chí giữ đảo xa...

Anh ở Trường Sa nhưng không xa!
 Nâng đội, bão dông vẫn đậm đà
 Hoán cải san hô nên màu mỡ
 Cho hồn lính đảo tươi cỏ hoa

Anh ở Trường Sa nhưng không xa!
 Vì sự bình yên của muôn nhà
 Cả nước bên anh cùng gắng sức
 Bởi Trường Sa mãi mãi trong ta.

Đại tá - Kỹ sư Trần Ngọc Yến

Điện Biên thoáng gặp

Cái ngày anh đến Điện Biên
 Hoa ban nở trắng và em nồn nà
 Mường Khoang dưới bóng rừng già
 Mà em trẻ quá như là nắng tơ
 Anh đi lối thực đường mơ
 Khăn piêu sáng mãi đôi bờ Mường Lay
 Chỉ hồng đã buộc cổ tay
 Rượu cần vừa nhấp đã say cả trời
 Nếp nương em tôi thơm xôi
 Trời ơi đến cả câu mời cũng thơm...

Trần Nhượng



Nghề
phong
ngoại
sân
nhất
chi
mai

Kinh
nhiệp
thường
chung
thiên
tài
bão

Tiến sỹ Trần Mạnh Quang
(Kính tặng Giáo sư cụ Vũ Khiêu -
Anh hùng Lao động trong Thời kỳ đổi mới,
vị cao niên trong lĩnh vực triết học,
văn học nghệ thuật...)



Canh giữ mùa xuân

Các đồn biên phòng
Nối với nhau bằng những đường tuần tra
Đường biên giới vẽ bằng "đường chấm,
gạch"
Đường tuần tra, không vẽ chấm, gạch nào.

Đường tuần tra - không vẽ trên bản đồ
Nhưng đậm nét từ Nam ra Bắc
Luôn liền mạch qua tháng qua năm
Vững chắc trước mọi quân thù xâm lược...
Đường tuần tra nằm vô hình bên "đường
chấm, gạch"
Là bức tường thành chở che làng bản, phố
phường
Che chở những lời ru, những niềm mơ ước
Để mùa xuân về tươi thắm mọi miền...

Giữ bình yên cho "đường chấm, gạch"
Có những người lính quân hàm xanh
Ngày đêm thay nhau canh gác
Nối dài vô tận những mùa xuân.

Trần Văn Lợi



Thương

Đêm nằm thao thức năm canh
Nghe gà vỗ cánh thương anh vô chừng
Đang cay chua chất đã từng
Băng đèo lội suối chân mừng chẳng nề
Dạn bom gầm rít tứ bề
Gió mưa bão tố xuân về đông qua
Ngưỡng rằng đến tuổi trăng tà
Túi thơ bầu rượu gần xa bạn hiền
Voi đi bao nỗi ưu phiền
Vắng trắng chờ bóng đến miền an vui.

Trần Thị Bích Ngọc



Về với sông quê

Tôi tìm về chốn tuổi ấu thơ
Con sông Cầu lơ thơ nước chảy
Chờ lời nguyên từ ngàn xưa ấy.
“...Nam quốc sơn hà nam đế cư...”

Nắng đồng xanh tắm gội tuổi học trò
Bắt bướm, thả diều đầu sông cuối bãi
Ngụp lặn sông quê hương mong có ngày vùng vẫy
Vượt đại dương tới bến bờ xa

Rời yên phong từ mái ấm cấp ba
Gác bút nghiên lên đường đánh Mỹ
Hơn bốn mươi năm chưa hề ngơi nghỉ
Bước quân hành nhớ về mái trường xưa...

Hành trang vào đời nhờ công sức thầy cô
Khai sáng tài năng, đam mê khoa học
Biết hy sinh, tin yên cuộc sống
Giành gian khổ về mình chẳng suy tính thiệt hơn

Ngày về trường tóc đã pha sương
Xúc động bồi hồi tiếng trống trường rộn rã
Lớp lớp đàn em xinh tươi hơn hở
Mặt rạng ngời hứa hẹn những tương lai.

Ngã ba Chờ em đợi chờ ai
Chút bình yên hay lỗi u hoài
Câu chuyện xưa nhắc người xa xứ
Hẹn ngày về sao nữ đơn sai...

Tôi đã qua biển rộng sông dài
Tựa mạn dòng sông Xen, Trường Giang, Pô-tô-mắc
Tìm sự bình yên chẳng nơi nào có được
Bằng sông quê
Dòng chảy cả đời tôi.

**Đại tá - Kỹ sư Hữu Hòe
Yên Phong - Bắc Ninh**

Nhớ hoa đào

Bạn khoe vừa có cánh Đào
Giật mình chạnh nhớ nồn nao quê nhà
Mưa xuân giăng khắp lòng ta
Sài Gòn sáng nắng tà tà miền quê
Rượu xuân nâng cốc đi về
Mai vàng bén sắc hồng tê hoa Đào
Nhớ về chiếc nón quai thao
Nhớ câu quan họ dạt dào châu vắn
Nhớ Thơ Nguyễn Bính ngày xuân
Có về Nam Định vui chân thì về
Bây giờ dằng dặc xa quê
Nhớ mà chẳng được lần về cố hương
Thôi thì lấy nhớ làm thương
Xuân về lòng lại tìm đường thăm nhau.

Trần Trung

Xuân này anh về với bản

Anh có nhớ nhà, nhớ bản
Bàn tay chai sạn của cha
Mồ hôi ướt đầm áo mẹ
Công chiêng, xòe Thái, dân ca?
Quê hương vẫn vương tình nghĩa
Bốn mùa dệt vải, làm nương
Nắng mưa bạc màu vai áo
Đã quen vất vả, gió sương
Ruộng vườn, đồi nương trải rộng
Núi rừng, suối hát lượn quanh
Thác reo ngày đêm thơ mộng
Nay còn nghèo khó sao đành!
Xuân này anh về với bản
Tài năng ở lại quê nhà
Một mai đất mình giàu có
Khắp Mường kết trái đơm hoa.

Trần Quang Thạch

Gỗ cửa mùa xuân

Nhành hoa trên tay em
Giọt mưa xuân, nổi nhớ
Như một thời bậu cửa
Em chờ anh.
Hạt nắng trên vai em
Tín hiệu xanh
Khát khao thời bóng cháy
Anh chờ em.
Năm tháng đi qua
Vẹn mãi mùa xuân
Thời gian chẳng là gì cả
Mất màu lá.
Sau lưng mình lả tả
Những cánh rừng đầy hoa
Mùa xuân về từ giọng ca
Em hát.
Nhành hoa, tay em tỏa ngát
Hạt nắng lung linh
Mùa xuân về, anh đợi em
Cuối cuộc đời

NHÀ THƠ TRẦN THẾ TUYẾN





(1) Miếu thờ Đại vương Trần Quý Minh được vua Lê Tương Dực phong: "Thượng đẳng thần tối linh". Sự tích Thánh Quý Minh Đại vương thời Lê có tên là Hàm Sơn Linh Tích. Nay ở thị trấn Chờ huyện Yên Phong, Bắc Ninh.

(2) KS Trần Ứng Thành - hậu duệ dòng Tướng Quân Trần Quốc Tăng - Trưởng Ban thư ký HĐTT VN, Chủ tịch HDQT Cty XNK Hống Hà HN, ngày 25 tháng giêng năm Canh Dần 2010 đã đến dâng hương và tưởng nhớ Thánh Đại vương Quý Minh, thành là một danh tướng thời vua Hùng dựng nước, ông đã hóa thân ở đây và thôn dân lập miếu đình hàng năm cúng tế lễ.

(3) Cây thị nghìn tuổi trước sân đền thờ Thánh Quý Minh - theo thôn dân cây thị rất thiêng, có năm chỉ cho một hai quả, mọi người trong thôn chăm sóc và bảo vệ cây thị rất chu đáo, cảnh lá dài tỏa rộng khắp sân, một điều không định cây thị ở Đền đã có hàng nghìn năm tuổi. Chung quanh đền còn có dãy nhà thờ trăm gian nhúng thực dân Pháp đã càn quét đốt phá tan hoang (1947). Trên nền nhà trăm gian bây giờ là kho gạo và cạnh bưu điện chợ Chờ huyện Yên Phong. Nhân dân tu sửa Đền và miếu.

(4) Hàng năm vào ngày 10 tháng 2 âm lịch là ngày lễ của đền Phủ Mẫn thờ thần Quý Minh Đại Vương. Nhân dân khắp mọi nơi về dâng hương tưởng nhớ Thần Quý Minh. Vì có những năm đại hạn hạn Vua Lê Tương Dực sai Thám hoa Nguyễn Hữu Nghiêm đến cầu đảo mong mưa, Thám Hoa đã lập đàn cầu đảo, trời đổ mưa to. Vua Tương Dực thường cho đến một trống lớn và năm nghìn viên gạch rỗng. Từ đây đền thờ thần Quý Minh lại có sự tích trống sấm. Đêm giao thừa hàng năm người cao tuổi nhất làm lễ mừng xuân và được cử "sống đến" đánh một hồi ba tiếng trống khai xuân.

(5) TS Trần Mạnh Quế và ông Trần Ứng Thành đã trực tiếp gặp các ông thủ từ Đền Phủ Mẫn, Thị Trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh - Để tìm hiểu đền thờ Thần Quý Minh, và xây dựng nội dung tiếp tục nghiên cứu hỗ trợ nhà đền cùng với HĐTT VN.



Hội đồng Trần tộc Việt Nam xin trân trọng cảm ơn KS Đặng Thế Minh - Chủ tịch Tập đoàn Bệnh viện - Phòng khám đa khoa Việt Mỹ, có các phòng khám và bệnh viện tại TP. Nam Định - TP. Hà Nam - Gia Lộc Hải Dương - Phố Núi Hưng Yên - Thị trấn Sủi - Gia Lâm, 64 Ngõ Gia Khám quận Long Biên... đã tặng phiếu chăm sóc sức khỏe và khám bệnh cho các cụ ông, cụ bà chi họ Trần ở các nơi theo vị trí các phòng khám.

Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn



Bên cạnh đó, Trần tộc Việt Nam cũng đã có những hoạt động xã hội và từ thiện, đặc biệt là việc xây dựng và phát triển các phòng khám và bệnh viện. Việc này không chỉ giúp ích cho sức khỏe của người dân mà còn góp phần vào sự phát triển kinh tế và xã hội của đất nước. Trần tộc Việt Nam luôn sẵn lòng đóng góp và hỗ trợ cho các hoạt động từ thiện và xã hội.



Miền đất thiêng liêng của Tổ quốc - Đảo Trường Sa

Nhà thơ TRẦN ĐĂNG KHOA: "Đảo chìm" tức là những đảo còn chưa nhô lên khỏi mặt nước. Nó như hình bóng của một xã hội tốt đẹp nhưng ở thì tương lai, cái gì cũng có. Còn hiện tại thì không có gì cả. Người lính canh giữ đảo chìm là canh giữ cái giọt máu thiêng liêng của Tổ quốc còn chìm trong nước. Nó mới đang còn là

một cái bào thai. Nó đang vật lộn, quẫy đạp trong bầu nước âm u của biển cả để ra đời. Và không biết đến bao giờ nó mới ra đời, mới nhô lên khỏi mặt biển để trở thành một xứ sở bình dị... Những đồng đội tôi ở đảo, họ thật đáng kính trọng bởi sự tồn tại của họ đồng nghĩa với sự tồn tại của biên cương Tổ quốc.■



Hòn đảo kỳ lạ

Cậu lính trẻ vỗ vai tôi, nói nhỏ:

- Tới đảo rồi. Anh chuẩn bị vào đảo nhé!

Tôi cuộn vội võng bạt. Rồi thì ớ ra, cứ ngỡ mình nghe nhầm. Nhưng con tàu đã quá quen sóng gió, luồng lạch biển cả này thì không thể nhầm được. Nó đang òng ọc buông neo. Sau lưng tôi, trên mặt boong ướt nhoẹt, ngổn ngang những xích sắt, thùng chảo, mấy cậu lính trẻ đang nhí nhóp bơm cái xuống cao-su. Tôi đưa mắt lục lọi bốn phía trời, vẫn chẳng thấy gì hết ngoài một đại dương nước đen ngầu, chảy vật vã dưới vòm mây hoang vu, khô héo. Đảo đâu?

- Kia kìa. Nó đấy! Chính cu cậu đấy!

Cậu lính nói khào khào, rồi vung tay, chỉ lên... lưng chừng trời. Ở đó, một đàn chim bay loạn xạ. Những con chim đen kít, trông như những nắm giẻ rách mà một gã tàng hình quái quỷ nào đó, cứ nhắm tịt mắt, rồi ném loạn xạ lên thình không. Dưới bầy chim, biển đen sẫm ánh lên một dải nước xanh ạch như màu lá mạ. Trên quãng xanh rờn rợn ấy, xập xòe một lều bạt. Cái lều

hoang sơ, ngơ ngẩn như lều vịt mà ông chủ đăng trí nào đó đã bỏ quên trên cánh đồng đang cày vỡ. Mái lều trũng xuống vì phân chim. Những vệt phân lâu ngày trắng xóa. Những vệt phân tươi nâu sậm, lác đác có cả những vệt đỏ nhờ, trang điểm cho mái lều một vẻ đẹp sắc sỡ đến quái đản. Đảo đấy! Nó là cái dải nước xanh phơn phớt nằm dưới chân lều bạt. Thế mà trong sách báo, cả sách khoa học, sách địa lý dành cho giới học đường, người ta lại định nghĩa: Đảo là một khoảng đất nhô lên giữa biển khơi, bốn xung quanh là sóng gió, mây nước. Bịa! Toàn là bịa! Làm gì có chuyện hoang đường như thế, hả các nhà khoa học? Xin các ngài hãy nhìn một sự thật đang lồng lộng hiện ra ở phía trước mặt kia kìa! Cứ tưởng các vị lúc nào cũng chính xác, cũng tỉnh queo như sáo tằm. Ai dè các bố cũng mơ mộng, cũng nói rất những chuyện tưởng tượng. Đã thế lại còn đàn sáo văn thơ...■

Trần Đăng Khoa





Một góc nhà máy Công ty Giày Tuấn Việt (Nhơn Trạch - Đồng Nai) - Ông Trần Văn Tác - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc và là Nghệ nhân cao cấp đã sáng tạo mẫu giày xuất khẩu của Việt Nam



Công nhân nhà máy Giày Tuấn Việt (Nhơn Trạch - Đồng Nai) đang làm việc



Doanh nhân Trần Văn Mười - Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao

CHÍ THIỆN - QUANG TUẤN

QUÊ HƯƠNG NÂNG BƯỚC

Được chứng kiến hình ảnh Thủ tướng vương quốc Campuchia Sandech Hunsen tươi cười, trọng thị bắt tay Trần Văn Mười - Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Tổng giám đốc Tập đoàn Quốc tế Năm Sao - kể cả những người mới gặp anh lần đầu cũng đều cảm phục, xúc động. Riêng chúng tôi, những người đã được biết và hiểu Trần Văn Mười từ những ngày đầu thập niên 90, lại có thêm những cảm nhận sâu sắc hơn. Là con em của vùng nông nghiệp Sông Hồng “Ước mơ lớn nhất của Trần Văn Mười là sản xuất ra nhiều loại phân bón chất lượng tốt, giá rẻ để cho khắp vùng đồng bằng Bắc Bộ được tươi xanh hơn!”. Với ý chí tự lập cao, nên vừa tốt nghiệp phổ thông trung học, Trần Văn Mười quyết định theo anh trai ra Hải Phòng, vừa học vừa làm, khởi nghiệp bằng công việc kinh doanh phân bón.

Sau những chuyến xe giao hàng từ Bắc vào Nam, Trần Văn Mười càng quyết tâm thực hiện mơ ước của mình. Trong tâm thức anh Mười bấy giờ choáng ngợp bởi hình ảnh hoành tráng, hấp dẫn: Nếu đồng bằng Bắc Bộ là “thăng cánh cò bay” thì Đồng bằng Sông Cửu Long từng có lúc giới khoa học đưa ra đề án dùng máy bay gieo xạ lúa, rải phân bón và phun thuốc trừ sâu cho lúa. Trần Văn Mười đã nhận thấy rằng: Đồng bằng sông Cửu Long là vựa lúa lớn nhất cả nước. Nhu cầu sản xuất và cung ứng phân bón cho thị trường này và cả miền Nam là vô cùng lớn. Sau khi tính toán số lượng nhà máy, công ty sản xuất và kinh doanh phân bón hiện hành, khả năng cung đáp ứng cầu còn thiếu hụt là bao nhiêu? Đến năm 1992, Trần Văn Mười quyết định vào Nam lập nghiệp. Phải thừa nhận thời điểm này trong giới sản xuất kinh doanh phân bón cả quốc doanh lẫn tư



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết trao danh hiệu Doanh Nhân Tiêu Biểu 2008 cho Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Trần Văn Mười

nhân phía Nam đều ít biết đến Trần Văn Mười và “Thương hiệu” của anh hướng hồ là bà con nông dân. Chính vì thế mà năm 1993, khi Trần Văn Mười vừa tròn 22 tuổi, anh thành lập công ty TNHH Xuân Trường. Nơi đó có mái ấm gia đình cha mẹ, anh chị em, dòng họ, làng xóm của anh Mười. Quê hương ngày đó và mãi mãi với Trần Văn Mười là mái đình làng, cây cầu đá, những bông lúa vàng trĩu hạt chạm nhẹ bên mạn thuyền. Là giọng hát chèo ngọt lịm của Nghệ sỹ ưu tú Kim Liên, tiếng đàn tranh của nghệ nhân Văn Khoan, khơi dậy, nẩy lên bao cung bậc thôi thúc mọi người về tình yêu, trách nhiệm với bản thân, gia đình, quê hương và cộng đồng. Rồi may mắn gần làng Xuân Trung của Trần Văn Mười là làng Hành Thiện, mảnh đất địa linh nhân kiệt đã sinh ra cho Tổ quốc và Đảng một lãnh tụ kiệt xuất là Bác Trường Chinh - đã ba lần





Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trồng cây lưu niệm nhân chuyến tham nhà máy phân bón Năm Sao tại Long An

được Đảng ta bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Cuối năm 1999 Trần Văn Mười chính thức đầu tư nhà máy phân bón có công suất 100.000 tấn/năm, cơ sở đặt tại đường Phạm Thế Hiển (Quận 8, Tp HCM) và Thương Hiệu Năm Sao chính thức ra đời. Năm 2001 Công ty TNHH Thuận Hòa chuyển quyền sở hữu cho công ty Cổ Phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao. Chỉ 3 năm sau (2004), đã đầu tư xây dựng thêm một nhà máy sản xuất phân bón có quy mô hiện đại nhất Việt Nam tại tỉnh Long An, nâng tổng công suất lên 300.000 - 350.000 tấn/năm, với số vốn đầu tư 300 tỷ đồng, trên diện tích 10 ha.

Trong rất nhiều phần thưởng mà Tập đoàn Quốc tế Năm Sao và cá nhân Trần Văn Mười đạt được từ năm 2004 đến nay, nổi bật nhất là Bằng khen cho 8 sản phẩm phân bón của Tập đoàn Quốc tế Năm Sao được tặng thưởng thương hiệu "Bông lúa vàng Việt Nam", "Bạn nhà nông Việt Nam" nhiều năm liền trong 8 lần Hội chợ triển lãm Quốc tế; "Thương hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam - năm 2010", giải thưởng "Top 20 Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu năm 2010".

Năm 2009, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, rồi ông Hồ Đức Việt, Ủy viên Bộ chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương đã đến thăm tìm hiểu nhà máy sản xuất phân bón của Tập đoàn Quốc tế Năm Sao tại Long An. Từ thực tế và hiệu quả sinh động ở đây, cả Phó Thủ tướng và ông Hồ Đức Việt đều biểu dương khen ngợi, khuyến khích Trần Văn Mười tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm Chủ tịch HĐQT của một doanh nghiệp, của một Ủy viên thường vụ trung ương Hiệp hội phân bón Việt Nam, đóng góp nhiều hơn nữa cho công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước trên lĩnh vực phân bón nông nghiệp.

Nhưng điều khiến chúng tôi ấn tượng nhất cho đến ngày hôm nay là vào năm 2005, trong một buổi lễ long trọng của quốc gia, Trần Văn Mười đã được những người thân và hàng triệu nông dân cả nước vỗ tay chúc mừng khi xuất hiện cùng với người anh trai Trần Văn Cường của mình. Mới ngày nào Trần Văn Mười rời ghế nhà trường, theo anh trai ra Hải Phòng học nghề, vậy mà chỉ hơn mười năm sau, Trần Văn Mười đã sánh





Ngài Samdech Hunsen Thủ tướng Chính phủ Hoàng Gia Campuchia và ông Trần Văn Mười - Chủ tịch Tập đoàn Quốc tế Nam Sao, tại lễ khởi công xây dựng nhà máy phân bón Nam Sao Campuchia

vai cùng anh trai lên nhận giải Sao Vàng Đất Việt năm 2005 (năm 2007, 2009), Trần Văn Mười được tặng thêm giải Sao Vàng Đất Việt lần thứ hai. Không biết những đợt trao giải thưởng cao quý này mai sau có trường hợp nào tương tự không nhưng tính đến cuối năm 2010 này, đây là hình ảnh “độc nhất vô nhị”!

NGƯỜI BẠN CỦA NHÀ NÔNG

“Để trở thành bạn của một người tốt, mình cần phải có rất nhiều điều. Nhưng điều tối thượng nhất là mình phải xứng đáng với người đó”. Đó là phương châm sống của Trần Văn Mười. Để là bạn của cả chục triệu nhà nông, nông dân, Trần Văn Mười nghĩ không phải là điều không thể làm được, nhưng cũng không phải là dễ. Làm bạn của nhà nông đâu chỉ là những bao bì sản phẩm có các hình vẽ bắt mắt, gửi gắm với bà con nông dân; những thông tin, quảng cáo rầm rộ theo kiểu “nói riết người ta cũng phải tin”

kèm đôi đợt khuyến mãi rình rang, mà phải thực chất. Bởi vậy, ngay khi khởi nghiệp bắt đầu công việc nhập khẩu phân bón, nguyên liệu cho kinh doanh sản xuất phân bón sau này, nhờ quan hệ rộng, thông tin nhanh nhạy, đáng tin cậy, Trần Văn Mười luôn có những đối tác, nguồn hàng nhập với giá thấp hơn so với các nhà nhập khẩu khác nên bà con nông dân mua được phân bón có chất lượng, giá lại “mềm” hơn thì bà con dần sẽ tin mình. Rồi đích thân Trần Văn Mười và những chuyên gia giỏi của Tập đoàn tổ chức hàng trăm điểm trình diễn ở nhiều tỉnh khác nhau để phổ biến kỹ thuật, tư vấn cho bà con nông dân những sản phẩm phân bón phù hợp nhất cho từng loại cây trồng, trên từng vùng sinh thái khác nhau để bà con có thể giảm chi phí đầu vào mà hiệu quả năng suất cây trồng vẫn tăng cao. Cùng lúc Trần Văn Mười còn liên kết với các tổ chức khoa học, Hội Khuyến Nông triển khai hơn 100 điểm khảo nghiệm và đối chứng việc sử



dụng phân bón NPK cho các loại cây trồng tại nhiều địa phương.

Không ít các chuyên gia kinh tế Nông nghiệp, các doanh nhân, doanh nghiệp đàn anh, hoặc cùng lứa với Trần Văn Mười, kể cả những người hoạt động ở ngành nghề khác đều nhìn nhận anh là người đã thực hiện rất tốt mô hình “Hợp tác bốn nhà”.

Với một Hội đồng khoa học gồm những chuyên gia hàng đầu của các nước có nền nông nghiệp phát triển như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và các nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực phân bón và nông nghiệp Việt Nam nên từ việc kiểm tra đưa nguyên liệu vào sản xuất, đến khâu quản lý chất lượng sản phẩm trước khi xuất xưởng đều được anh Mười thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

Cùng với việc xét duyệt cho một số cán bộ có năng lực, cán bộ công nhân viên tiên tiến đủ tầm và có tâm đi tu nghiệp đào tạo dài hạn, ngắn hạn trong và ngoài nước, Tập đoàn Quốc tế Năm Sao còn có một Phó Tổng giám đốc quốc tịch Úc, hai chuyên gia người Trung Quốc, Ấn Độ; nhiều cán bộ có trình độ cao, từng nhiều năm kinh nghiệm làm việc tại các Tập đoàn đa quốc gia và các doanh nghiệp lớn của nước ngoài, các Viện nghiên cứu, các nhà khoa học.

Không phải tự nhiên mà cá nhân Trần Văn Mười và doanh nghiệp được tặng rất nhiều giải thưởng của Thủ Tướng Chính Phủ, các Bộ, Ngành và Ủy Ban nhân dân nhiều Tỉnh. Đặc biệt là Bằng khen của UBND các Tỉnh Lâm Đồng, Đắk Lắk, Bến Tre, Long An, Nam Định... và Hội Nông Dân Việt Nam.

Trong khi công nghệ tạo hạt bằng hơi nước - một công nghệ mới tiên tiến hàng đầu thế giới, sản xuất ra nhiều loại phân bón một hạt chứa hàm lượng dinh dưỡng cao, có hiệu quả sử dụng vượt trội - còn đang là “đích tới” của kể cả những công ty “đại gia” về phân bón thì anh Mười đã bỏ ra một số vốn lớn đầu tư. Bằng việc ứng dụng công nghệ ưu việt này, một lần nữa giá thành lại được hạ thêm mà chất lượng cũng được nâng cao. Chịu đầu tư công nghệ mới, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm từ khâu đầu vào đến việc đưa phân bón đến tận trong bà con nông dân, là sự quan tâm hàng đầu của Trần Văn Mười.

Phần thưởng cho Trần Văn Mười và Tập đoàn Quốc tế Năm Sao của các vị đứng đầu quản lý Nhà nước ở nhiều Tỉnh chính là

sự ghi nhận, ủng hộ sự phát triển của Tập đoàn. Đó là sự tin nhiệm của hàng ngàn bà con trồng cà phê ở Lâm Đồng, Đắk Lắk khi sử dụng phân bón Năm Sao cũng như hàng ngàn bà con nông dân đồng bằng Sông Cửu Long. Họ đặt niềm tin ở Quốc tế Năm Sao vì họ từng mua phải phân bón chất lượng kém, phân bón giả, lúa chẳng tốt đã đành mà còn để lại xác phân, thậm chí cả đất bạc màu. Còn Tập đoàn của Trần Văn Mười, từ tháng 5 - 2008, sau khi lắp đặt thêm dây chuyền sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, công nghệ của Nhật Bản (công suất trên 150.000 tấn/năm) giúp cải tạo đất, thân thiện với môi trường mà giá thành chỉ bằng 60% phân bón vô cơ.



Thủ tướng Samdech Hunsen Chính phủ Hoàng Gia Campuchia tại lễ khởi công xây dựng Nhà máy Phân bón Năm Sao tại Campuchia ngày 24/12/2009

Theo anh Mười, công nghệ sản xuất Nasa Smart - phân bón thông minh - là loại phân bón hữu cơ vi sinh có chứa các chủng vi sinh vật có ích đối với cải tạo đất và cây trồng, giúp bà con nông dân có thể giảm được 15 đến 20% lượng phân bón hóa học, qua đó giảm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả cây trồng. Việc sản xuất ra loại phân bón sạch, thân thiện với môi trường, cải tạo đất là những yếu tố đầu vào rất thiết yếu sản xuất ra nông sản sạch để tham gia vào thị trường nông sản thế giới. Năm trước, trái Thanh Long của người nông dân tỉnh Bình Thuận lần đầu tiên và duy nhất trong các vùng trồng Thanh Long của Việt Nam được xuất khẩu sang Mỹ.

Một sự trùng hợp vô cùng đáng quý và thú vị là trong buổi lễ lớn “Ngày Doanh Nhân Việt Nam” (13/10/2009), Chủ tịch Tập đoàn Quốc tế Năm Sao Trần Văn Mười đã vinh dự



được Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước khác trao tặng danh hiệu "Top 100 Doanh nhân tiêu biểu năm 2008".

THƯƠNG HIỆU NĂM SAO VƯƠN RA THẾ GIỚI

Nhìn lại những thành quả và sự chuẩn bị cho những bước tiến nhảy vọt mới của Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, chúng tôi không quá lời khi nhìn nhận rằng: Trong "Top 20 doanh nhân tiêu biểu năm 2010" được vinh danh trong đó có Trần Văn Mười, không nhiều doanh nhân mới 38 tuổi như anh mà đã có 20 năm kinh nghiệm trong ngành phân bón.

Tập đoàn Quốc tế Năm Sao còn hoạt động trên nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác. Bên cạnh việc sản xuất các loại phân bón, Tập đoàn còn nhập khẩu kinh doanh thiết bị, vật tư phục vụ nông nghiệp; tổng kho ngoại quan và kinh doanh cầu cảng; đầu tư xây dựng các dự án Bất động sản lớn như: Trung tâm thương mại - Biệt thự nhà vườn

và khu dân cư Phước Lý tỉnh Long An có diện tích 419 ha. Hiện tại đang tiến hành san lấp dự án, sau khi đi vào sử dụng sẽ trở thành một điểm nhấn hết sức quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh Long An, cũng là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Khách sạn tiêu chuẩn 4 Sao tại bãi sau TP Vũng Tàu, dự án cao ốc văn phòng và căn hộ cao ốc Quận 7 TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm Thương mại - dịch vụ Quốc tế Đồng bằng Sông Hồng (Nam Định).

Từ một Công ty nhỏ, thành lập năm 1993, đến năm 2008 Công ty cổ phần quốc tế Năm Sao đã phát triển thành Tập đoàn quốc tế Năm Sao với hơn 10 công ty thành viên.

Trong việc "hợp tác bốn nhà", nhờ lời cha của mình đã dạy, Trần Văn Mười đã làm được nhiều điều, đặc biệt là phương thức tín dụng bán hàng. Theo anh, làm cách này tạo điều kiện cho bà con nông dân nghèo được sử dụng phân bón đúng thời vụ, đủ số lượng cần thiết khi bà con chưa có tiền. Dĩ nhiên



Lễ ký kết chuyển giao công nghệ và thiết bị dây chuyền sản xuất phân bón NPK giữa ông Trần Văn Mười - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn quốc tế Năm Sao và ông Zhou Jian Wei - Chủ tịch Tập đoàn Right (HK) machinery Group Co., Ltd. Với sự chứng kiến Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Gia Khiêm



Trần Văn Mười cũng biết làm như vậy Tập đoàn sẽ lời ít hơn. Đến nay sản phẩm phân bón của Năm Sao được bán ở hàng nghìn đại lý cấp I trên toàn quốc, giải quyết công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động. Đặc biệt, hiện Năm Sao đang xuất khẩu phân bón sang nhiều nước Myanmar, Nhật Bản, Campuchia... và được khách hàng quốc tế đánh giá rất cao.

Trong những năm gần đây, doanh thu của Tập đoàn Quốc tế Năm Sao tăng trưởng vượt bậc. Năm 2007, ngân sách dành cho công tác nghiên cứu, phát triển công nghệ là 5,1 tỷ đồng thì đến năm 2009 đã tăng lên hơn gấp đôi, là 12 tỷ đồng; tính ra, chiếm 0,6 tổng doanh thu của Tập đoàn.

Doanh thu năm 2008 đạt 1.397 tỷ đồng thì năm sau (2009) đạt 2.342 tỷ đồng.

Số tiền nộp ngân sách năm 2009 đạt 177 tỷ đồng thay cho 59 tỷ đồng của năm 2008. Nếu như thu nhập bình quân của công nhân, nhân viên năm 2008 đạt 4,8 triệu đồng thì năm 2009 được nâng lên 7 triệu đồng.

Theo tâm niệm của anh Mười: “Với bất kỳ một doanh nhân nào thì cần có chữ “tín” và chữ “tâm”. Chữ “tín” chính là niềm tin trong kinh doanh, trước hết là chất lượng sản phẩm, còn chữ “tâm” chính là đạo đức trong kinh doanh. Hàng năm Tập đoàn Quốc tế Năm Sao dành hàng chục tỷ đồng để làm công tác từ thiện, giải quyết và tạo ra công ăn việc làm cho hàng ngàn lao động ở các địa phương. Công ty lập ngân sách riêng dành cho các công tác hoạt động từ thiện xã hội, luôn chia sẻ với cộng đồng, tham gia tích cực trong công tác gây quỹ vì người nghèo, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, đóng góp chương trình “Ngôi nhà mơ ước”, tài trợ trẻ em bị nhiễm chất độc màu da cam tỉnh Long An (180.000.000 đồng), ủng hộ Quỹ bảo trợ bà mẹ Việt Nam Anh Hùng & trẻ em Huyện Mỹ Lộc - Nam Định (50.000.000 đồng), trao học bổng khuyến học “Tiếp sức đến trường” (100.000.000 đồng) do Hiệp hội Phân bón Việt Nam tổ chức. Quỹ học sinh nghèo hiếu học Xã Mỹ Tân, Mỹ Lộc, Nam Định (50.000.000 đồng), xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương tại Nam Định (150.000.000 đồng). Tập Đoàn Năm Sao còn tham gia nhiều công tác đền ơn đáp nghĩa, trao tặng nhiều nhà tình thương, nhà tình nghĩa cho các tỉnh thành và các công tác nhân đạo khác... Năm 2009, Tập Đoàn tham gia xây dựng trường học tại Tỉnh Kandal -



Trung tướng Trần Đại Quang - Thứ trưởng Bộ Công an và ông Trần Văn Mười - Chủ tịch Tập đoàn quốc tế Năm Sao tại Đài tưởng niệm Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Phnom-Penh

Campuchia (40.000 USD) và đóng góp quỹ Hội Chữ thập đỏ Campuchia 100.000 USD.

Có được những thành công trong lĩnh vực phân bón trong nước với thương hiệu Phân bón Năm Sao, Trần Văn Mười đã nhanh chóng mở rộng hướng đầu tư sang Campuchia. Đây là một thị trường giàu tiềm năng. Thương hiệu Phân bón Năm Sao đang dần khẳng định tầm vóc Quốc tế. Từ đây Tập đoàn được Chính phủ 2 nước giao trách nhiệm thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy Phân bón Năm Sao tại Campuchia. Dấu ấn mạnh mẽ nhất và được coi là sự kiện mang tầm quốc tế của mình là ngày 24/12/2009, dưới sự chứng kiến của 2 chính phủ Việt Nam - Campuchia, tập đoàn Quốc tế Năm Sao đã tiến hành lễ khởi công Nhà máy Phân bón Năm Sao tại Campuchia với tổng vốn đầu tư lên đến 65 triệu USD, công suất trên 550 nghìn tấn/năm.

Đặc biệt, tháng 5 mới đây, với những nghĩa cử đã và đang đóng góp cho đất nước Chùa Tháp; Chủ tịch Tập đoàn quốc tế Năm



Sao Trần Văn Mười đã được Ngài Samdech Humsen - Thủ tướng chính phủ Hoàng gia Campuchia trao tặng huân chương cao quý: “Đại Thượng Nhân” - Người có công trong công cuộc xây dựng vương quốc Campuchia.

Hiện Trần Văn Mười và cả Tập đoàn đang gấp rút hoàn thành mục tiêu cung ứng 25% thị phần phân bón cả nước trong năm 2010, đồng thời với sản phẩm mới Nasa Samart, Tập đoàn sẽ góp phần cùng ngành phân bón Việt Nam đáp ứng đủ nhu cầu 8 triệu tấn phân bón cho cả nước mỗi năm, giảm tình trạng nhập siêu cho nền kinh tế và phấn đấu để việc nhập khẩu phân bón chấm dứt trong thời gian không xa.

Trần Văn Mười tiết lộ: Trước khi nhà máy sản xuất phân bón tại Campuchia ra được sản phẩm, Tập đoàn của anh sẽ kinh doanh uy tín, thật hiệu quả, chiếm lĩnh thị phần phân bón ở nước bạn khoảng 50.000 tấn ngay trong năm 2010 này. Giờ đây lượng

phân bón này không chỉ mang sứ mạng Phân bón Năm Sao mà mang thương hiệu Phân bón Việt Nam trên thị trường Thế giới.

Chúng tôi càng quý Trần Văn Mười ở chỗ lập nghiệp từ một thanh niên vừa tốt nghiệp phổ thông trung học và nghề truyền thống của gia đình, từ bộ phận “Bạn của nhà nông” anh đã bắt đầu vươn ra thế giới. Trần Văn Mười đang nung nấu quyết tâm sẽ kết hợp với các cơ quan có trách nhiệm đã và đang cử các chuyên gia về nông nghiệp, trồng lúa nước sang giúp đỡ một số nước trên thế giới để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất cung ứng phân bón cho họ như đã thực hiện ở Campuchia.

"Mình sẽ thực sự là bạn của họ bởi vì Năm Sao là biểu tượng của chất lượng" - Trần Văn Mười chậm rãi. Tin rằng với những gì mà Trần Văn Mười và Tập đoàn Quốc tế Năm Sao đã thành công, nhất định các anh sẽ tự tin, kiêu hãnh vươn ra thế giới.■

KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY SINH NHÀ VĂN NAM CAO (29/10/1915 - 29/10/2010)

NAM CAO (TRẦN HỮU TRÍ) VÀ TÁC PHẨM QUA NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH

Nhà văn - liệt sỹ Nam Cao tên thật là Trần Hữu Trí, quê ở làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, nay là xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (1996 nhà văn được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt I). Nhà văn Nam Cao - Trần Hữu Trí là một đại diện lớn trên văn đàn Việt Nam thế kỷ XX. Những hình tượng văn học xuất sắc trong các tiểu thuyết và truyện ngắn do ông khắc họa nên như Chí Phèo, Thị Nở (Chí Phèo); Thầy giáo Thứ (Sống Mòn); ông lão Hạc (Lão Hạc); Hoàng, Độ (Đôi Mắt)... còn sống mãi trong lòng công chúng yêu nghệ thuật và nhân dân Việt Nam.

Không chỉ các tác phẩm của ông góp

phần làm phong phú kho tàng văn học Việt nam, mà cuộc đời và tấm gương hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của ông còn là một mẫu mực tuyệt đẹp của con người nghệ sỹ - chiến sỹ, xứng đáng để cho các thế hệ thanh niên Việt Nam học tập...

Ban tổ chức triển lãm NAM CAO VÀ HỘI HỌA đã giới thiệu về Trần Hữu Trí như trên.

Nội san Trần tộc Việt Nam xin giới thiệu một số tác phẩm nghệ thuật của các họa sỹ Trần Đại Thắng, Trần Nhượng, Quách Đông Phương, Đình Quân, Đào Hải Phong với bạn đọc và cũng giới thiệu lược truyện vừa *Chí Phèo* theo sách từ điển văn xuôi Việt Nam do Vũ Tuấn Anh và Bích Thu chủ biên. Nhà xuất bản Văn học (2001).■



Lược thuật truyện vừa

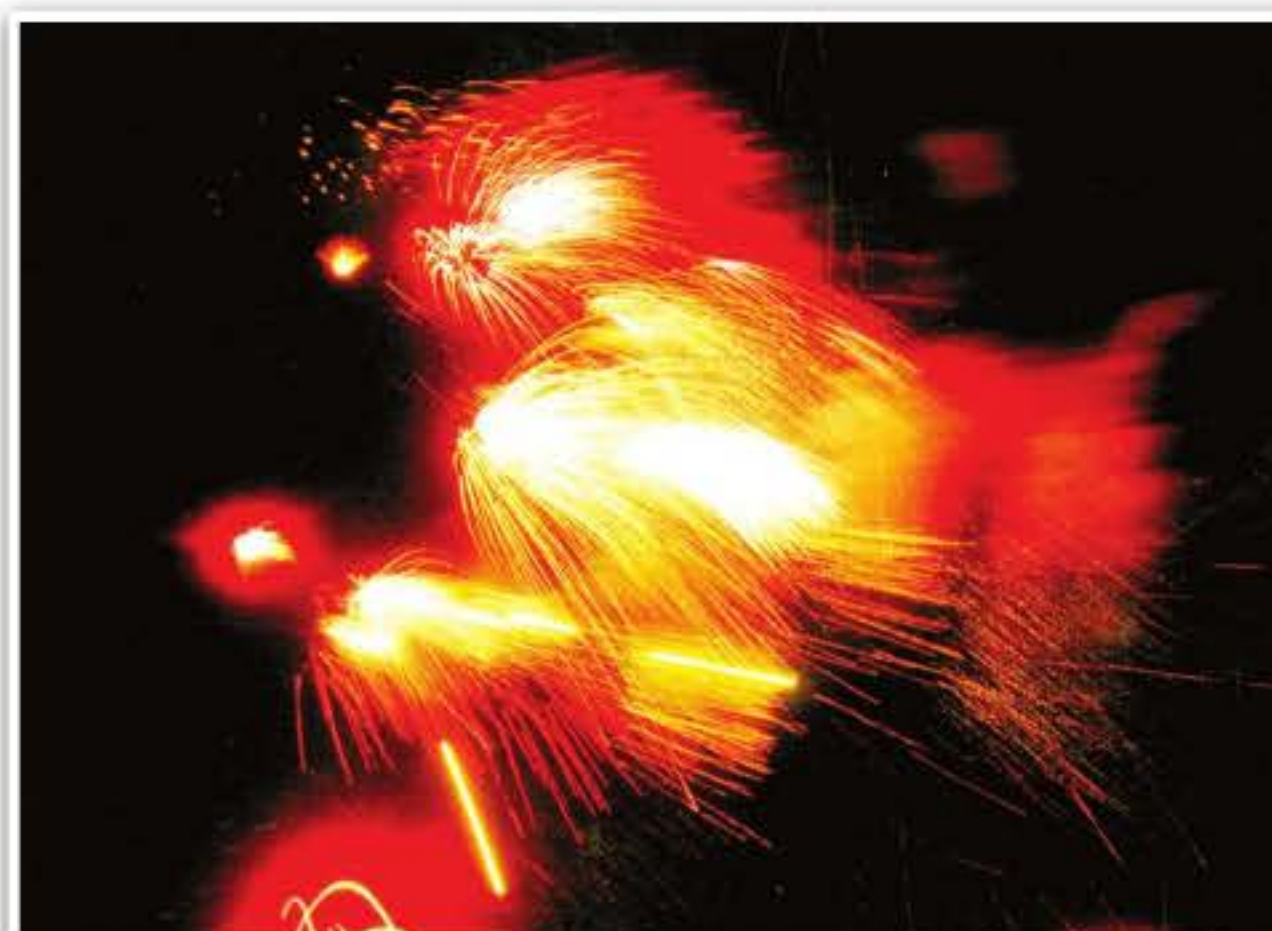
Chí Phèo

Chí Phèo vốn có tên là *Đôi lứa xứng đôi*. Truyện lấy làng Vũ Đại làm bối cảnh, với các nhân vật chính là Bá Kiến, Chí Phèo và một số nhân vật như Năm Thọ, Binh Chức, Đới Tảo, bà cô Thị Nở. Mở đầu câu chuyện là Chí Phèo vừa đi vừa chửi...

Hôm nào cũng vậy, hễ rượu vào là hần chửi: hết chửi giờ, chửi đời đến chửi cả làng Vũ Đại. Làng Vũ Đại không ai lên tiếng, hần tức mình, chửi đến "cái đứa chết mẹ nào" đã đẻ ra hần, thằng Chí Phèo. Không một người nào biết là ai đã đẻ ra Chí Phèo, chỉ biết, hần là một đứa bé bị bỏ rơi bên chiếc lò gạch bỏ không, được một anh đi thả ống lươn nhặt về, cho người ta làm con nuôi, đứa ở. Năm hai mươi tuổi, Chí làm canh điền cho nhà Lý Kiến, mấy lần bị bà Ba nhà ông Lý gọi lên "bóp chân, xoa bụng, đấm lưng gì đấy". Thế rồi, tự dưng hần bị giải lên huyện rồi vào tù. Sau bảy, tám năm biệt tăm, Chí bỗng trở về làng Vũ Đại, bộ dạng khác hẳn với anh canh điền nhút nhát năm xưa. Vừa về đã say khướt, hần xách vỏ chai đến nhà Lý Kiến, lúc này là cụ Bá Kiến, Nghị Viên, ăn tiền chỉ làng Vũ Đại - réo tên tục lão lên mà chửi, rồi rạch mặt ăn vạ. Đã từng gặp phải những tay "cố cùng liều thân" như Năm Thọ, Binh Chức, Bá Kiến nghiệm ra là không gì tốt hơn cái chước "trị không được thì dùng", "dùng những thằng đầu bò để trị những thằng đầu bò". Thế là, với bữa rượu thịt và một đồng bạc "đãi thêm", Bá Kiến cho Chí Phèo trở thành "chỗ đẩy tứ tay chân" của Bá Kiến, "khi cần đến, chỉ cho nó dăm hào uống rượu là có thể sai nó đến tác hại bất cứ anh nào không nghe mình". Từ đó Chí Phèo không lúc nào hết say, và làm bất cứ điều gì người ta sai hần làm để trở thành "con quỷ dữ của làng Vũ Đại, tác quái cho bao nhiêu dân làng". Vào một đêm "rười rượi những trăng", Chí Phèo say ngả nghiêng từ nhà Tự Lãng trở về thì trông thấy một người đàn bà "nằm ếch ếch mà ngủ" trong vườn chuối gần nhà hần. Đó là Thị Nở xấu xí, ngẩn ngơ và bị cả làng hắt hủi. Họ ân ái với nhau. Nửa đêm, Chí Phèo đau bụng, nôn mửa. Thị Nở dìu hần vào lều, đắp cho hần mấy manh chiếu rách. Sáng hôm sau, Chí Phèo tỉnh dậy giữa tiếng chim hót, tiếng gõ mái chèo và tiếng kháo chuyện của mấy bà đi chợ về. Những âm thanh ấy nhắc hần nhớ lại "một thời hần đã mơ ước có một gia đình nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải". Chí ngao ngán buồn về nỗi cô đơn, trơ trọi của mình. Giữa lúc ấy, Thị Nở bung đến một nồi cháo hành nóng hổi. Chí Phèo ngạc nhiên, cảm động, vì đây là lần đầu tiên hần được một người đàn bà chăm sóc. Hần có cảm giác khác hẳn ngày xưa, khi bị cái bà "quỷ cái" gọi

lên bóp chân, hần "chỉ thấy nhục chứ yêu đương gì". Chí Phèo bỗng cảm thấy thèm lương thiện, muốn làm hòa với mọi người, và hy vọng "Thị Nở sẽ mở đường cho hần". Sau năm ngày lẩn quẩn bên cạnh Chí Phèo, Thị Nở về xin ý bà cô. Bà ta gào lên, cấm thị không được làm cái việc nhục nhã là lấy một thằng không cha và chỉ có một nghề là rạch mặt ăn vạ. Đau đớn vì bị từ chối, Chí Phèo ôm mặt khóc rưng rức. Hần lại say mèm. Với con dao giắt ở thắt lưng, hần lại vừa đi vừa chửi. Chí Phèo định đến nhà Thị Nở, nhưng đôi chân lại dẫn hần đến nhà Bá Kiến. Hần chỉ tay vào mặt lão, dõng dạc: "Tao muốn làm người lương thiện?... Tao không thể là người lương thiện nữa... chỉ còn một cách". Chí Phèo rút dao đâm chết Bá Kiến, rồi tự đâm vào cổ mình mà chết. Thiên truyện kết thúc trong cảnh Thị Nở và người làng cùng ớn ào chạy đến chứng kiến cái chết của Chí Phèo, rồi Thị Nở chột nhìn xuống cái bụng đã hơi lùm lùm lên của mình, nhớ đến một cái lò gạch ở cuối làng, nơi Chí Phèo đã được ai đó để lại hồi mấy chục năm trước...■

Theo sách
Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam
Vũ Tuấn Anh và Bích Thu chủ biên
Nhà xuất bản văn học 2001.



Chí Phèo - Thị Nở (bộ màu - 2006)
- Tranh: Trần Đại Thắng (Hòa Bình)





Ông Trần Ứng Thanh Ủy viên Thường trực - Trưởng Ban thu kỷ HDTT VN tặng hoa Trung tướng Trần Đại Quang - Ủy viên Trung ương Đảng - Thủ trưởng Bộ Công an, kỷ niệm 65 năm ngày thành lập ngành Công an Nhân dân Việt Nam 19/8/2010
- Ảnh: Nhà báo Phương Nam



Ông Trần Ứng Thanh - Ủy viên Thường trực - Trưởng Ban Thu kỷ HDTT VN tặng hoa chúc mừng Thiều tướng Trần Trọng Lượng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập ngành Công an Nhân dân Việt Nam 19/8/2010
- Ảnh: Nhà báo Trần Quang Tuấn



DANH SÁCH CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN HỌ TRẦN

STT	DOANH NHÂN	CHỨC DANH
1	Trần Mạnh Thắng	Chủ tịch HĐQT Cty CP Đầu tư và Phát triển nhà Gia Bảo
2	Trần Ứng Thanh	Chủ tịch HĐQT Cty CP Đầu tư Hồng Hà
3	Trần Đức Phong	Giám đốc Cty CP Đầu tư phát triển đô thị Hà Nội
4	Trần Văn Tĩnh	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Cty CP Him Lam
5	Trần Thị Lý	Giám đốc Cty TNHH Thương mại Khải Minh
6	Trần Thị Đắc	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Cty CP Thương mại Đắc Thọ
7	Trần Văn Hà	Phó Chủ tịch HĐQT Quảng Ninh
8	Vũ Văn Trường	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Cty CP Đầu tư xây dựng Thiên Lộc
9	Trần Oanh	Tổng Giám đốc Tập đoàn Nam Cường
10	Trần Văn Trí	Giám đốc Cty TNHH Phát triển ứng dụng công nghệ CTC
11	Trần Khoa Trung	Giám đốc Cty Vận tải ô tô Hàng không
12	Trần Thị Thanh Nga	Giám đốc Cty Thương mại và đầu tư Hà Nội
13	Trần Thế Yến	Đại tá. P Giám đốc Cty Đầu tư nhà và đô thị - Bộ quốc phòng
14	Trần Văn Tân	Giám đốc Triển lãm Giảng Võ. Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch
15	Trần Đình Ấp	Giám đốc Cty TNHH XNK Thiết bị máy công nghiệp Việt Hàn
16	Trần Việt Bằng	Giám đốc Cty Kinh doanh ô tô NISU
17	Trần Thế Sơn	Tổng Giám đốc Cty CP Truyền thông G8
18	Trần Đức Tiến	Giám đốc Cty TNHH In, quảng cáo, thương mại và dịch vụ Trần Đức
19	Đặng Xuân Thủy	Giám đốc Cty CP Sinh thái Thăng Long ngàn năm
20	Trần Xuân Mai	Giám đốc Cty Gỗ mỹ nghệ. Chủ tịch hội doanh nghiệp trẻ Nam Định
21	Khoát Văn Trần	Tổng Giám đốc Tập đoàn Keystone Hoa Kỳ tại Việt Nam
22	Trần Đại Sơn	ThS Kinh tế
23	Trần Văn Tắc	Tổng Giám đốc Cty Giấy Tuấn Việt, TP Hồ Chí Minh - Đồng Nai
24	Trần Thị Bích Ngọc	Cty Đồng Thiện TP. Hồ Chí Minh
25	Nghệ nhân Hoàng Hưng Thụy	Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
26	Trần Đình Trung	Tổng Giám đốc Cty Mía Đường I, Kiêm Giám đốc NM Mía đường Trà Vinh
27	Nguyễn Thái Hòa	Phó Giám đốc nhà máy Mía đường Trà Vinh
28	Trần Xuân Tình	Phó Tổng Giám đốc Cty CP Thi công cơ giới và lắp máy Dầu Khí
29	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Tập đoàn Quốc tế Năm Sao
30	Trần Quốc Mạnh	Tổng Giám đốc công ty SaDaCo
31	Trần Kim Trung	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Cty TNHH TM&XD Hà Nam
32	Trần Đức Thịnh	Chủ tịch HĐQT - Cty Cổ phần XD&ĐT Phúc Thịnh



33	Trần Sang Long	Giám đốc Cty TNHH SX - TM - VT&DV Nam Thăng
34	Trần Văn ZDũng	Chủ tịch HĐQT Cty Cổ phần Sinh Thuận
35	Trần Quang Phụng	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Tập đoàn Muối Miền Nam
36	Trần Ứng Long	Giám đốc TT Công nghệ Môi trường ECO
37	Trần Công Bình	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su

Trưởng ban trụ bị Câu lạc bộ doanh nhân Trần tộc
Chủ tịch Hội đồng Trần tộc Việt Nam

Tiến sĩ Trần Mạnh Quảng

BAN CHỦ NHIỆM CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN HỌ TRẦN

Chủ nhiệm: TS. Trần Mạnh Quảng - Chủ tịch tập đoàn Sinh thái Ngàn năm Thăng Long - Hà Nội - PCT tập đoàn Bệnh viện - Phòng khám đa khoa Việt Mỹ.

Đồng Chủ nhiệm: Trần Văn Mười - Chủ tịch Tập đoàn Quốc tế 5 sao - TP. Hồ Chí Minh
Trần Văn Tắc - Tổng thư ký CLB, Chủ tịch HĐQT Công Ty giày Tuấn Việt - Nhơn Trạch - Đồng Nai.
Trần Mạnh Thắng - P. Tổng thư ký, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Gia Bảo - HN.

TIN HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC VIỆT NAM

TIN VUI ĐỨC TƯỢNG TẠI ĐỀN SƠN HẢI

Đền Sơn Hải thờ Đức Thánh Trần, được ơn đức và thiện duyên của Đức Phật và các vị Thánh Thần tiến hành đức 8 pho tượng gồm: Tam tổ Trúc Lâm Yên Tử, Đức Thánh Trần, Tam Tòa Thánh Mẫu và Đức ông Phạm Ngũ Lão. Công trình đức tượng nằm trong sự hợp tác hoạt động của HĐTT VN.

Công trình khởi công vào 9h sáng ngày 2 tháng 4 Canh Dần (ngày 15/5/2010). Ngay sau khi đền Sơn Hải kính báo khắp nơi, nhà đền đã nhận được phát tâm công đức của các quý vị:

1. Gia đình ông bà Hoàng Đình Tùng ở Bắc Linh Đàm, Hà Nội công đức gần hai tấn đồng và thiếc trị

giá 250 triệu đồng.

2. Gia đình ông bà Cao Viết Xứng, Tây Hồ, Hà Nội công đức một cây vàng.

3. Gia đình ông bà Nguyễn Thành Công (Tức Kiềm), Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN công đức 10 triệu đồng.

4. Ông bà Phạm Mạnh Cường ở Phương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội công đức 10 triệu đồng.

5. Ông bà Hoàng Hưng Thụy - Phạm Thị Hồng phường Tân Thành, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh công đức 1 triệu đồng.

Đền Sơn Hải Hội đồng Trần tộc Việt Nam xin chân thành cảm ơn và tổ chức xin được tiếp tục tiếp nhận.

TIN HỘI THẢO

Thành phố Hà Nội cùng quận Hoàn Kiếm và phường Chương Dương và đền Sơn Hải tổ chức hội thảo "Giá trị lịch sử của đền Sơn Hải" để cấp Bằng công nhận Di tích Lịch sử Văn hóa.

Hội thảo do Thành phố chủ trì tiến hành vào sáng ngày 19 tháng 3 năm 2010 (Tức ngày 4 tháng 2 năm Canh Dần).

TIN LỄ HỘI

Ngày 10 tháng 2 năm Canh Dần lễ hội đền Phú Mẫn thị trấn Chờ Yên Phong, Bắc Ninh. Tổ chức dâng hương tưởng nhớ Đại vương Tự Minh.

1. Lễ hội làng Khúc Thủy, xã Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội ngày 15 tháng 2 năm Canh Dần (Tức ngày 30 tháng 3 năm 2010). Đình làng Khúc Thủy thờ Đức Trần Thông - Linh Thông hòa thượng Đại Vương, Thành hoàng làng Khúc Thủy.



HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC XIN CẢM ƠN CÁC ÔNG, CÁC BÀ ĐÃ ỦNG HỘ CÔNG ĐỨC TIỀN VÀ VẬT CHẤT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐỊA CHỈ)	SỐ TIỀN
1	TS. Trần Mạnh Quảng	- Chủ tịch HĐTT Việt Nam - Phó Chủ tịch Tập đoàn Bệnh viện Việt Mỹ	4.000.000
2	KS. Trần Anh Vinh	- Phó Chủ tịch thường trực HĐTT Việt Nam - Chủ tịch HĐQT Cty CP điện gió Vân Đồn	4.000.000
3	TS. Khoát Văn Trần	- Phó Chủ tịch HĐTT Việt Nam - Tổng Giám đốc Tập đoàn Keystone Hoa Kỳ tại Việt Nam	4.000.000
4	Trần Thị Ánh Tuyết	- Phó Chủ tịch HĐTT Việt Nam	5.000.000
5	Trần Thị Đắc	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Cty CP thương mại Đắc Thọ, tỉnh Nam Định	5.000.000
6	Trần Ngọc Anh	- Ủy viên thường trực HĐTT Việt nam - Giám đốc Cty điện gió Vân Đồn	4.000.000
7	Trần Văn Anh	- Phó Tổng Giám đốc tập đoàn ô tô xe máy Việt Nam - Số 3 ngõ Huế Hà Nội	1.000.000
8	Vũ Văn Trường	- Tổng Giám đốc Cty ĐTXD Thiên Lộc	1.000.000
9	Trần Văn Tắc	- Chủ tịch HĐQT	2.000.000
10	Trần Văn Kinh	- Ủy viên BCH, HĐTTVN	500.000
11	Trần Mạnh Thắng	- 100 sách 14 vị Vua Trần	(2.000.000)
12	Trần Thị Ngọc Ánh	- Dâng cây hương nến tại đền Sơn Hải ngày 17 tháng riêng	(500.000)
13	Trần Quốc Trung	- Số 4/12 ngõ 629 Kim Mã, Ba Đình	500.000
14	Trần Ứng Thanh	Chủ tịch HĐQT Cty xuất nhập khẩu Hồng Hà Hà Nội	10.000.000
15	Trần Đình Trung	Tổng Giám đốc Tổng Cty Mía đường I – Kiêm GD MĐ Trà Vinh	2.000.000
16	Nguyễn Thái Hòa	Phó Giám đốc Cty mía đường Trà Vinh	500.000
17	Trần Xuân Tình	Phó Tổng Giám đốc Cty CP thi công cơ giới và lắp máy Dầu Khí	2.000.000
Tổng cộng			45.500.000 đồng

(Cộng tiền mặt: Bốn mươi lăm triệu năm trăm nghìn) - Vật thể vật chất 2.500.000 đồng.

THÔNG BÁO VỀ VIỆC TỔ CHỨC NGÀY GIỖ ĐỨC THÁNH TRẦN TẠI HÀ NỘI



Ngày 27 tháng 9 năm 2010. Tại đền Sơn Hải - Hội đồng Trần Tộc Việt Nam - Ban quản lý đền Sơn Hải tổ chức long trọng ngày giỗ 20 tháng 8 Âm Lịch, Đại vương - Đức Thánh Trần Hưng Đạo. Và tổ chức khánh thành tượng Trần Hưng Đạo và tướng quân Phạm Ngũ Lão tại di tích lịch sử Đông Bộ Đầu - Đền Sơn Hải (nay là Phường Chương Dương - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội)



Thăm lại cội nguồn

Mùa xuân về thăm lại cội nguồn
Thấp nén hương trầm để tâm hồn thư thái
Ôi! Mênh mông ngược thời gian trở lại
Bao thăng trầm lịch sử đấng quân vương.
Dòng đời trôi cuộn chảy yêu thương
Chân - Thiện - Mỹ con người mong ước
Để vĩnh hằng lòng ta có được
Chữ nhân, tâm, bác ái, từ bi.
Xua tan đi cuồng vọng si mê
Tìm đến nghĩa nhân Trúc Lâm tam tổ
Xuân hành hương bay về thăm quê mẹ
Chặng đường dài thêm sẵn chắc đôi chân.
Dọc cánh cung ta dừng đỉnh Côn Sơn
Chiêm ngưỡng Phật Huyền Quang
Bái vọng hồn Nguyễn Trãi
Đây Quỳnh Lâm thời Lý Trần để lại.
Phút tâm linh nghiêng mình vọng tổ tông
Đỉnh Yên Tử mây phủ chùa Đồng
Nhớ Trần Nhân Tông phát tích
Vùng non cao đá xanh màu ngọc bích.
Tượng An Kỳ Sinh lồng lộng mây trời
Núi An Biên bằng lăng mây trôi
Ghi dấu tích một thời oanh liệt
Nữ tướng Lê Chân ngàn đời bất diệt
Cho quê hương vang vọng tự hào
Nối tiếp người đây Bác Mã - Hồ Lao

Cây cầu và dòng sông

Đôi bờ nổi lại một cây cầu
Để bao đôi lứa được gần nhau
Soi mãi bóng hình trên dòng nước
Chảy ngàn năm trước đến muôn sau

Nước mãi miết trôi chẳng biết già
Nhịp cầu trĩu nặng những phôi pha
Bao mối tình đầu qua cầu ấy
Ai vui hạnh phúc, ai xót xa?

Cứ thế lại, qua khúc sông này
Đâu chỉ bóng người, bóng trăng, mây
Còn tiếng eo xèo trên mặt nước
Ai bước qua cầu ai có hay?

Trần Ngọc Yến

Nôi khởi nghĩa phong trào Đệ Tứ.
Vạn cánh chim ngàn phương xa quê cũ
Xuân hành hương về thăm lại cội nguồn.■



Văn Hóa họ Trần trân trọng giới thiệu tập thơ
"Đất Quê Hương" của ông Trần Minh Tường -
Hội viên Hội VHNT Quảng Ninh.

Hiện là Phó Chủ tịch HĐTT VN,
Chủ tịch Hội đồng Trần tộc tỉnh Quảng Ninh.

Xuân trên tháp cổ

Một lần ngắm hết mùa trăng
Tháp nghiêng mấy hướng thuở xanh sông Chùa
Ta đi tìm vầng trăng xưa
Con đò bước xuống sẽ là dòng sông
Ta về tìm trong mênh mông
Con đò bước xuống dòng sông lại đầy
Ra đi gió một chiều mây
Nụ cười cánh kiến qua đây bao giờ
Ra đi sông chảy một bờ
Lung linh cổ tích nào ngờ gặp nhau

Trần Văn Lan

Khúc nhạc xuân

Nghe em dạo khúc nhạc xuân
Bàn chân nín giữ bàn chân không rời

Tình mơ mộng thế, tình ơi
Mình ngồi ghép những mảnh đời thành thơ
Bồng dung một thoáng vu vơ
Bên anh, chẳng biết em giờ nhớ ai...

Trần Mạnh Hùng



DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN HỌ TRẦN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CÔNG ĐỨC GÓP PHẦN IN VĂN HÓA HỌ TRẦN (8 - 2010)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐỊA CHỈ)	SỐ TIỀN
1	Trần Văn ZDũng	Chủ tịch HĐQT Cty Cổ phần Sinh Thuận	5.000.000đ
2	Trần Quốc Mạnh	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Cty DaSaCo	5.000.000đ
3	Trần Quang Tuấn	Nhà báo - Ủy viên thường trực HĐQT Việt Nam kiêm Trưởng Ban Thư ký HĐQT TP. Hồ Chí Minh	1.500.000đ
4	Trần Lâm	297 Cộng Hòa, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	3.000.000đ
5	Trần Kim Trung	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Cty TNHH TM&XD Hà Nam	1.000.000đ
6	Trần Sang Long	Giám đốc Cty TNHH SX - TM - VT&DV Nam Thăng	1.000.000đ
7	Trần Văn Thảo	Bác sĩ - Bệnh viện Nhi đồng 2, TP. Hồ Chí Minh	500.000đ
8	Vũ Văn Trường	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Cty Cổ phần ĐTXD Thiên Lộc	2.000.000đ
9	Trần Văn Tắc	Tổng Giám đốc Cty giày Tuấn Việt, TP. Hồ Chí Minh	5.000.000đ
10	Trần Ứng Thanh	Tổng Giám đốc Cty Cổ phần VLXD&XNK Hồng Hà	10.000.000đ
11	Trần Ứng Long	Giám đốc TT Công nghệ Môi trường ECO	10.000.000đ
12	Trần Văn Sơn	Thứ trưởng Bộ Xây dựng	5.000.000đ
13	Trần Công Bình	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su	1.000.000đ
14	Trần Đức Thịnh	Chủ tịch HĐQT - Cty Cổ phần XD&ĐT Phúc Thịnh	1.000.000đ
15	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Tập đoàn Quốc tế Năm Sao	20.000.000đ
16	Trần Thị Quỳnh	Thôn Văn Phú - Xã Mỹ Thọ huyện Bình Lục tỉnh Hà Nam	1.000.000đ
	Tổng cộng		72.000.000đ

(Bảy mươi hai triệu đồng)

THÔNG BÁO VỀ TỔ CHỨC NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC VIỆT NAM

Nhằm tăng cường đoàn kết đẩy mạnh hoạt động Hội đồng Trần Tộc Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 - 6 - 2010, theo đề nghị của các ông Trần Ứng Thanh ủy viên thường trực - Trưởng ban thư ký Hội đồng Trần Tộc Việt Nam, Chủ tịch và Thường trực Hội đồng Trần Tộc Việt Nam đã nhất trí trân trọng mời: Ông Trần Thế Tuyển - Tổng Biên tập Báo Sài Gòn Giải Phóng giữ chức vụ ủy viên Hội đồng Trần Tộc Việt Nam và các Ông Trần Văn Mười - Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc tập đoàn Quốc tế Năm Sao, Đồng Chủ nhiệm Câu lạc bộ Doanh nhân Họ Trần; Ông Trần Quốc Mạnh - Tổng Giám đốc công ty Dasaco Thành phố Hồ Chí Minh, nguyên ủy viên Ban liên lạc Họ Trần Thành phố Hồ Chí Minh; ông Trần Đức Thịnh - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần XD&ĐT Phúc Thịnh, ông Trần Kim Thắng - Chủ tịch Hội Đồng hương Hà Nam tại TP. Hồ Chí Minh, ông Trần Văn Tắc - Tổng Giám đốc Công ty Giày Tuấn Việt (Nhơn Trạch, Đồng Nai) - Tổng thư ký Câu lạc bộ Doanh nhân Họ Trần Việt Nam tham gia vào ủy viên BCH Hội đồng Trần Tộc Việt Nam

Hội đồng Trần Tộc Việt Nam mong muốn và hy vọng việc tăng cường nhân sự này sẽ góp phần vào việc nâng cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Họ Tộc: tạo điều kiện giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động và giáo dục con cháu phát huy truyền thống cách mạng của cha ông trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chủ tịch Hội đồng Trần Tộc Việt Nam
Tiền sĩ: Trần Mạnh Quảng



**VĂN HÓA HỌ TRẦN VIỆT NAM -
CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 1.000 NĂM
THĂNG LONG - HÀ NỘI**
HỘI ĐỒNG TRẦN TỘC

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG
Biên tập: NGUYỄN TƯ TƯỜNG MINH

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH
NHÀ SÁCH TỔNG HỢP**

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1
ĐT: 38225340 – 38296764 – 38247225
Fax: 84.8.38222726
Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Website: www.nxbhcm.com.vn / www.sachweb.vn

GPXB số: 1131–2012/CXB/401–123/THTPHCM ngày 24/9/2012

